



CHỮ ĐÀM

TRIỆU THUYẾT

Ma Văn Kháng



nhà xuất bản văn học

VÕ SĨ LÊN ĐÀI

---* ❖ *---

Tác giả: **Ma Văn Kháng**

Nhà xuất bản **Trẻ** - 2011

Pdf: **@svcntnk42a1**

Sửa lỗi convert, soát tổng: **@V/C**

Convert, Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**

ebook©vctvegroup

Lời Dẫn

Cuốn sách đã được hoàn thành với sự giúp đỡ nhiệt thành, đặc biệt về mặt cung cấp và hiệu đính các tư liệu chuyên môn, kỹ thuật của bác sĩ y học thể dục thể thao Phạm Xuân Nhàn, cựu võ sĩ quyền Anh, vô địch Quốc Gia, tham dự Á Vận Hội năm 1954 tại Manila-Philippin. Được xuất bản lần này, cuốn sách một lần nữa là lời tri ân của tác giả với bác sĩ - võ sĩ Phạm Xuân Nhàn.

M.V.K

CHƯƠNG 1

Những cây bàng đỏ như đốt đuốc cũng không thể sưởi ấm được không gian. Càng chiều gió càng hun hút. Ngọn gió từ Ô Đồng Lầm thốc lên, qua ga Hàng Cỏ lúc này đã vắng khách, vắng teo, ngoặt vào cái phố nhỏ, quét lá me lá sấu trên đường, trên mái nhà, gieo điệu nhạc buồn tanh khô xác. Bây giờ cũng là lúc tan tầm. Đường phố bắt đầu đen bóng người. Nhưng trừ số ít công chức cao cấp đi xe đạp, xe xích lô, thặng hoặc cũng có ông có xe hơi riêng đưa đón, còn thì hầu hết viên chức, thợ thuyền đều là dân cuốc bộ, đếm gạch via hè.

Cái đám thợ thuyền, viên chức hết giờ làm từ các hãng Avia, Rơôn, nhà in Tôpanh, nhà hàng Gôđa, nhà dầu Shell... Tản ra các phố nhỏ, về tới cuối phố Sinh Từ thì cũng chỉ còn dăm bảy người, dăm bảy cái bóng áo tơi, áo bạt, nón mê, xo xúi, đi như chạy trốn ngọn gió. Mới chớm đông mà đã rét. Trốn cái rét, người ta hấp tấp, vội vàng chui lủi vào các ngõ ngách ở cuối con phố, những xóm nhà lá nghèo nàn mới dựng, cạnh những bãi rác sặc mùi xú uế. Vả, vào lúc này còn việc gì mà ở ngoài phố! Chiến tranh đang vào hồi quyết liệt. Năm một ngàn chín trăm bốn tám sắp qua. Càng về những ngày áp tết, Tây culít [1] càng hoạt động dữ. Và cũng đang là mùa khô. Hà Nội, cái căn cứ lớn trong vùng tạm chiếm của Tây, lúc nào cũng ầm ào những đoàn xe chở đầy binh lính, vũ khí, đi đi về về. Chiến sự ở ngoài kia, trên Phú Thọ, dưới Ninh Bình, chiến sự có thể ở ngay trên đường phố này.

Tuy vậy, thành phố vẫn là đô thị của sự làm ăn, buôn bán đang kỳ hồi phục. Chiến tranh hối thúc các ngành nghề, mở mang, giục giã riết róng những đòi hỏi gặt gao của lính tráng. So với ngày toàn quốc kháng chiến, cuối năm một ngàn chín trăm bốn sáu, giờ Hà Nội đã thêm nhiều điều mới mẻ. Điện đường nhiều hơn và đèn ống nêông đã được dùng phổ biến, đem lại vẻ hoa lệ hào nhoáng cho phố phường lúc đêm buông.

Quả thật, ở những phố Tây và khu vực quanh Bờ , trung tâm buôn bán, những phố nhỏ loanh quanh như bàn cờ, nơi tập trung nhiều rạp hát, rạp chiếu bóng, lúc này người chen người, dưới ánh sáng rực rỡ của những những dòng chữ điện tử tung lên không trung để quảng cáo cho thuốc lá, nước hoa, phấn sáp, tơ lụa, mặt người hồ hởi mà bỗng nhợt thếch đi như mặt nạ hề tuông. Chưa ở đâu mật độ các quán bar, các hàng giải khát, các tiệm ăn mọc lên dày đặc như ở đây. Ở đây, tiếng người the thé giật lên, rống lên, chen lẫn với nhạc suynh, tãngô, bôxtông sướt mướt, thướt tha và tiếng đàn hạ uy di là lướt, phá rã nền nếp thanh lịch êm đềm vốn có, nhưng lại thích hợp vô cùng với các chú lính Tây, lính Lê Dương rạch mặt, lính dù, commăngđô lúc này đã đổ ra khỏi doanh trại, gấp gáp tận hưởng cuộc sống khoái lạc sôi cuông.

Vằng sáng ăn chơi ở những khu phố ấy hắt về tận cuối phố Sinh Từ. Ở đây, tắt điện. Nhờ vậy, ông Thân dắt cái xe đạp Sămpionna đứt xích đi trên hè phố vẫn nhìn thấy những miệng cống, đường rãnh để tránh né.

Đã định qua đường, ông Thân bỗng dừng lại.

Bất ngờ, từ đường hàng bột một đoàn xe háptrắc nổ máy rầm rầm, rẽ lối ngoặt vào. Cái phố đang yên tĩnh bỗng như có động đất. Quả thật đất có rùng rùng như sóng chuyển. Và những khối sắt thép xanh đen lăm lăm giống những con quái vật đã gây kinh động cả phố phường. Người rạt hết lên vỉa hè. Xe bò, xe tay núp cả vào dệ đường. Chuyển tàu điện đi hà đông dừng khựng, trở con mắt đèn độc nhất nhìn chúng vừa hậm hực, vừa sợ hãi.

Tuy vậy, đoàn háptrắc tuần tra chỉ có dăm chiếc nên chúng cũng chỉ khua động, làm mất cái mạch lạc của nhịp sống có ít phút. Khi chiếc xe cuối

cùng đã đã qua khỏi nhà in Minh Sang ở giữa phố, ông Thân liền dắt xe, qua đường.

Chiếc xe không chặn bùn, chặn xích lăn lọc xọc vào ngõ, cái ngõ sâu hút tá túc đa phần là dân lao động, thợ thuyền, những kẻ bán sức độ nhật và người buôn thúng bán bưng, nghề ngỗng linh tinh. Vào ngõ rồi, chiếc xe còn ngoặt ngoẹo vài lần nữa. Thoạt tiên nó đi qua căn buồng xép của ông Tứ buôn đồ cổ, kế đó là ông Năm chữa xe đạp, bà Hùy bún ốc, ông Quảng cai xe, rồi đến mấy gia đình chồng đạp xích lô, vợ chạy chợ, nhà nào cũng lúc nhúc con cái, chật chội và bẩn thỉu.

Ông Thân ngoại bốn mươi, cao gầy, da bánh mật, mặc áo vét, quần kaki, chân đi giầy ba ta trắng, dáng con nhà thể thao. Ông làm thợ sửa chữa máy ở hãng Avia. Ngày nào cũng như ngày nào, vào quăng này, tức lúc thành phố lên đèn, ông Thân mới về nhà. Vợ mất vì đạn giặc đúng cái đêm 19 tháng 12 năm 1946 khởi đầu cuộc toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp, người đàn ông góa vợ này thành không còn bận bịu việc gia đình. Phần khác, sau giờ làm, ông còn ở lại dạy anh em trong hãng tập đá bóng, tập đua xe đạp, nhất là tập quyền anh. Ông Thân vốn là võ sĩ quyền anh đã nổi tiếng một thời.

Ngoặt đi ngoặt lại mãi, cuối cùng chiếc xe đạp mới vào tới cái sân nhỏ đất đen như than, lũng thông những giây phơi quần áo. Giữa sân, lù lù một chiếc xích lô, ngự trong lòng xe là một người đàn ông đầu ngựa, cầm hếch như ở tư thế cạo râu, đang ngáy rền rền.

Nghe tiếng bánh xe lăn lọc xọc, người đàn ông nọ liền tỉnh giấc và nhồm dậy, reo khàn khàn:

— Bác Thân! Bác Thân đấy ạ?

Ông Thân dừng bước:

— Bác Nhự, đêm nay bác chưa đi làm à?

— Bác Thân! Bác có tin mừng đấy, bác ơi!

Vừa lúc phía cuối cái sân chung của các hộ, có tiếng vòi xối nước xòe xòe và một người đàn bà vừa ngắt đoạn tiếng mắng con, đã quay ra, lạnh lót:

— Mừng bằng bắt được vàng rồi, bác Thân ơi!

Ông Thân thấy ngực mình như bị bóp mạnh. Ông có tin mừng! Nhưng mà tin mừng gì thế nhỉ? Chẳng lẽ là... Đứng lại ở trước căn buồng cuối cùng của dãy nhà, ông đứng lặng.

Cửa căn buồng gia đình ông vẫn đóng kín. Mọi khi thì Cường, con trai út của ông ra tận ngõ đón ông kia. Hôm nay, chắc là Cường đi học chưa về? Vậy trong nhà lúc này còn có ai? Và sao lại mừng, lại mừng như bắt được vàng? Hay là Nhân đã về? Chẳng lẽ là Nhân đã về thật rồi ư?

— Ba!

Hai cánh cửa gỗ vừa bung mở cùng với tiếng reo gọi của một thiếu niên. Và dẫu là đã dự đoán, ông Thân vẫn bị bất ngờ khi nhận ra cậu con trai thứ hai của mình, một vóc hình thiếu niên rắn rỏi và quen thuộc từ gương mặt tròn trịa với hai con mắt thâm trầm, nổi lên trong ánh điện ấm áp của căn buồng.

— Nhân! Nhân, con!

— Ba, ba... Con đây. Con là Nhân đây.

Xô ngay qua khuôn cửa, đáng lẽ ôm chầm lấy Nhân thì ông Thân sững lại. Hai bàn tay ông run rẩy như lên cơn sốt. Định đưa lên xoa đầu con, nhưng nghĩ thế nào ông lại rụt tay lại, lật bật mở mấy cái khuy áo khoác. Rồi sau khi treo cái mũ nan lên mắc áo, ông mới lui lại một bước và đứng chờ nhìn con. Nhân đứng đó, nét quen chen nét lạ. Thoát một hơi thở thật dài, hai vai thông hãn xuống, ông có cảm giác như đang ở trong chiêm bao.

Thế là Nhân, con trai thứ hai của ông đã trở về, trở về sau hai năm trời như biến vào vô tăm tích!

Ông Thân làm thợ ở hãng Avia từ năm mười sáu tuổi. Nay ông đã có ba con trai. Bốn bố con trong cái gia đình thợ này rất nghèo, nhưng may thay, họ được ông trời phú cho sự giàu có vô cùng quý báu, ấy là cái sức khỏe; hơn nữa, những thiên bẩm về thể thao.

Nhìn về xa hơn, đấy là một dòng họ khỏe. Tổ tiên họ có nhiều người đỗ tiến sĩ võ, được thăng hàm quan võ trong các triều đình phong kiến, đã từng

lập nhiều công trạng trong việc giúp dân, giúp nước tiểu trừ giặc giã, yêu quái. Ông nội ông Thân nổi danh là đô vật hàng tổng, bảy mươi tuổi ngày hội làng giết giải quán quân ăn hết hai cân mỡ lá sống và chục cái bánh đa, chín mươi tuổi chưa rụng một cái răng, gánh hai bó lúa mỗi bó buộc cái lạt bằng cả cây tre non.

Phiêu dạt từ đất Nam Định lên Hà Nội từ khi tóc còn để trái đào, nhưng kể từ lúc vào tuổi thiếu niên cho tới khi đi làm thợ, ông Thân chẳng bao giờ thôi mê thể thao. Nghèo, nhưng mỗi tháng cũng bớt hai hào đóng cho câu lạc bộ quyền anh, để ngày ngày được vào đó tập luyện. Xà đơn, xà kép, nhảy cao, nhảy xa, đá bóng, chạy đường trường, chạy tốc độ, đánh bốc, đua xe. Nhất là môn đánh bốc và môn xe đua, hai môn mới bắt đầu thịnh hành, sau khi từ châu Âu du nhập vào nước ta. Cả hai môn, chẳng bao lâu ông đều nổi tiếng. Đua xe thì đua vòng chảo, đua đường trường, chiếc xe đơn sơ, vành nông, lốp không gờ, không tanh, sấm xe như cái ruột mè, thế mà vẫn cứ hơn đứt những chiếc xe sang trọng, xe thừa của mấy anh nhà giàu. Năm 1931, ông dẫn một đoàn cuaro^[2] làm một chuyến du lịch bằng xe đạp lên ả Nam Quan, rồi từ đó ngày đi, đêm nghỉ, vào tận Sài Gòn, gặp gỡ, thắt chặt mối dây thân ái với các cuaro Nam Kỳ. Ông Thân còn là cầu thủ của đội bóng đá chuyên nghiệp của thành phố, là võ sĩ quyền anh nổi tiếng từ năm ba mươi của thế kỷ.

Mấy người con trai, xem ra cũng muốn nối nghiệp cha. Dư, con cả của ông, năm 1945 vào Nam Kỳ dự cuộc đua Sài Gòn - Nam Vang. Cách mạng tháng Tám, rồi tiếp đến cuộc kháng chiến của đồng bào Nam Bộ bùng nổ, hiện Dư vẫn ở lại trong đó. Nhân là con thứ hai của ông Thân, học trò đệ thất trường Chu Văn An, cũng yêu thể thao, mặc dầu vóc hình thoạt vào tuổi thiếu niên, không có cái vẻ cao lớn, to phốp như chú Cường, con út.

Trong ba đứa con, ông Thân thương Nhân nhất. Có lẽ vì thấy Nhân từ bé bản tính hiền lành nhu thuận. Càng thương hơn từ khi Nhân thất lạc. Ông Thân tham gia Ủy ban công nhân cứu quốc sau ngày cách mạng tháng Tám năm 1945. Đêm kháng chiến bùng nổ, ông bị mất liên lạc với tổ chức. Mấy hôm sau, đi tìm vợ mới biết bà đã bị đạn lạc chết trên đường tản cư, còn

Nhân thì biệt tăm, không thấy trở về. Ông Thân lặn lội đi tìm Nhân. Bà Nhự hàng xóm bán cá ở chợ Đồng Xuân cũng dò dẫm hỏi han mọi chỗ họ ông. Người bảo có thấy Nhân ở Liên khu I, thấy Nhân làm liên lạc cho bộ đội.

Rồi Nhân rút theo Trung đoàn Thủ đô ra ngoài vùng tự do. Lại có tin Nhân đã chết.

Hai năm qua, nỗi xót thương con như cào xé lòng cha. Ông Thân buồn. Đã mất người vợ thân yêu, nay đứa con lại không biết bơ vơ chân trời góc bể nào.

Nay thì Nhân đã về. Nhân yếu ớt mảnh khảnh, hay bị bọn bạn lớn hung hãn bắt nạt. Nhân học hành thông minh nhưng ốm đau, quặt quẹo từ nhỏ, lúc mười ba tuổi còn gầy yếu, hai chân cò hương ống sậy, đã về. Về, sau gần hai năm trời bật vô âm tín.

Giờ thì Nhân bằng xương bằng thịt đã về đây rồi!

Nhân đã về với vóc hình, gương mặt, khí chất nét quen chen nét lạ. Nét quen là hai con mắt gan lì, hơi ngược lên như thói quen của võ sĩ đánh bốc. Và nét lạ thì phẳng phất ở mỗi chi tiết trong vóc hình và trong cảm quan tổng hòa tỏa ra từ cốt cách Nhân. Vượt qua tuổi mười lăm, Nhân đã là một thiếu niên hoàn thiện thể chất; Nhân cao vượt lên, vai rộng ra, da mặt như thoa một lớp nước mật, răn rỏi đầy vẻ tự tin, chững chạc, đàng hoàng. Nhân là sự tạo tác của cuộc sống trong những ngày chiến tranh, trong lao động vất vả và lưu lạc vừa qua.

Như muốn lưu giữ lại cho riêng mình cảm xúc bồi hồi phút gặp con, ông Thân đứng dậy, nhẹ nhàng khép hai cánh cửa.

— Úi!

Bật kêu một tiếng, ông Thân vội né một bên. Cường, con út ông, to phịch phịch, tay xách một cặp lồng phở vừa đâm sầm vào nhà.

— Con mua phở cho anh Nhân. Còn cơm nguội, ba ạ.

Ngồi xuống cạnh phản, ông Thân âu yếm nhìn Cường đang vừa xuýt xoa vừa đặt cặp lồng phở xuống cạnh Nhân, miệng liến thoắng kể rằng, đêm

qua năm mê thấy anh Nhân về, rồi anh Tùng đến chơi, mấy anh em đèo xe đạp nhau lên Hồ Tây.

— Ăn đi, con.

Ông Thân khe khẽ bảo Nhân. Cường bê nồi cơm nguội đến cạnh tấm phản:

— Anh Nhân này, anh còn nhớ phở gánh ông còm ở hàng đồng không? Ông ấy đi bộ đội, nghe nói thế, nhưng mới trở về hồi tháng trước. Có khi ông ấy...

Nhân xúc cơm nguội, đổ vào cặp lồng phở, trộn đều. Mùi hành, mùi thịt, mùi nước dùng bốc lên ngào ngạt, nức mũi. Con trai Hà Nội anh nào mà chả thích món phở trộn cơm nguội!

— Trời, trông giống thằng Dư như đúc, bác Thân nhỉ.

Ngoài cửa, hắt vào giọng một người đàn bà. Ông Thân ngoảnh ra, tươi tỉnh:

— Bác vào chơi, bác Nhự.

Người đàn bà trạc ba mươi lăm, mặt tròn, người đậm, bước vào, vuốt quét trần hai bên mép, ngồi xuống rìa tấm phản. Đó là bà vợ ông Nhự xích lô. Bà bán cá ở chợ Đồng Xuân, vốn người mau mắn, tính tình xốc nổi, nhưng giàu tình nghĩa xóm giềng.

— Ông Nhự, ông vào xem thằng Nhân đây này. Xem có lẻo khoẻo cò hương nữa không nào!

Người đàn bà cười, nhô hai cái lưỡnng quyền cao, óng mượt. Ông Nhự, người ngồi trên cái xích lô lúc này, bước vào, giọng ồ ồ:

— Tôi đang đạp xe ở Ô Cầu Rền thì thấy cậu ấy đi lùi lùi. Vội đuổi theo; đến chợ đuổi thì mới dám gọi: “Nhân! Có phải Nhân đấy không?” cu cậu mừng quýnh, nhảy ngay lên xe.

— À, ra là thế! - Ông Thân ngừng lên.

Ông Nhự cười hà hà:

— Hồ phụ sinh hồ tử rồi đấy, bác Thân ạ.

Cường ngược lên, mắt lóng lánh kiêu hãnh. Bà Nhự nghiêng xuống:

— Thế hồi ấy... Cháu đi những đâu, Nhân?

Nhân đặt cái cặp lồng không xuống. Chưa mùi mẽ gì so với sức ăn. Nhưng tắc lèm một tiếng, Nhân ngượng nghịu gãi gãi gáy:

— Dạ! Cháu làm liên lạc cho các anh Vệ quốc đoàn ở Liên khu I rồi theo các anh ấy rút ra khỏi Hà Nội thì bị lạc. Đêm tối, chẳng biết đường đi thế nào, cháu cứ theo mấy bà đi chợ, hôm sau hỏi ra thì đã sang đất Nam Định. Ở đây, cháu được gia đình một bác nông dân nuôi. Cháu chăn trâu, cắt cỏ, xay lúa, giã gạo... Được hơn một năm, đúng lúc cháu đang định tìm đường về quê nội cháu thì gặp một trận Tây đi càn. Thế là cháu bị chúng nó bắt. Chúng nó đưa cháu về... Tới đuôi cá thì cháu trốn.

— Khe khê chứ, cậu.

Ông Nhự thì thào. Bà Nhự bô bô:

— Việc gì mà phải khe khê! à, cậu Nhân, có phải cậu bị Tây nó đưa về cùng cái đám người giờ còn nằm ở Nhà cầm đồ Vạn Bảo đó không?

— Cháu không biết ạ.

— Thế thì đúng rồi - Người đàn bà đứng dậy, lau chau - Tôi đi qua Nhà cầm đồ Vạn Bảo, thấy có đến mấy chục các ông các bà từ đâu về đang nằm ngồi ngả ngốn ở đó. Thấy cả cái nhà ông gì hay đến đây chơi bác Thân. Cao cao, gầy gầy, rảnh rỏi. Cũng là hay đấu võ...

Ông Thân nhăn nhăn trán:

— Bác Vĩnh Nguyên à?

— Đúng rồi!

— Có phải cái ông đánh ngã cái thằng võ sĩ Lê Dương béo hú tên là Saphe không? - Ông Nhự hỏi.

— Thì chả ông ấy còn ai! Bà Nhự đáp.

— Võ sĩ có hạng đấy!

— Trông ông ấy bây giờ xác xơ xo xúi lăm!

— Võ sĩ ăn nhau là ở cái sức bền, cái nhanh trí, cái gan lì. Chứ đâu phải ở cái mẽ bề ngoài!

Ông Nhự lý sự. Bà Nhự toe toe:

— Tôi thì tôi chỉ thích cái đận ông Thân lên vũ đài đấm nhau với cái thằng culít Tây râu xồm. Tên nó là Đờ Gátxơ nhỉ? Cha con đẻ ra mẹ nó chứ! Cứ tưởng nó chết đâm chết chém, chết đường chết chợ ở đâu rồi. Ai ngờ mấy hôm nay lại thấy cái thằng Tây ăn mắt tôm, Tây giả cày ấy, cầm dù cui đứng lù lù ở cổng chợ. Mà cái thằng con cũng lắc láo y như bố nó. Hôm qua, vừa xuống tàu điện, gặp nó, chẳng vì cơn có gì mà nó cũng vung chân đá đổ một bên quang gánh của mình...

Ngoài sân chợ lao xao tiếng người. Ông Thân, vợ chồng ông Nhự quay ra. Mấy người hàng xóm quen lệ đến cái sân nhỏ chung của mấy căn hộ, thấp đèn vừa chơi cờ, vừa luận bàn thời thế, cất tiếng gọi ông Nhự.

Cường rửa cái cặp lồng xong, quay vào. Nhân nằm ngả trên cánh phản, ngược nhìn cái giá sách và đôi găng da của cha to phộp treo trên tường.

— Cường à, các bạn anh giờ thế nào rồi?

— Có anh Tùng vẫn hay đến chơi và hỏi thăm anh luôn.

— Vẫn đi học chứ?

— Em ấy à? Em học ở trường Thăng Long. Còn anh Tùng vẫn học ở Chu Văn An. Anh ạ, bọn trẻ con Tây ở trường Anbe Sarô hồi này nhặng nhít lắm. Chúng em chọi nhau với chúng nó luôn đấy.

Nhân hơi nhồm đậy. Vừa định nói thì Cường đã đón trước ý anh trai, cúi xuống:

— Anh ngủ đi, em đi báo tin anh về cho anh Tùng biết nhé.

Nhân duỗi thẳng tay chân, lim dim mắt. Nghe thấy tiếng Cường hí hụi bơm xe, tiếng bánh xe lăn qua cái sân có đám các ông hàng xóm đang chơi cờ tướng; thi thoảng lại lọt vào căn buồng một lời bàn về thế sự:

— Xe háp trác đêm hôm nay nó quàn ở đâu mà dữ thế?

— Ôi dà, hai tuần mà đã phải tuyên bố bỏ ngỏ thành Pari cho Hítle thì còn cóc gì là nước đại Pháp nữa mà còn hung với chả hăng!

CHƯƠNG 2

"**M**ình nhớ Hà Nội quá! Chưa đến giờ học đâu. Ta làm một cuộc xe ngắm cảnh phố phường đi.

Nhân nói, Tùng gật đầu, đùn đuôi xe và khi Nhân bắt đầu guồng bàn đạp, Tùng liền phóc lên poócbaga.

Chiếc xe tòng tọc thế mà bon. Chắc là do Nhân khỏe. Hôm gặp Nhân, Tùng không nhận ra được bạn. Hai năm qua, Tùng vẫn nhỏ nhắn như cũ. Còn Nhân thì như to cao lên gấp rưỡi. Có điều không khác trước là tính tình vẫn điềm đạm, hiền từ, ít nói.

Chiếc xe đưa họ xuống Ô Đồng Lầm, sang Ô Cầu Rền. Và ngay lập tức, Nhân rơi vào trạng thái tâm lý ngẫn ngờ vì thất vọng. Có gì khác đâu. Vẫn là những bến ô tô khách ồn ào, bụi bặm. Vẫn là những cửa ô lam lụi, san sát những căn nhà ổ chuột, nghèo nàn xơ xác. Vẫn là những bóng người dật dờ, rách rưới. Và khi ngược lên, đến khu phố Tây ở phía Nam Tràng Tiền, đập vào mắt Nhân vẫn lại là sự cách biệt đẳng cấp lộ lộ: vẻ tự thị, kiêu căng của những đại lộ rộng thênh xanh um cỏ thụ và những biệt thự kiến trúc kiểu cách nhiều tầng, nhiều góc cạnh, kín cổng cao tường. Cứ tưởng đêm toàn quốc kháng chiến, đại pháo ta từ Pháo Đài Láng rót về đã san phẳng, đã quét sạch cả bè lũ quan chức thực dân rồi!

Không có gì khác cả! Phố khách vẫn những tên cửa hiệu sơn bóng, thếp vàng, trên cái quầy hàng chễm chệ tượng ông Phật béo to bụng, cạnh là cái bình rượu thủy tinh rần hay một lồng chim bạch yến; và sâu vào bên trong

nữa là cái bàn thờ thần tài lúc nào cũng đỏ lựng một ngọn đèn y hệt một giọt máu đọng. Không có gì khác cả! Những xóm nghèo chen chúc nhau sau những dãy phố sang trọng. Những bãi rác ngập ngụa, sặc sụa mùi xú ối. Những dòng nước thải ngầu bọt đen sì rác rến. Bên cạnh những nhà hàng, cao lầu, tửu điểm mới khai trương, năm nập người vào ra, thơm sực mùi nước hoa đắt tiền.

Phải đến khi xe đi vào những phố nhỏ ở gần chợ Đồng Xuân, Nhân mới thấy như được an ủi. Ngày chưa kháng chiến, có lần thầy giáo Thiệu, thầy dạy tiếng Pháp, dẫn bọn Nhân đi chơi, chỉ cho họ những căn nhà cổ còn sót lại từ đầu thế kỷ. Đó là những căn nhà so le, như diêm chông lên nhau, tầng dưới có cửa lùa bít kín, tầng trên có gác xép trở một ô cửa sổ con con. Những căn nhà ấy còn mang dấu vết thời Kinh kỳ, Kẻ chợ, nhìn nó mà lòng thấy nao nao, như gặp lại một kỷ niệm, một ký ức thật thân thương.

Kẻ một nét thẳng góc ra Bờ Hồ, chiếc xe ngược lên khu phố buôn bán. Nhân cố đạp thật nhanh. Mặc dù vậy, Nhân vẫn nhận ra những con phố vừa chật hẹp vừa ngăn ngùn với các cửa hàng kề sát nhau này đã khác trước rất nhiều rồi. Hàng đầy ứ trong các tủ kính, tràn cả ra các vỉa hè. Ban ngày mà đèn quảng cáo vẫn nhấp nha nhấp nháy, và người thì chen lấn, xô đẩy đi lại mua bán, như tranh cướp, như trong một cơn kinh động tâm thần.

— Ra đường Hàng Gà, cậu.

Nhảy qua đường tàu điện, chiếc Sămpionna đưa đôi bạn ra đường phố khác. Chuyển tàu Phòng đang vào ga, ngược chiều với họ. Cả hai có cảm giác xe đạp của họ đứng yên một chỗ.

Thì vừa lúc ấy, rúc lên một tiếng còi cảnh sát.

— Ê! Định chạy à?

Hai người xuống xe. Nghe thấy một giọng Tây nói tiếng Việt, họ quay lại.

— Căn cước đâu?

Sáp tới họ là một tên culít Tây to béo, râu xồm, nách cặp cái dùi cui sơn trắng, mặc bộ đồ trắng, áo cộc tay, quần cộc ống. Hăn lực lưỡng như một

võ sĩ nhà nghề. Cả con mắt hắt lên nhìn Nhân cũng là con mắt hằn thù nhìn địch thủ trên võ đài.

— Chúng tôi là học sinh...

Tùng nói tiếng Pháp. Tên culít xem giấy, rồi ngoắt đi, đuôi con mắt kéo một vệt dài.

Tùng nhảy lên sau xe:

— Thăng Đờ Gátxơ đấy, có nhớ không, Nhân?

— Tứ ngũ mê cũng thấy nó. Không ngày nào bà Nhự hàng xóm không réo tên nó mà chửi. Tây ăn bánh đúc, Tây ăn thịt chó, Tây ăn mắt tôm, Tây giả cây.

— Thăng con nó giờ nông nghênh lắm.

— Thăng Đờ Lanay ấy à?

— Ừ.

— Nó vẫn học ở trường Anbe Sarô?

— Vẫn học ở đấy. Nhưng phất phơ ra vào Sở Cảnh như chuột. Tệ nhất là nó rất hay tụ tập một bọn trẻ con Tây đón đường bắt nạt học sinh Việt Nam chúng mình.

— Hừ... Để nó đấy.

Chiếc xe lăn theo chiều xoài của một con dốc nhẹ, qua phố Yên Ninh, phố hàng bún, ra đường Quan Thánh, dưới những tán bàng cao vút. Sao lại có những cây bàng già như thế! Chúng như đổi dạng, đổi hình, cao vồng, tít trên cao lợp một vòm lá hung hung đỏ. Gió hồ Trúc Bạch tạt vào mặt họ, lạnh rượi cùng với mùi than nồng của nhà máy điện Yên Phụ. Cái nhà máy làm ra dòng ánh sáng mà đen sì, lăm lăm một khối nặng nề. Tùng biết rất rõ cái nhà máy này. Bố Tùng làm thợ đốt lò ở đó. Từ nhỏ Tùng như đã ngửi thấy mùi than lửa nồng khét qua những câu chuyện buồn tủi, qua cuộc đời lăm than của bố. Tùng trầm ngâm, không hay nói, nhưng bên trong là một tâm hồn giàu xúc động. Học giỏi đều các môn tự nhiên và xã hội, nhưng Tùng yêu nhất môn sử ký và quốc văn.

Nhỏ nhắn, gầy yếu, đi đôi dép da mòn đứt quai hậu, ngồi sau xe Nhân, Tùng vừa trò chuyện với Nhân, vừa nhìn cảnh hai bên đường. Tùng thân với Nhân từ hồi học tiểu học. Nay Nhân về, Tùng mừng lắm. Hai đứa tìm đến thầy Thiệu dạy Pháp văn, nhờ thầy xin cho Nhân trở lại học tiếp đệ lục. Trường cũng mới mở lại. Thầy Thiệu có uy tín với giáo giới, thân quen với ông đốc. Thành ra, Nhân được nhận vào học ngay.

Trước cửa trường tùm tùm học trò quanh các hàng kẹo kéo, thịt bò khô, ô mai, táo dầm. Ông hàng thịt bò khô quen thuộc, mắt viền vải tây điều, tay dẻo kẹo dúi dúi chai dấm trắng xuống đĩa nộm, mặt ngẩng lên, tươi cười nhìn Tùng:

— A! Có ami ^[3] mới, hả? Hai đĩa cho hai cậu nhé!

— Cám ơn bác! Nhưng để hôm khác ạ.

Tùng đáp, trống trường vừa nện thùng thùng. Mảnh sân đầy gốc me, gốc bàng, nhọn nhọn. Tùng và Nhân vội ôm cặp chạy lên lớp. Họ suýt vấp phải một người béo lùn, đầu cắt bốt, hai mắt thô lỗ. Đó là tổng giám thị Cẩn, học trò thường gọi là Cẩn Cáo vì tính hay xoi mói, thù ghét học trò của ông.

Lớp đệ lục a ở tầng hai. Ba cái cửa sổ mở đón gió, một ngọn me la đà run rẩy. Nhân ngồi ở bàn cuối, cạnh Tùng. Vừa nghe điểm danh, Tùng vừa ghé ra cửa sổ. Hồ Tây, một mảnh gương lớn, bát ngát, lóng lánh những vệt nắng xa xa.

Bống, rụp.

Nhân vội kéo Tùng đứng dậy.

Đứng trên bục giảng là một ông giáo gầy đen, hai con mắt trắng dã sẫm soi, chòm cằm đen pha bạc, kết thành đót như râu dê. Đó là ông giáo Tiết. Chòm râu tượng hình khiến lũ học trò nghịch ngợm tinh quái tặng cho ông cái tên kếp: Tiết Dê. Ông đậu cử nhân văn chương Pháp, nhưng mộng thành triệu phú và lại dạy môn lịch sử. Ông Tiết nổi tiếng vì độc ác, đánh học trò không bằng thước kẻ, không béo tai, mà lại bẹo đùi non chúng.

Lia mắt nhìn, thấy học trò đứng nghiêm không nhúc nhích, ông mới gạt đầu cho chúng ngồi, rồi ông bẻ khúc một viên phấn và ném mạnh một đầu

mẫu xuống cuối lớp. Đó là thói quen, là cố tật của ông.

— E hèm! Vậy là giờ lớp ta thêm một trò nữa, một con chiên lạc đàn đã trở về. Trò Nhân!

— Prờ-rê-dăng! [4]

Một học sinh gầy nhom, hai con mắt to ngơ ngơ, ngồi trước Nhân bỗng vụt đứng dậy, cùng với một tiếng đáp thật đõng dạc. Mặt ông giáo Tiết ngớ ra một giây rồi đổi ngay sang hằm hằm:

— Ai gọi anh! Anh Nguyễn Quốc Nhân?

— Thưa thầy, con tưởng thầy gọi con.

— Tôi đang nói về trò Phạm Xuân Nhân, hiểu chưa?

— Dạ, hiểu.

Có tiếng cười khúc khích. Ông giáo Tiết đập cái bàn đánh thình:

— Đơ dê-rô! Hai điểm không! Ngồi xuống! Hãy coi chừng! Tôi cần nói để các kẻ phản nghịch hãy dờ hờn. Và những kẻ giờ còn u u mê mê hãy tỉnh ngộ.

Ngừng lại, có lẽ vì cảm thấy như đã quá lời và lộ liễu, nên ông liền hạ giọng:

— Các anh cần ý thức rằng: lúc này đây, tương lai nước nhà hiện nằm trong tay các anh. Tự tay các anh, các anh hãy tự mở lấy cánh cửa đời để hưởng hạnh phúc và nhận lấy bốn phận, trước hết là gia tăng nỗ lực chấm dứt cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn, tiểu trừ cộng sản, thống nhất sơn hà, nêu cao lá quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ. Vậy cho nên, cần phải có một thái độ nghiêm chỉnh.

Dừng lại, ném nốt mẫu phấn còn lại về cuối lớp, ông giáo chuyển sang giọng ôn tồn:

— Thôi, hôm nay tôi nói đến thế thôi. Còn để các anh tự ngẫm nghĩ... Giờ, ta vào bài học.

Lớp học im phắc. Tùng ngộ nguậy, quay sang Nhân, gắp cái nháy mắt của bạn. Cậu khẽ nhún vai, rồi vội quay lên. Cử chỉ coi thường nọ của Tùng không qua được mắt ông giáo Tiết. Xoa xoa hai bàn tay theo thói

quen, khom lưng, kéo ghế, mặc mực kính, ông giáo chõ xuống cuốn sổ điểm đã mở rộng trên mặt bàn.

— E hèm! Nào, một câu hỏi để kiểm tra bài cũ: “Lịch sử hình thành kinh đô Thăng Long”?

Dọn giọng, rồi ngẩng lên, lia hai con mắt khim khíp qua từng khuôn mặt học trò, tùm tùm cười trong cái thú mèo vờn chuột, cuối cùng cái nhìn của ông dừng lại. Và Tùng bỗng thấy khuỷu tay Nhân huých nhẹ vào sườn mình. Yên tâm đi, Nhân! Liếc sang Nhân, cái nhìn của Tùng như muốn nói vậy. Rồi cậu đứng phắt dậy, như đã đoán trước sự tình, rằng cậu sẽ bị ông giáo nổi tiếng hay trù úm học trò này” bỏ bom”, trả thù vật đây.

— “Lịch sử hình thành kinh đô Thăng Long?” Thế nào, anh đã nghe rõ rồi chứ, anh Vũ Tùng!

— Dạ, thưa thầy, rõ ạ.

— Anh trả lời được chứ?

— Dạ. Thưa thầy... Được ạ.

Ngập ngừng tí chút, hai con mắt lướt cái nhìn xuống mặt bàn, rồi ngược lên thật nhanh, như đã lấy được đà, giọng Tùng cất lên thật gãy gọn và trong trẻo:

— Thưa thầy, thủ đô Hà Nội của chúng ta nằm giữa đồng bằng rộng bát ngát, tâm điểm của các vòng bán nguyệt những sơn mạch Tản Viên, Pháo Sơn, Tam Đảo. Tựa lưng vào Phong Châu, Thăng long, Đông Đô, Hà Nội nhìn đến tận cùng của cõi Việt Thường.

— *Tờ-ré biêng.*^[5]

— Thiên nhiên và con người ở đây đã tạo nên bao cảnh trí đặc biệt: sông hồ, đầm, cây, hoa, phố phường. Lịch sử đã ghi nhận, đất Thăng Long Hà Nội đã có người ở ít nhất là từ thời kỳ đồ đá mới. Đến năm 1010, sau hơn nghìn năm chiến đấu không ngừng, với chiếu dời đô của vua Lý Công Uẩn, người Việt ta đã hiên ngang từ miền núi đá Ninh Bình trở ra đóng đô ở giữa đồng bằng để tỏ rõ ý chí kiên cường oai dũng của dân tộc mình.

— Anh Tùng...

— Dạ, thưa thầy, con chưa nói hết.

Ông giáo Tiết nhíu mày, cắn môi, lừ lừ hai con mắt. Giọng cậu chàng này nghe hào hùng đấy, nhưng vẻ như ẩn chứa một ý tưởng bất kham, muốn vượt ra khỏi khuôn khổ của sách giáo khoa? Kìa, cậu chàng đang say sưa miêu thuật những chiến công hiển hách chống quân Nguyên, Minh của người Hà Nội.

— Học sinh Vũ Tùng!

Ông giáo vội quát to một tiếng. Không kịp nữa rồi. Tùng đã chuyển sang chuyện nghĩa quân yêu nước tiêu diệt tên quan ba thực dân Frăngxi Gácniê ở Giảng Võ và mười năm sau, ngay mười chín tháng năm, năm 1873, đánh úp viên quan tư thực dân Hăngri Rivie ở Cầu Giấy. Thậm chí lúc này giọng Tùng càng như có vẻ sôi sục, hào hứng hơn:

— Hà Nội khi vắng vẻ, lúc hùng dũng, nhưng đời đời kiên trinh bất khuất. Tự vệ thành hoàng Diệu và Vệ quốc quân trẻ tuổi với bom ba càng, lựu đạn tự tạo và súng khai hậu đã vây hãm kẻ thù suốt hai tháng ròng, nêu cao khí tiết: Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh. Ấy là cuối năm 1946...

— Pình!

Lần này thì mặt cái bàn bị cú đập bật tung lên những mẩu phấn vụn. Và hai con mắt kính trĩ xuống tận mũi, không còn giữ được bình tĩnh nữa, ông giáo Tiết gầm:

— Phản nghịch! Phản nghịch! Học sinh Tùng! Ai dậy anh những điều như thế, hả? Ai dậy anh?

— Thưa thầy...

— Câmmồm! Muốn chết, hả!

— Thưa thầy... Thưa thầy, đó là sự thực lịch sử.

— Thưa thầy, đúng như thế!

— Đúng thế đấy ạ.

Đảo mắt nhìn quanh, thấy lũ học trò của mình lúc này là những cái mặt ngẩng lên đầy vẻ kiêu hãnh, khoái trá, thậm chí như thách đố, như trêu

người thầy, ông giáo liền nghiêng chặt hai hàm răng. Rồi ngời phịch xuống ghế, ông thở hắt ra.

Vừa lúc có những tiếng ồn ào ở lớp bên cạnh. Rồi cầu thang rầm rầm tiếng guốc dép.

— Cháy Nhà dầu Shell ở hàng bột rồi, các cậu ơi!

Có tiếng một học sinh nào đó vừa gào ở dưới sân trường.

Mồ hôi rịn nhơm nhớp cái trán hần mấy nếp nhăn, ông giáo Tiết nhìn ra cửa. Học sinh từ các lớp đã tuông ra đầy sân trường, đang nhôn nhao, chen đẩy, hò reo rầm rĩ. Và chẳng còn cách nào cản ngăn được nữa, học trò lớp ông cũng đang đứng cả dậy, ào ào chen ra hai cái cửa lớn:

— Hoan hô!

— Cháy Nhà dầu Shell rồi! Hoan hô!

— Bra-vô [6] cháy! Cháy nhà dầu cung cấp xăng nhớt cho ô tô, tàu bò của Tây rồi, anh em ơi

Ngồi lại trong lớp học, ông giáo Tiết chỉ còn biết giận dữ với cái bàn.

— Mình đã bị bêu riếu, Tùng ạ. Ông giáo Tiết bảo mình là con chiên lạc đàn mới trở về. Nghĩ mà ức!

Tùng ngồi trên khung xe, cặp sách đặt trên tay lái, ngoái lại:

— Hừ, ông thầy ấy, ai còn lạ!

— Nhưng cậu đã trả món nợ đó cho mình.

— Ý nghĩ thú vị đấy!

— Thú vị cái gì?

— Tớ tưởng nòi bớcxơ [7] nhà cậu chỉ quen đấm, ít chịu để cái óc nó tập thể dục - Tùng cười - Nhưng mà Nhân này, lúc ấy, tớ còn một mưu đồ khác nữa kia: Tớ muốn để thầy, để mọi người hiểu chúng mình. Chúng mình không ra được Việt Bắc tham gia kháng chiến, chúng mình ở lại Hà Nội bị bọn lũ và lũ Việt gian tạm chiếm đâu có phải là những kẻ đốn hèn.

Chiếc xe lăn ra một mặt đường rộng. Bỗng Nhân lạng xe vào sát lề đường. Một chiếc xe đạp nhãn Mécxiê màu mận chín vượt lên, chạy song

song với xe Nhân. Tùng quay sang, nhận ra đó là xe của thằng Tắc. Tắc con nhà Nghĩa Lộc hiệu kim hoàn phố hàng bạc. Tắc béo lùn, trắng trẻo mặt sữa, bộp như quả bưởi. Diện ra diện. Quần gabardin. Áo trắng pôpơlin săngpho. Be rê lệch.

— Đi trước đi, mày - Nhân hất hàm.

— Tao muốn nói chuyện với chúng mày. - Tắc hãm xe.

— Nói gì? - Tùng hỏi.

— Tao đề nghị nên hòa giải. Tao cũng không ưa lão Tiết dê. Nhưng, nên thức thời. Chúng mình, những trang thiếu niên của đất ngàn năm văn vật đâu có chịu lép. Nhưng, bây giờ là lúc ta cần sự bình yên, bình yên để trau dồi lấy cái vốn văn hóa, để sau này phụng sự quốc gia.

— Quốc gia? - Tùng hỏi.

— Đúng thế!

— Nhưng mà là quốc gia nào, tao hỏi?

Tắc bóp chặt phanh xe, há mồm, ngó người. Một chiếc xe cũ kỹ ghi đông tay ngai đã dướn lên, bên phải xe Nhân.

— Anh Tuấn!

Nhân reo. Người đi chiếc xe đó là một thiếu niên trạc mười bảy mười tám tuổi, da ngăm, cao dong dỏng, mặt hơi dài, hàm răng trắng đều. Anh là học sinh đệ tứ. Có thời gian ông Thân là thầy dạy anh tập bốc, tập đua xe, đá bóng. Nghe nói, trước cách mạng tháng Tám năm 1945, anh có chân trong tổ chức học sinh cứu quốc ở trường Bưởi.

— Nhân mới về à?

— Vâng. Anh Tuấn à, dạo này anh đang tập môn gì đấy?

— Dạo này anh bận nhiều việc gia đình quá!

Tùng quay sang:

— Vừa rồi ai đốt Nhà dầu Shell ở hàng bột đấy, anh Tuấn?

— Chắc là quân ta thôi.

— Thì ai chẳng biết là quân ta. Em muốn hỏi anh...

— Anh thì biết cóc khô gì!

Tuấn đáp, tùm tùm cười.

Bỗng, cả ba chiếc xe cùng dừng lại. Mấy anh em cùng xuống xe. Họ nhìn thấy, cách xe họ chừng ba chục bước, đứng sẵn hơn chục thiếu niên Tây. Một đứa cao lớn bằng Tuấn, tóc hung, cổ gà chọi, tay khuỳnh khuỳnh, hai con mắt ngổ ngáo, bước từ bờ hè xuống, đứng ở cạnh đường, vẻ chờ đợi.

— Bọn học sinh trường Tây Anbe Sarô đấy!

Tùng ôm cái cặp, lui lại sau xe Nhân.

Tuấn nhảy lên xe, đạp thẳng tới chỗ tên tóc hung, phanh xe, chân chống đất, nhìn nó:

— Nào, muốn nói chuyện đàng hoàng với nhau thì hẹn trước, đừng làm nhau bất ngờ.

Nhân đưa cho Tùng cái cặp của mình, đạp lên, mặt đỏ dừ:

— Anh Tuấn, để em cho chúng một bài học.

Thằng tóc hung thấy cái vẻ đàng hoàng của Tuấn, huýt một tiếng sáo, lập tức cả bọn Tây trẻ con định đón đường bắt nạt học trò Việt Nam, biến ngay vào một cái cổng biệt thự gần đó.

CHƯƠNG 3

"**G**iang Sơn, Liên Hiệp, Tia Sáng, Sinh Lực, báo mới đây. Thông cáo của bộ chỉ huy Pháp: ở xứ Thái Trắng, các lực lượng Liên Hiệp Pháp vừa rồi đã có cuộc giao tranh quyết liệt với các phần tử Việt Minh!

— Báo mới đây. Cựu vô địch Đông Dương, võ sĩ Vĩnh Nguyên đã hồi cư về với chính nghĩa quốc gia: Đờnsenhăng và Căngto, cựu vô địch Pháp quốc và Bắc Phi nay mai sẽ so găng biểu diễn tại võ đài Thủ đô!

— Thời mới đây... Quốc trưởng Bảo Đại sắp ra thăm bắc hà. Vụ cháy Nhà dầu Shell đang được điều tra cấp tốc. Các cơ quan an ninh và dư luận chính giới cho rằng, rất có thể đây là một vụ đột kích táo tợn của Việt Minh!

— Thuốc ho bà Lang Trọc đây! Dầu cù là, thuốc ghẻ, thuốc sâu quảng, sâu răng, hôi nách, hắc lào hiệu nghiệm nhất Bắc Kỳ, nhì Đông Dương đây...

Giữa những tiếng rao quảng cáo thuốc khàn rè của một gã đàn ông và tiếng rao lanh lảnh của các chú bé bán những số báo buổi chiều, một ông sẫm vắn dẻo tay kéo nhị, cất giọng khê nong và hào hứng: *Hà Nội như động tiên sa/Sáu giờ tắt hết đèn xa đèn gần/Vui nhất là chợ Đông Xuân...*

Ngồi cạnh ông sẫm, trong cái toa xe điện linh kinh những quang gánh, thúng mủng, ông Thân lơ đãng nhìn cảnh phố phường. Tiếng chuông tàu leng keng, tiếng bánh xe tàu rít trên đường ray và những âm thanh hỗn tạp trên toa tàu khiến cho không khí sinh hoạt ở những nơi con tàu đi qua thật

sự là thêm phần vui vẻ náo động. Ông Thân thích đi tàu điện. Đi tàu điện có cái thú là được tiếp xúc một cách trực tiếp với đời sống thật. Như lúc này đây, tàu về tới hàng bông thì có hai người đàn ông ăn mặc theo lối tây lên tàu. Lên tàu là hai người cứ toang toang như chốn không người. Thôi thì đủ chuyện. Cháy Nhà dầu Shell phố hàng bột và tài xuất quỹ nhập thần của Việt Minh. Việt Minh có mặt ở khắp nơi trong thành phố rồi. Thì đấy, vì sao mà có truyền đơn, có cờ đỏ sao vàng ở chợ búa, ở đầu cá...

Mãi mê dõi theo câu chuyện của hai người đàn ông cho tới lúc tàu đến Cửa Nam, nghe rộ lên tiếng trẻ con rao báo, ông Thân mới như chợt giật mình, tỉnh thức. Chà! Thì ra cái tin hôm rồi bà Nhự nói hóa ra là thật! Võ sĩ Vĩnh Nguyên, người bạn thân thiết của ông từ thừa thiếu thời đã hồi cư, đã trở về thành phố thật rồi! Nhưng mà trở về rồi để lại tiếp tục mở lò võ, lên võ đài trong cái thành phố địch tạm chiếm này ư? Ông vì mất liên lạc với tổ chức, không kịp ra được với kháng chiến, đành phải ở lại với kẻ thù; chứ còn người đã ở bên ngoài vùng tự do chẳng lẽ lại tự nguyện nhảy vào cái lồng chật hẹp tù túng này?

Ý nghĩ của ông Thân đứt đoạn. Khuỷu tay một gã đàn ông mới lên tàu, ngồi cạnh ông vừa thúc vào mạng sườn ông, khiến ông thấy tương tức.

— Ê! Lão già! Lui ra cho tao ngồi, mày!

Nghe một tiếng quát gằn, quay lại, ông Thân nhận ra đó là một gã trai trẻ, vóc hình kềnh càng, da đen cháy, môi thâm sì, mặc bộ quần áo vàng lính Bảo Chính, trên vai đính chiếc lon cai. Đã dùng khuỷu tay thúc vào mạng sườn ông, gã còn lên giọng thô lỗ nạt nộ ông. Chưa hết. Yên vị rồi, gã liền quay sang hai người đàn ông đang trò chuyện vui vẻ với nhau ở bên hàng ghế đối diện, hất hàm, thật trơ trẽn:

— Hai ông này bộ ăn cơm quốc gia thờ ma cộng sản hay sao mà ca ngợi Việt Minh dữ vậy!

Hai người đàn ông nọ thấy vậy liền im bật. Và tàu vừa chồm vào ga Hàng Cỏ, họ liền bảo nhau rời bỏ con tàu bằng cách nhảy xuống tàu ngay khi tàu chưa dừng hẳn. Bảo Chính đoàn, tổ chức lính tráng gồm toàn bọn du thủ du thực tay sai của Tây. Hơi đâu mà dây với chúng. Đó cũng là ý

nghĩ và cách ứng xử của ông Thân với gã cai Bảo Chính này. Nhưng mà, hình như cây muốn lặng mà gió chẳng dừng; thấy ông càng nhún nhường thì hắn càng lấn tới thì phải.

— Tao bảo ngồi lui vào nữa kia mà.

— Thì tôi đã ngồi sát vào tận cửa đây rồi.

— Lui nữa ra! Cho bố mày ngồi chứ!

— Ông không nhìn thấy à? Còn chỗ nào nữa đâu mà lui?

Quả thật là đã bị ép chặt vào vách tàu, hết chỗ lui rồi, nên ông Thân chỉ còn cách nhịn nhường là đứng dậy. Vậy mà lạ chưa, đúng lúc ấy gã Bảo Chính cũng khuỳnh hai tay, ngông nghênh phất dậy. Về chiều cao, gã nhìn hơn ông, nhưng bề ngang hắn to gấp rưỡi ông. Tô điểm cho thói bạo ngược của gã là hình hai con rồng giương vây, xòe vuốt, nhe răng xăm từ mu bàn tay lên tận khuỷu tay. Chống tay lên sườn, hếch cái cằm lăm chắm những chân râu đen sì, gã nhìn chòng chọc vào mặt ông Thân:

— Thế nào! Không biết bố mày là ai hả?

— Nhưng mà...

— Dám cãi lại bố mày, hả?

— Thì ông hãy... Mở mắt ra nhìn xem.

— Nhìn cái mả bố mày, hả!

Bộp! Răng nghiêng chèo chẹo, gã cai Bảo Chính vung nắm đấm.

Bả vai ê ê. Ông Thân bật lui về phía sau. Và trong một phản ứng tức thời, ông giơ tay lên như võ sĩ trong động tác thế thủ. Bịch, bịch... Liên tiếp mấy cú đấm nhằm vào mặt ông của gã nọ đều bị cánh tay ông cản lại.

Mấy người đàn bà vội kéo thúng mùng ở sàן tàu, kêu the thé:

— Thôi, thôi, ông cai. Ông tha cho bác ấy.

— Chạy đi, bác gì ơi!

— Khổ quá! Tàu đã chật! Có đau không, bác ơi!

Đấm với thêm một quả nữa, gã Bảo Chính lại chống tay lên sườn, xịt một tia nước bọt:

— Tiên sư thằng già! Màỵ không lạy ông ba lạy ngay tại đây, ông đánh cho màỵ về châu ông bà ông vải nhà màỵ!

Hai con mắt trắng dã hất lên, gã nọ dẫn thêm một bước. Và tưởng rằng gã chỉ dậm dọa vậy thôi, có ngờ đâu, gã áp sát vào ông rồi chỉ tay vào mặt ông, giật giọng ra lệnh:

— Thằng già! Nghe đây! Quỳ xuống! Quỳ!

Tình thế căng thẳng. Mấy người đàn bà vội xô lại, che chắn cho ông Thân, rồi rút lạy van gã cai. Thôi thì một sự nhịn chín sự lành. Ông Thân nghĩ vậy nên lùi thêm một bước. Nhưng ông Thân lùi một bước thì gã cai hung hãn lại gạt mấy người đàn bà nọ, lấn thêm một bước và xem ra càng lúc càng hùng hổ, ngạo ngược hơn. Cuối cùng, thì đã hết chỗ để lùi rồi, sau lưng ông Thân đã là cái cửa và bậc lên xuống toa tàu và tàu thì đang vun vút chạy qua vùng hồ báy Mẫu. Đưa mắt nhìn mấy người đàn bà ở phía trước, ông Thân nhận ra, họ đang muốn chia sẻ với ông niềm xót thương, ái ngại và vì vô cùng lo sợ, nên họ đang muốn ông thừa cơ lúc tàu đang qua vùng hồ vắng vẻ này, hãy nhảy tàu trốn tránh đi!

Thoáng chút đắn đo hiện lên ở cái nhú màỵ, ông Thân kéo lại cái gấu áo sằng đay, đưa tay xoa mặt; và giữa lúc mọi người tưởng ông sẽ nghe theo họ, sẽ lùi ra cửa, nhảy xuống tàu, thực hiện kế sách trốn chạy, thì lạ chưa kìa, ông né mình, nhích lên nửa bước, ngả bàn tay, cất giọng phân trần thật từ tốn:

— Các ông các bà ở trên tàu chứng kiến câu chuyện xảy ra từ đầu đến cuối nhé. Tôi đã nhường nhịn hết mức mà anh này không biết điều, cứ lấn lướt. Bây giờ xin phép bà con... Để tôi cho anh ta biết... Thế nào là phép lịch sự.

Thoắt cái, ông Thân dẫn lên. Gương mặt ông lúc này lạng lẽ, thản nhiên, nhưng rõ ràng là hết sức kìm nén. Cặp mắt đang chúc xuống của ông hất lên một cái nhìn thật oán giận và quyết liệt. Nửa người trên đang trong tư thế đứng thẳng bỗng như hơi chùng xuống, rồi thật bất ngờ, dựng đứng đôi vai lên, ông nhao tới phía trước cùng với hai bàn tay nắm lại và một quả đấm múc hất ngược lên, nhằm trúng quai hàm gã cai Bảo Chính.

— Hự!

Không sao có thể kịp chống đỡ. Quả đấm mức hất lên quá bất ngờ, lại vừa mạnh vừa hiểm quá thể. Cây thọt người gã cai Bảo Chính nảy lên tưởng như đụng tới nóc toa tàu, rồi rơi đánh ạch xuống sàn tàu.

— Úi giờ ời! Không khéo cậu chàng về với ông bà ông vải mất rồi!

— Hà hà... Đánh được người mặt đỏ như vang. Còn bây giờ xem mặt đã vàng như nghệ chưa nào!

— Thăng này là con nhà kim hoàn Nghĩa Lộ, đảng lính Bảo Chính để bợ dít Tây đây, bà con ạ.

Toa tàu inh ỏi khoái trá. Gã Bảo Chính vẫn nằm im bất động. Ông Thân bình thản kéo lại gấu áo. Anh sấm từ nảy im bật, chột nổi cơn phấn hứng, người rún rẩy, tay cò cửa, miệng lại dẻo ngọt véo von:

Hà Nội như động tiên sa

Sáu giờ tắt hết đèn xa đèn gần

Vui nhất có chợ Đồng Xuân

Mùa nào thức nấy xa gần đến mua

Cống giữa có chị hàng dừa

Hàng cau hàng quýt hàng dưa hàng hồng....

Tàu vào Ga Vọng. Chụp vội cái mũ cát lên đầu, ông Thân xuống tàu. Mấy người đàn bà nhìn theo ông, vẫn chưa hết kinh ngạc: Trông ông ấy hiền lành mà bạo tợn quá nhỉ! Một người đàn ông mặc áo vét len, ngồi ở đầu toa phía sau, suốt từ lúc xảy ra chuyện vẫn im lặng, giờ gấp tờ báo, đút túi, gật gù:

— Các bà không biết võ sĩ Thân nổi tiếng đã từng thượng đài so găng với thằng Đờ Gátxơ võ sĩ à? Trêu vào mẹ mướp thì sơ có ngày, người xưa nói cấm có sai câu nào, có phải không, các bà!

Đúng là người đã đâm ngã tên cai Bảo Chính hung hăng càn rỡ trên toa tàu điện nọ là võ sĩ Thân. Võ sĩ Thân, ông Phạm Xuân Thân, cha đẻ của Nhân ngay từ khi còn trẻ, vào làm thợ ở hãng Avia, vốn là người say mê

chơi nhiều môn thể thao. Thiên bẩm bắt nguồn từ huyết thống gia đình sẵn có nên ở bộ môn nào ông cũng đạt thành tích cao. Giải nhì cuộc thi chạy 100m vượt rào, vào chung kết nhảy cao ở mức xà 1,65m, bằng chân đất, với lối chính diện quay người cùng với một sĩ quan Pháp trên là Găngđông đồng chiếm giải quán quân Hà Nội năm 1939. Chưa hết, năm 1940, ông cũng đã từng đạp vành xe đạp với các cuơ danh tiếng như bông, cống, Lộc... Trên đường đua lòng chảo Hà Nội. Khoác áo tuyển thủ Bắc Kỳ, ông đã từng chạm trán với võ sĩ Khánh đại diện Trung Kỳ trong cúp vô địch Đông Dương; từng được bạn bè thân mật gọi là Thân bốcxơ vì đoạt giải vô địch Bắc Kỳ hạng gà ^[8] năm 1941. Tuy nhiên kỷ niệm đáng nhớ nhất với ông và cũng vì vậy mà dân chúng hà thành càng cảm mến ngưỡng mộ ông, là do ông đã có lần đạp găng với tây culít Đờ Gátxơ và không chút để hổ thẹn danh hiệu võ sĩ người Việt mình trên sàn đấu. Chà! Tây culít Đờ Gátxơ, vô địch xứ Bơtanhơ nước đại Pháp, có cú đấm mạnh có thể giết chết một con bò mộng, huênh hoang tưởng là ăn sống nuốt tươi ngay được, vậy mà cuối cùng cũng có lúc sơ hở, bị dính đòn đau, đành chấp nhận thủ hòa với ông, một võ sĩ Việt trẻ tuổi chưa mấy tên tuổi thì hiển nhiên là một sự lạ rồi!

— Bác Thân đã về rồi đấy à?

Ông Nhự đang tra dầu vào ổ trục chiếc xích lô thấy ông Thân từ ngõ đi vào liền ngẩng lên. Cạnh ông, bà Nhự đang lóc xóc trút hầu bao đếm tiền trên cái mẹt để cạnh chiếc xe, miệng làu bàu tức tối đang rửa xả thẳng tây culít nào đó. Ông Thân cất tiếng vui vẻ:

— Chào hai bác. Bác giai sửa soạn đi làm ca chiều à? Còn bác gái hôm nay hàng họ thế nào?

— Bác Thân đã về đấy à! Có gì vui mà trông bác hớn hờ thế! Ôi dào, vừa lên đến chợ đã gặp thẳng Tây mắt tôm thì còn buồn với bán gì nữa, hở bác!

Đổi mặt nhẹ nhõm, không trả lời vào câu hỏi của ông Thân, bà Nhự ngẩng đầu dậy. Ông Thân vội đưa tay lên sờ mặt mình, không đáp, rồi bước nhanh về cửa nhà mình.

Trong nhà có tiếng hai anh em Nhân và Cường. Ông Thân đẩy cánh cửa, bước vào:

— Có chuyện gì thế, hai anh em?

— Dạ! Không có gì ạ.

Nhân gọn ghẽ trong cái bu đông dạ tím, cổ áo sơmi carô bẻ phủ ngoài, mắt lấm lét, hai tay thu thu dưới gầm bàn học.

— Sao thế?

Ông Thân kêu, chợt nhận ra hai má Nhân có vết bầm và mé bên trái trán nổi một cục u nhỏ. Nhân rụt rè:

— Con bị đau...

— Đưa ba xem nào?

Cường đang soạn sách vở ở bàn bên, quay lại:

— Anh ấy đánh nhau với bọn học trò Tây ở trường Anbe Sarô. Mặt nó không nhắm lại nhắm vào bờ tường.

— Đưa tay ba xem nào!

Ông Thân ngồi xuống, nhắc cánh tay Nhân. Bàn tay phải của Nhân co co. Hốt hoảng ông Nhân nhận ra, khớp ngón tay cái của Nhân đang gập lại tụ máu sưng húp.

— Ái ái.

— Duỗi ra thử xem nào!

— Không duỗi ra được ạ.

— Im... Im... Cường, lấy cho ba lọ cồn.

— Ái, ối, đau lắm!

Ngoài cửa bỗng có tiếng bà Nhựt:

— Chuyện gì thế, mấy ông con?

Ông Thân quay ra:

— Thằng Nhân đánh nhau với trẻ con Tây, khéo gãy ngón tay cái mất, bà ạ.

Ông Thân vừa dứt lời thì người đàn bà đã loạt xoạt bước vào. Ghé xuống cạnh Nhân, nhanh nhẹn đỡ bàn tay có ngón cái sưng húp của Nhân, bà

gượng nhẹ đặt nó lên mặt bàn.

— Để yên! Để yên! Chị mát tay lắm, đừng sợ.

Ồi! Nhân chỉ kịp bật lên một tiếng kêu và rụt phắt bàn tay lại, trong khi khắp người mồ hôi đổ ra như tắm. Ông Thân kinh hoảng, đứng bật dậy. Chỉ có Cường là nhẩy căng lên, vừa reo vừa vỗ tay ầm ỹ:

— Khỏi rồi! Hay quá! Khỏi rồi!

Ngơ ngác, Nhân đưa bàn tay lên nhìn. Không thể hiểu nổi. Một phép lạ đã xuất hiện. Ngón cái tưởng sẽ suốt đời mang thương tật thế là đã duỗi ra được, tuy vẫn còn ê ê đau và ngứa ngứa.

Bà Nhự cười:

— Tôi đoán nó là cái sự sai khớp và chữa liệu theo mẹo của các cụ tôi ở nhà quê, nghĩa là đặt nó lên, ấn thật lực một nhát cho nó vào khớp, mấy ông con nhà võ sĩ ạ.

Ông Thân cảm động:

— Cám ơn bác nhé - Rồi quay lại với Nhân - đấm bừa thì gãy tay như chơi đấy. Phải học, phải tập thì mới đánh được chứ! Cả một nghệ thuật đấy, con ạ.

“Cả một nghệ thuật đấy, con ạ” câu nói ấy ngân nga mãi trong óc ông Thân. Kể cả khi bà Nhự đã ra về và ông Nhự vào chơi. Hai ông bạn láng giềng vẫn có thói quen ngồi uống trà và đàm đạo tối tối với nhau. Mùa đông thì ở trong nhà, mùa hạ thì ở trên gác thượng. Họ vốn là tri kỷ, ít ra đã chục năm nay.

Rót chén trà cho ông Nhự, ông Thân ngồi lặng lẽ. Ông nhớ tới chuyện xảy ra trên tàu điện vừa rồi, lòng vẫn thấy áy náy thế nào. Thật tình, đó là chuyện vụn vặt đặc dĩ. Ông là võ sĩ. Võ sĩ đấm nhau trên võ đài, có tiếng còi, tiếng công trọng tài đằng hoàng kia. Đó là một bộ môn thể thao nghệ thuật, khỏe, đẹp và cao thượng. Đâu có phải là thứ võ biên có thể đem dùng bất cứ chỗ nào.

— Hừ, thời buổi nhõ nhãng này sao nầy nòi lắm đũa du côn thể không biết.

Ông Thân buột miệng than. Ông Nhự đặt chén nước, vòng hai tay ôm cái chân co:

— Thì thời buổi thẳng lên làm ông, ông thành thẳng mà bác!

— Hôm nay, bác có đi làm không? Nghe mọi người bàn về vụ cháy Nhà dầu Shell ghê quá!

— Đúng là xôn xao lắm. Và phẩn khởi nữa chứ, bác! Mà không phải là quân biệt động ta xuất quỷ nhập thần thì còn ai vào đây nữa.

— Bên hãng tôi, lão chủ có vẻ hoảng. Hôm nay nó lệnh cho cai cắt những cái bồ đựng roi đi rồi. Nghĩ mà ức. Cứ năm thước lại có một cái bồ đựng roi để cai ký rút ra đánh thợ cho... Thuận tiện.

— Thế thì nó coi mình quá con trâu, con ngựa còn gì!

— Một bận, tôi ức quá, theo anh em đón đường đánh cho lão cai bân một trận.

Chuyện ở cái hãng Avia của ông Thân, ông Nhự đã nghe nhiều lần rồi. Ông cười hờ hờ:

— Ấy, ngoài kia cứ nện khỏe vào là trong này chúng nó co vùi lại cho mà xem. Hờ hờ... Mà bác Thân à. Không hiểu sao, cứ thi thoảng tôi lại ngủ mê thấy cái trận bác thượng đài so găng với cái thằng Đờ Gátxơ. Chà! Cái lúc nó bị bác ghi điểm, bác có biết bọn tây đấm chúng rú rít kinh sợ thế nào không?

Ông Thân căn môi:

— Thật ra, hồi ấy lúc đầu nghe nó thách võ sĩ người Việt mình lên võ đài, tôi cũng ngại. Trước nay, tây nó có thềm đấu, nói cho đúng nó có cho mình đấu với nó đâu. Lần này nó cũng chỉ coi như đấu biểu diễn thôi. Ngại là ngại thế. Sau mình mới nhớ tới một câu nói của một võ sĩ da đen. Anh ta tên là Giô Lui, vô địch thế giới hạng nặng. Bác có biết, anh ta nói thế nào không? Chỉ trên võ đài chúng tôi mới có quyền công khai đánh lại người da trắng!

— Chà!

— Buổi ấy thật tình tôi ở vào tâm trạng vô cùng căng thẳng!

— Là người xem mà có lúc tôi còn ghen thờ nữa là. Bác có biết không, hôm ấy, Nhà hát Lớn như nứt ra vì chật ních Tây đầm. Chúng chiếm hết tầng dưới, đẩy dân mình ít tiền lên tận nóc Nhà hát. Ôi chà! Chúng xì xồ tíu tíu bắt tay, ôm hôn thẳng Đờ Gátxơ suốt hành lang, đẩy tiền sảnh. Vào hiệp một, xem ra bác và nó hai bên còn dò đòn nhau. Bắt đầu vào hiệp hai, thấy nó đấm như mở máy, mà bác thì cứ lùi, nên tôi càng lo. Nhất là khi thấy bọn đầm áo trần vai hở ngực, chúng đút cả hai tay vào mồm huýt sao inh ỏi cả nhà hát, cổ vũ cho thẳng Đờ Gátxơ, cứ như hối thúc thẳng này ăn gói bác vậy!

— Phải công nhận Đờ Gátxơ là dân bõcxơ lão luyện. Cách đánh của nó vừa già dặn vừa thận trọng lại rất táo bạo. Còn về kỹ thuật thì phải nói là chuẩn mực, cổ điển, mà lại rất bay bướm, đẹp mắt nữa chứ.

— Thề... Làm sao mà bác vẫn cứ ngang ngựa được với nó. Ở hiệp mấy nhỉ? Ở hiệp mấy mà bác có một cú đánh mà khán giả hoan hô rầm trời lên nhỉ?

Ông Thân lim dim mắt:

— Để tôi nhớ lại xem nào. Ở ở... Hiệp bốn. Tôi nhớ là mình sau khi ăn mấy quả đấm nhẹ của nó, cũng nổi cơn, lăn xả vào nó, trả đòn tới tấp, đao để chả kém cạnh. Còn nó, cật to con, tay dài như cai đòn gánh, đánh xa áp đảo mình, rồi mỗi lúc một thêm nóng ruột chỉ muốn hạ thủ mình ngay lập tức, nên bắt đầu ra đòn loạn xạ.

Nó bị “mái xùy” từ mấy con đầm non mà!

— Lúc ấy, đang đánh ở cự ly gần, mình bỗng thấy nó đưa mặt ra sau lưng mình để né tránh, nghĩa là cậu chàng lộ ra chỗ sơ hở rồi; thế là mình lập tức chuyển từ đòn thẳng ra đòn quặt, tay phải vòng ra phía sau tạo nên một cú đánh hất lên. Và kỳ lạ chưa, bỗng nhiên thấy khán giả người mình hô rầm lên theo nhịp ba: Phạm - Xuân - Thân! Phạm - Xuân - Thân! Rồi sau đó tan cuộc, anh em xô lại công kênh mình đi suốt phố Tràng Tiền!

— Thật là tuyệt hết chỗ nói!

— Nhưng cú đòn này chỉ có tính chất trình diễn kỹ thuật và khiến Tây nó phải thán phục, phải gờm bản lĩnh mình thôi, cứ không có sức mạnh hạ gục nó được, bác ạ.

Trong góc buồng, Nhân và Cường ngồi cạnh nhau vừa cầm cúi làm bài vừa nghe cha và ông Nhự trò chuyện. Có tiếng xe háp trặc gầm xiết ngoài đường phố Sinh Từ. Bỗng Cường ngẩng lên:

— Anh Nhân này. Anh Tắc học cùng anh ấy mà...

— Sao?

— Anh ấy thờ Thần mặt trời, sáng nào dậy cũng nhìn mặt trời, đọc thần chú.

— Thằng ấy là cái đồ bị thọt! Hôm qua, cả bọn tao xông vào đả bọn lỗ con, trong khi đó thì nó đánh bài chuồn. Mà có biết không? Anh Tùng nhà ta loẻo khoẻo thế mà hăng góm, cứ vung cái cặp như Quan Vân Trường vung thanh long đao nhé.

— Thế anh có định học bốc không?

— Học mạnh đi chứ!

Nửa đêm, ông Nhự tỉnh giấc, đánh cái xích lô đi. Giờ này, khách tàu Phòng về.

Gia phả ông Nhự nếu có thì đời đời kế tiếp đều là hạng cùng đinh nghèo khổ. Cụ kỵ, một thước đất cắm dùi không có. Bố ông Nhự từ thời trước cách mạng Tháng Tám năm 1945, chịu không nổi cảnh tổng lý ức hiếp và lệ làng nhiều khê, đã đâm ra thành phố, gia nhập đội ngũ những người lao động cùng khổ nhất - kéo xe tay. Ông bố chết, ông Nhự kế nghiệp cha. Lại ngửa ngực, ráo phổi mà kéo. Lại nát gan bàn chân trên đường đá rằm. Lại bóng rộp da chân trên mặt đường nhựa nóng cháy.

Chung quy trước sau, đời cha cho đến đời con, bố ông Nhự và ông Nhự chỉ là đem cái sức lao động của mình ra mà bán cho người đời để kiếm ăn lần hồi thôi. Xe phải thuê. Thuê được chiếc xe không dễ. Phải có thẻ căn cước, phải lo lót đầy đủ cho cai ký, phải được chủ xe tin cậy. Hồi đầu, chưa được thuê xe, ngày ngày, ra quán cơm đầu phố ngồi, chờ anh xe nào nghỉ,

xin chạy vài cuốc kiếm cơm, rồi trả lại với mấy xu gọi là vi thiềng. Vài năm quen thuộc dần, mới xin được làm culi xe chính ngạch.

Từ nghề culi xe tay chạy bộ chuyển sang nghề xe xích lô đạp chân có đỡ vất vả hơn. Nhưng vẫn là cái kiếp culi xe, chịu mọi sự khinh miệt và bị culít bắt phạt như cơm bữa. Ông Nhự có năm con. Cả năm đứa đều rách rưới nhếch nhác, đứa bán báo, đứa đánh giấy, đứa theo mẹ chạy chợ.

Đưa đón xong mấy lượt khách từ tàu Phòng về, thấy trời vẫn mù mịt khói sương, ông Nhự cho xe chạy ra đường Gambetta trước ga Hàng Cỏ. Rồi từ đó, xe ông rẽ ngoặt liên tục. Qua những con phố ngời ngời những dòng ánh sáng điện nối nhau lung linh như những vòng cung lửa. Qua những dãy phố sương đêm ngưng quanh những bóng điện đường âm u tịch mịch. Cuối cùng xe ông Nhự đi vào một con phố nhỏ, thừa thớt nhà cửa, thấp thoáng đôi ba bóng đèn đường. Quen thuộc các ngõ ngách phố xá, như người chủ quen thuộc căn nhà của mình, nhưng ông Nhự rất thích đến những phố nhỏ, nhất là vào những giờ này. Những con phố nhỏ thoáng chút hắt hiu, tách ra khỏi bối cảnh nhộn nhàng hỗn tạp, với bầu không khí riêng biệt, thật êm ả, thanh bình

Con người lao động thô tháo này hóa ra lại là một người có tâm hồn, yêu thích sự dung dị, thân mật, êm đềm? Hay là đi vào trong những con phố nhỏ này, ông tránh được cảnh phải động chạm, giáp mặt với bọn Tây say đi chơi đêm; bọn này không chỉ dở trò ăn quyt, lại còn lợi dụng bóng đêm hoạnh hợ, hành hạ người ta nữa kia? Cũng có thể!

Chà! Những con phố nhỏ! Như con phố này đây. Chỉ có độc một số nhà. Với một bức tường dài kiên cố, cao vót, đỉnh cắm mảnh chai, chằng chịt dây điện. Nó chính là cái nhà pha Hỏa Lò, nơi giam giữ những người bị Tây bắt. Tây bắt những ai? Côn đồ du thủ du thực, thì đã đành. Nhưng còn những ai nữa? Năm ngoái, cũng chập này, ông Nhự đánh xe qua đây thì thấy có hai bóng người nhảy từ trên đỉnh ngọn tường cái nhà pha giam giữ người kia xuống. Thì ra đó là hai anh cán bộ Việt Minh hoạt động trong nội thành bị Tây bắt đêm ấy vượt ngục. Hai anh đã gặp chiếc xích lô của ông Nhự đang dong duỗi trên đường mà như có chủ tâm đón đợi họ.

Phố nhỏ thanh vắng và các cuộc gặp gỡ bất ngờ!

Nhưng đêm nay thì hình như không còn là bất ngờ nữa. Ông Nhự vừa ghé xe vào một gốc cây bằng lăng, thì từ bóng đêm đã bước ra một bóng thiếu niên tay xách một bọc vải nặng.

Im lặng, ông Nhự quay xe. Chiếc xe lăn bánh, lặng lẽ như con thuyền trôi đi trên một dòng chảy êm xuôi. Qua những con phố vàng ngời ánh điện quanh . Qua phố Tràng Thi rợp bóng cổ thụ. Cửa Nam vắng ngơ. Một cái đầu tàu hỏa phụt lên trời một làn khói đen hú còi qua đầu phố Khâm Thiên. Nhận ra hơi gió lạnh rượi vừa chớm vào da mặt, cả ông Nhự và cậu thiếu niên ngồi trên xe mới biết rằng, họ sắp ra tới ngoại vi thành phố; đây là vùng hồ Bảy Mẫu.

— Sao các chuyến tàu dạo này đông khách thế, bác Nhự?

— Nó bắt lính ở nhà quê tợn quá!

— Bác có tin gì thêm về đám người hồi cư về tập trung ở Nhà cầm đồ Vạn Bảo không?

— Có cả một số trí thức, nhà báo, nhà thể thao!

Thiếu niên quay lại. Đó là một khuôn mặt trẻ trung nhưng răn rỏi. Ông Nhự cúi thấp xuống sát tay lái:

— Chú Tuấn này, các anh trên dặn chú phải đẩy mạnh phong trào học sinh, thanh niên. Trong họ có nhiều khuynh hướng, nhưng phải tập hợp họ lại. Truyền đơn, tôi để ở dưới đệm xe, lúc xuống xe, chú lấy đi luôn.

— Vâng.

— Vụ Nhà dầu Shell ta an toàn cả chứ?

— An toàn cả, bác ạ.

Một chuyến tàu Nam từ Cống Vọng lên, huýt còi tu tu, sầm sập lao nhanh bên phải chiếc xích lô.

CHƯƠNG 4

Cái ngõ Tàu đối diện nướm nượp người vào ra ăn sáng ở cửa hàng mì vắn thắn. Bên này, bà hùy bún ốc đang thổi lửa nôi riêu. Mùi xôi dứa thơm bùi ở đầu phố bay lại. Hè phố lẹt xẹt tiếng lê dép.

Sớm bưng ông Nhựt đánh xe về.

Người trong ngõ đã đi làm, đi chợ. Ông Thân cũng đã đi, buồng he hé cửa mở. Dừng xe ở sân, ông Nhựt nhận ra đứa con gái đầu lòng của ông đang từ cái vòi nước ở trước cửa nhà ông Thân, chạy về. Nó vừa chạy vừa cười nắc nẻ.

— Gì thế? Nguyệt, mày không đi chợ với bu mày à?

— BỐ! BỐ ơi, bố lại mà xem, anh Nhân...

Con bé lúc lắc cái đuôi tóc xòe như đuôi chim câu, mắt nở tròn xoe, vui thích.

— Xem cái gì?

— Các anh ấy làm cái gì mà cứ huỳnh huych, huỳnh huych...

Ông Nhựt ngây người. Huych! Bịch! Huych! Bịch! Những tiếng động từ nhà ông Thân vọng ra nghe thật rõ. Rón rén, ông bước lại cửa nhà ông hàng xóm.

Trong căn buồng hẹp, đồ đạc đã được thu gọn, hở một khoảng trống bằng hai chiếc chiếu ở giữa nhà. Cường đang hí húi lục cái ngăn kéo tủ, lòi ra lúc một quả bóng tennít, lúc một chiếc vợt bóng bàn. Trên cái bàn nhỏ la

liệt sách báo. Ở đó, Tùng đang ngồi chăm chú đọc một cuốn sách, chẳng để ý tới ai. Nhân đứng ở giữa nhà, đang tới tấp thoi vào một cái bao cát buộc dây thả từ xà nhà xuống, cách đất chừng một thước.

Xùy! Bịch! Xùy! Bịch! Xùy! Xùy! Đôi chân Nhân nhún nhảy chuyển quanh cái bao cát. Mắt Nhân gườm gườm. Hai nắm đấm dứ dứ rồi phóng ra bất ngờ, liên tiếp như mưa một hồi, rồi lại co về thế thủ. Cái bao cát quay tròn, bung bênh. Sau cùng, bị một cú đấm quá mạnh nó văng ra gần tới mặt Tùng, lúc hết đà quay lại, rơi phịch xuống đất.

— Úi chà chà! Thật là một quả trái phá!

Tùng ngẩng lên, reo. Rồi chọt phất tờ báo.

— Nhân ơi, có một bài báo rất hay.

Nhân ghé lại gần bạn, thở hổn hển, ngực mặt đầm đìa mồ hôi. Tùng cúi xuống trang sách:

— Một khía cạnh của quyền anh: Trò bịp. Ví như võ sĩ người Italia Primô Cacánêra.. Cao 2m05, nặng 130 kg. Thực ra chỉ là võ sĩ hạng xoàng. Nhưng các ông bầu và ban tổ chức đã bố trí cho Primô gặp những võ sĩ dễ bảo - những võ sĩ này ăn tiền, vờ ngã lăn ra, vờ bị nốc ao, để Primô chiến thắng và nổi tiếng. Nhưng chỉ một năm sau, Primô gặp Mắc Beơ, Mắc không dễ bảo, nên đấm Primô liên tiếp, và hạ đo ván Primô...

Nhân đứng dậy, nhắc cái bao cát, buộc lại:

— Tớ sẽ thành võ sĩ để phụng sự sự thật.

— Nhất định phải thế!

Chân Nhân lại bắt đầu nhún nhảy. Hai nắm đấm lại như hai cái chày máy. Cái bao cát lại quay quay.

Ông Nhựt ngó vào, cười:

— Nhân! Làm gì mà như chơi chơi thế. Định nổi nghiệp ba cháu chắt?

Nhân ngừng tập, quay ra:

— Bác Nhựt, bác vào uống nước ạ.

— Nước nôi gì. Hôm nay các cháu nghỉ học à?

— Chúng cháu sửa soạn đi cắm trại.

Ông Nhự ngồi ghé xuống phản, đỡ chén nước Tùng đem lại:

— Trông cháu tập, bác lại nhớ hồi ba cháu còn trẻ. Đúng là con dòng cháu giống thật. Anh cả Dư của cháu cũng là một tay cừ khôi trong làng bốc, nhưng nổi danh nhất là môn đua xe. Chà! Ba cháu dành dụm tiền mua cho anh được chiếc xe nhãn Supe Golốp cà rịch cà tàng, thế mà cũng dám đua với các danh thủ như Mạc Đình Trường, Giang Long Phúc và cả những cuơơ nhà nghề trong quân đội Pháp như Bêđiô, Perô toàn xe thượng thặng. Nhiều hôm cậu cả ngã, xây sát hết cả người, tôi phải sang lấy thuốc đỏ bôi cho đấy!

— Cháu nhất định noi gương anh cả cháu!

Cường nói. Ông Nhự chẹp miệng:

— Còn các cháu có biết không? Sau trận ba cháu đấu với tây Đờ Gátxơ, Thống sứ Bắc Kỳ là thằng Tôlăngxơ và lão chánh mật thám ácnu căm lăm, Trong khi đó báo chí bắc Trung Nam nhất loạt tung hô ba cháu thật hả hê, coi ba cháu như thần tượng của làng bốc nhé!

— Thằng culít Tây Đờ Gátxơ chắc bây giờ vẫn còn uất ba cháu lăm!!

— Chắc chắn là thế rồi!

— Chỉ tiếc là từ sau trận đấu với Đờ Gátxơ, nghe đâu là bọn chủ hãng Avia nó thông đồng với bọn culít, trù dập ba cháu ghê lăm. Thậm chí nó còn dọa đuổi việc nếu còn đấu với Tây. Do vậy, có lẽ là phần chí, nên ông gần như không lên đài nữa, chỉ huấn luyện anh em tập tài tử thôi.

Đang lúi húi lục lợi cái ngăn tủ, Cường bỗng quay lại, vớt pạch xuống đất một chồng ba bốn cuốn sách:

— Đây rồi!

Nhân, Tùng ngoảnh lại. Chà! “Thuật đấu quyền anh”, “cách tập tạ”, “Thuật sống lâu”, “Quyền anh, môn thể thao khỏe, đẹp”. Và một cuốn an bom toàn ảnh chụp thời võ sĩ huy hoàng của ông Thân và bạn bè.

Vồ lấy từng cuốn sách, Tâm trí Nhân lập tức như mê man. Tuổi thiếu niên đã đến thời kỳ bột phát từ thể chất tới ý chí và nghị lực? Hay niềm tự hào về người cha và tinh thần tự cường đã bùng dậy trở thành một nguồn

lực mạnh mẽ trong Nhân, sau những ngày sống với cuộc kháng chiến của dân tộc trở về?

Nhân không còn là cò hương, không e lệ, sợ sệt nữa. Nhân không thích vẻ mềm mại, éo lá. Nhân ưa vẻ đẹp khỏe mạnh. Hấp dẫn Nhân lúc này là những thân hình lực sĩ nở nang cường tráng. Những làn da nâu bóng đồng hun. Những bắp tay, bắp chân cuồn cuộn. Những sinh lực tràn trề ở một thể trạng khỏe khoắn, dẻo dai, với một tâm hồn nghĩa hiệp, cao quý. Tràn vào trong Nhân cả cái không khí hào hùng thượng võ, cùng không khí sôi động pha sắc màu huyền thoại của đấu trường cùng các bóng hình võ sĩ oai hùng uy vũ như các siêu nhân.

Ông Nhựt nhắc cuốn an-bum, giở xem từng tấm ảnh võ sĩ, chốc chốc lại chặc chặc, xuýt xoa!

Tùng nhìn ông xích-lô:

— Bác Nhựt ơi, có bao giờ bác bị bọn culít, bọn Tây say nó ăn quịt, nó đánh không?

Ông Nhựt gập cuốn sách ảnh:

— Cơm bữa! Cái hồi còn kéo xe tay mới cực. Vô tình, đặt cái càng xe lên bờ hè là ăn phạt, ăn đá liền. Còn Tây ấy à? Nó lên xe, bắt mình kéo ngang cái càng xe ra cho nó ngồi thật bảnh chọe. Chạy nhanh mấy nó cũng động giầy đinh xuống sàn xe: “A lê! Vít vít!” Nhanh lên! Nhanh nữa lên! Không nhanh là nó chồm lên túm cổ mình, đâm tát liên chi hồ điệp.

— Thế mình chịu ạ?

— Thì... Nói chung mình ở thế yếu thì cũng đành chịu vậy chứ biết làm thế nào. Tuy vậy, cũng có lần, kéo chú mày ra một bãi vắng.” Xuống xe đi, ông”. Bảo nó thế. Nó còn ngơ ngác. Thì hự... Một cái độn gối.

— Ha ha... - Cường bật tiếng cười.

— Bác có võ à? - Tùng hỏi.

— Có chứ. Võ Việt Nam. Vật, gông đứng, gông ngồi...

— Cháu có thấy bác tập bao giờ đâu?

— Ấy thế - Ông Nhự cười - có những miếng võ nhỏ, có những miếng võ lớn. Có cuộc đấu trên võ đài, lại có cuộc đấu chằng lên võ đài. Có cuộc đấu đầy người xem. Lại có cuộc đấu không có khán giả, cứ âm thầm nện nhau thôi...

Nhân cặp cái cặp da, rải những bước dài trên hè phố Quan Thánh. Trời ngả chiều. Gió ẩm mang hơi nước hồ Trúc Bạch thổi nhẹ. Vòm trời lặn những đám bụi than từ lò nhà máy điện Yên Phụ bay lên.

Bỗng, Nhân đứng sững.

Ba cái bóng trắng vừa nhảy ra chặn lối, cách Nhân chỉ độ ba bước chân.

— A! Thăng Nhân mang xác đến đây rồi!

Nhân đưa mắt. Một thằng Tây con: thằng Đờ Lanay, cao lêu đêu, tay chân lộp một lớp lông lá hung hung đỏ. Hai thằng khác thấp hơn, một thằng béo lùn, một thằng to con, da vàng mũi tẹt, điệu bộ ngổ ngáo. Chúng đều là học sinh trường Tây Anbe Sarô. Tuần trước, chúng xô ra chặn đường một tốp nữ sinh. Nhân đang đạp xe từ trường về, gặp cảnh nọ, liền nhảy xuống cùng với các bạn quần nhau với chúng một trận. Ngón tay cái trật khớp sau được bà Nhự chữa kiểu dân gian khỏi là từ trận ấy. Giờ, chúng đón đường, trả thù Nhân đây!

Nhân rút tay ra khỏi túi quần, đặt cái cặp xuống đất, khuôn mặt tròn vẫn tỉnh không:

— Các cậu định làm gì thế? Đón đường à? Không quân tử!

Thằng to con nhếch mũi:

— A! Định giảng đạo đức, hả?

Một thằng khác phẩy tay:

— Không phải nhiều lời.

Nhân rút đôi găng mỏng trong túi, xỏ vào tay:

— Vậy phải có điều kiện.

— Điều kiện gì?

— Một chọi một.

— Được!

— Thua, không được gọi culít.

Thằng Tây con nhổ nước bọt, tay đang chống nạnh, xô lại sừng sộ:

— BỐ mà y mà lại chịu thua mà y à?

Tên béo lùn kéo thằng Tây con:

— Khoan đã. Bốc hay Duyđô ?

— Món gì cũng cân! - Nhân đáp.

Thằng Tây con xấn lên:

— Bốc ! Tấng, lấy tao đôi găng!

Thằng béo lùn tên Tấng rút từ trong cái túi dết ra một đôi găng nhỏ. Nhân không biết nó. Nhưng nó biết Nhân. Nó là em thằng Tấc học cùng lớp với Nhân. Anh cả nó là gã cai Bảo Chính bữa nọ bị ông Thân dạy cho biết phép lịch sự ở trên toa tàu điện. Nó biết chuyện nọ. Nó định trả thù cho anh nó chẳng?

Vậy là cuộc đấu trả thù bắt đầu rồi. Không phải là đấu trên võ đài. Không có trọng tài. Không khán giả. Đây là cuộc đấu nhỏ ngoài vòng dây võ đài. Phải đấu. Phải thắng! Để cho chúng nó một bài học, để chúng cạch hăn thói bắt nạt, móc túi học trò Việt Nam lấy năm xu quà sáng! Để chúng bỏ hăn cái thái độ khinh mạn người Việt Nam. Khốn nạn! Tao đã từ ngoài vùng kháng chiến trở về, ở lại trong thành phố này không phải là đã thua bọn lũ và bọn mũi tẹt bán nước chúng mà y đâu!

Đờ Lanay xông ngay tới, vung hai nắm đấm. Nhân lui vào bờ tường, lại lạng ra via hè. Thằng Tây con cậy sức, đấm mạnh, nhưng không có bài bản. Còn Nhân, Nhân chưa hề ra một trái đấm nào. Nhân chỉ lui, chỉ né tránh. Hai thằng mũi tẹt hí hửng kêu: “cho nó đo ván đi, Đờ Lanay”. Trông như Nhân ở thế thua. Nhân chỉ đỡ, chỉ giật lùi. Nhưng Nhân thấy rất rõ là thằng Tây con phí sức. Một cú đấm trượt là một lần nó mất đi một ít gân cốt, sức lực. Quả là thế! Sau mười cú đấm không trúng mặt Nhân, nó đã thờ. Nó thờ hồng học như trâu cày ruộng tháng năm.

Đã vậy nó lại quen thói lẩn tới, thấy Nhân chỉ lui, nên càng không chú ý phòng thủ. Cái nắm đấm che mặt như đã lơ lơ. Và, kìa, nó đã sơ hở. Cái bản mặt dài như mặt ngựa với cái chóp mũi nhọn lồ lộ như chọc vào mặt Nhân. Không lẽ một giây, Nhân hơi nhoai lên, quả đấm dồn tất cả sức lực, lao thẳng. Bốp! Chưa có quả đấm nào lại bất ngờ như thế trong đời thằng Tây con. Mũi nó đau ê. Mặt nó tối sầm. Nó lật ngửa, lưng đập vào bức tường, choạ chân, ệch đít xuống đất. Rồi từ hai lỗ mũi nó, ộc ra hai dòng máu đỏ thẫm.

Thằng Tấng vội nhảy ra giang hai tay trước mặt Nhân:

— Khoan! Khoan! Nó đã ngã rồi. Đúng luật...

Nhân thu năm tay lại:

— Biết tay nhau rồi chứ?

Thằng Tây con tháo găng, quệt máu mũi, lau bảu:

— Đ. M. Mày! Còn gặp nhau mà!

Nhân nhắc cái cặp sách.

Thằng Tấng cúi xuống nâng thằng Tây con:

— Nó là con võ sĩ Thân đấy, mày ạ!

Thằng mũi tẹt đứng ở xa, giờ mới mon men lại, xách đôi găng lên, nhợt nhạt:

— Xem nó đánh đúng điệu con nhà nòi, chúng mày ạ. Có lẽ nó học ở lò võ sĩ Vĩnh Nguyên cũng nên. Hứ! Cú đấm ác thật. Phải công nhận là đẹp.

— Đẹp cái tiên sư mày!

Thằng Tây con đứng dậy, chửi, tay gài lại vạt áo, hai mắt đỏ sặc.

CHƯƠNG 5

Ngược với dòng người đi ra hầu hết là thanh thiếu niên, kể từ ngày Trung đoàn Thủ đô rút khỏi Liên khu I, có một dòng người lặng lẽ ngày đêm chảy vào lòng thành phố Hà Nội.

Trong cái dòng chảy vào ấy, có đủ các loại người. Không kể các chiến sĩ biệt động, quân báo, các cán bộ vào gây cơ sở ở trong lòng địch, số còn lại cũng chia làm năm bậc hạng.

Có người thù kháng chiến, bỏ kháng chiến về, rắp tâm làm tay sai cho giặc. Có người về chỉ vì sinh kế nghề nghiệp. Lại có người không chịu được cuộc sống gian khổ, thiếu thốn ở ngoài vùng tự do. Có anh về chỉ vì nhớ nếp sống đã quen; nhớ Hà Nội đắm đuối với bao kỷ niệm vàng son, thậm chí nhớ cái thú được ăn một bát phở tái gầu có hành hoa. Cũng có người nhắm mắt chịu cái nhục trở về chỉ nhằm một mục tiêu là theo đòi việc học hành, thâm nhận tri thức đang còn dang dở, những mong mai một thành tài góp phần hữu ích cho quốc gia dân tộc.

Chiếm số đông hơn cả là những người bị địch bắt được trong các cuộc càn quét vây bủa, bị dồn ép phải trở về.

Võ sĩ Vĩnh Nguyên là một trong số đó.

Vĩnh Nguyên học quyền anh từ hồi môn võ thuật phong lưu mã thượng này bắt đầu du nhập vào nước ta. Đời võ sĩ, ai đã trải qua mới biết cũng lắm cực nhục. Thoạt đầu, nhập môn thì phải quạt lò, thổi cơm, hầu hạ các bậc đàn anh. Thành đạt một chút thì áo cơm thẳng thúc, đành phải sa vào việc

mãi võ kiếm ăn. Tuy vậy, vượt qua tất cả những ngặt nghèo của hoàn cảnh, đến những năm 1936, 1937 thì võ sĩ Vĩnh Nguyên đã nổi lên như một ngôi sao sáng trong làng quyền anh. Năm 1939, ông đoạt chức vô địch Đông Dương hạng ruồi. Dân chúng hà thành hẳn còn nhớ mãi trận ông thắng Panútti, người gốc Italia trong đội quân Lê Dương, trận ông đánh ngã võ sĩ Campuchia, đấm bật cả gông ông Phật võ sĩ này ngậm ở trong mồm, và nhất là trận Saphe, cũng lính Lê Dương hiện đang có mặt ở thành phố này, bị ông lừa miếng, đấm trượt ông, lộn cổ ra ngoài võ đài.

Võ sĩ Vĩnh Nguyên hân hoan đón chào cuộc cách mạng Tháng Tám năm 1945 của toàn dân tộc. Chính quyền mới thành lập, ông phấn khởi nhận nhiệm vụ huấn luyện viên trong đoàn thể thao cứu quốc, hăng hái tham gia phong trào khỏe vì nước của thanh niên Hà Nội. Tiếc cái, đêm 19 tháng 12 năm 1946, khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, ông bị lạc ngũ. Ông bơ vơ, không kế sinh nhai. Kháng chiến, ai học quyền anh mà mở lò? Có đủ lý do khiến ông không yên tâm dứt khỏi Hà Nội. Ông lại mắc bệnh sốt rét. Ông lang thang, vất vưởng ở chợ đại, cổng Thần, vùng giáp ranh giữa ta và địch, cuối cùng thì bị địch bắt trong một trận càn và đưa về Hà Nội.

Căn nhà đón những người bị địch bắt về hồi cư dài như một căn nhà kho. Lúc này, trời vừa rạng sáng, hơn trăm người đã thức, nhưng vẫn còn nằm ngòai ngả ngốn, co ro tránh cái rét toát lên từ mặt sàn đá. Cả đêm qua võ sĩ Vĩnh Nguyên không ngủ. Nằm yên, cho tới lúc, nghe thấy tiếng bánh xe tàu điện rít ngoài đường phố, ông mới nhồm dậy. Ngồi dựa lưng vào bức tường đá, ông thở như người phải leo dốc. Ông yếu quá. Hai con mắt ông sâu lút. Viền quanh mặt ông là hàm râu quai nón rậm rì. Lúc sau, phải chống tay để đỡ cái bụng quá to, di chứng của sốt rét, ông mới đứng lên được.

Hôm nay thế nào thì ông cũng phải rời khỏi căn nhà này rồi. Bọn Tây đi càn bắt được ông và mọi người, lừa tất cả về đây hiển nhiên là sau đó sẽ bỏ mặc họ thôi. Nhưng mà ông sẽ đi đâu bây giờ nhỉ? Tất nhiên, thế nào thì cũng sẽ phải tìm đến nhà ông Thân. Anh em con nhà võ lúc hoạn nạn có bao giờ bỏ nhau! Nhưng mà sau đó bước tiếp sau của sự nghiệp sẽ là thế

nào? Và chẳng lẽ sự trở về mang tính thất bại cay đắng này lại đồng thời là sự cáo chung của một sự nghiệp của ông đã có một thời vàng son lẫy lừng?

Vừa đi vừa nghĩ, ông Vĩnh Nguyên lát sau đã tới cái máy nước công cộng ở hè phố. Nghiêng đầu, ông ghé miệng vào cái vòi nước. Lạnh quá, hai hàm răng ông buốt ê.

— Ơ kìa, anh Vĩnh Nguyên!

— Anh Vĩnh Nguyên đó phỏng?

Hai lần nghe thấy tiếng gọi tên mình, ông Vĩnh Nguyên mới nhổ toẹt ngụm nước lạnh, ngẩng lên.

Cách ông hai bước chân, một cây thịt đứng sừng. To ngang, bụng xệ, áo vét, túi gi-lê thông sợi xích vàng. Người đàn ông dáng no nê, tay xách cái cặp da bóng lộn, nhìn ông với một cặp mắt to tròn, đầy vẻ sừng sốt và mừng rỡ. "Người này là ai nhỉ mà ta trông quen quen..." Lẫm thẫm nghĩ vậy, ông Vĩnh Nguyên lại cúi xuống cái vòi nước. Lần này ông để dòng nước máy tưới lên chòm đầu rồi tràn xuống hai bên má mình. Nước lạnh làm tươi trí nhớ. Ông gật đầu như xác nhận. Ký ức ông đã hoàn nguyên.

— Anh Vĩnh Nguyên! - Người đàn ông xán ngay đến khi thấy gương mặt võ sĩ thấp thoáng nét tươi tỉnh - Tôi nghe báo chí họ thông báo, liền đi tìm anh. Anh về lâu chưa?

Ông Vĩnh Nguyên vắt cái khăn mặt lên vai, ngượng nghịu:

— Tôi về được mười ngày rồi. Tôi bị sốt rét ngã nước.

— Rõ khổ. Trông anh, tôi không còn nhận ra nữa.

— Nhưng bây giờ thì cũng đỡ đỡ rồi!

— Thôi, thế thì cũng là mừng lắm rồi. Bây giờ thế này. à, anh vào nhà lấy đồ đoàn đi. Rồi ta cùng đi. Tôi có cái môtô đây.

Ông Vĩnh Nguyên vào nhà, phơi khăn mặt, chải đầu. Ông lục túi quần áo. Không còn bộ com lê nào. Quần áo lành lặn cũng đã bán hết trong những ngày lưu lạc. Lát sau, ông ra cửa với cái áo dạ màu cứt ngựa Tây cấp cho lúc mới hồi cư.

— Anh cho phép tôi là người mời anh hôm nay nhé. Tôi có một chương trình để đón anh đây, hà hà... Anh Vĩnh Nguyên.

Người đàn ông cười dễ dãi, lại tiếp:

— Trước hết, tôi muốn anh thấm vào tận dạ dày, lục phủ ngũ tạng cái thanh khí của đất văn vật ngàn năm đã. Phở! Phở nhé! Anh xa Hà Nội có nhớ phở không? Nào, phở Chợ Đuối, phở Phú Xuân hay phở Tàu Bay, phở Hàng Than...

Ôi chao! Nước bọt tứa ra đầy miệng ông Vĩnh Nguyên. Cái giọng của người đàn ông nghe bả lả mà thân thiết. Đất văn vật ngàn năm, người thanh lịch, sành sỏi. Người đàn ông ấy nào có phải ai xa lạ! Tên ông là Ruân, còn gọi là tham ^[9] Ruân, nguyên sáng lập viên hội quyền anh Hà Nội, ông bầu của các dạ hội thời vui vẻ, trẻ trung Đuycôroay những năm 1936-39.

Ông tham Ruân! Thì mới đó chứ đâu đã xa! Sau những cuộc thượng đài, ông Ruân và ông tay khoác tay dong phố và tiết mục không thể bỏ qua là nhảy xích lô tới các hiệu phở đang nổi danh một thời.

Phở! Phở Hà Nội! Dù có đi đâu thì cũng không thể quên. Vì đây không phải là sự đói khát đứng trước cái thèm muốn trần tục của con tỳ con vị cụ thể đâu. Không! Phở là một nỗi niềm rung động đến tận tâm cảm người ta. Phở là một kỷ niệm, một nỗi nhớ quay quắt. Một cố nhân ngày nào cũng cần gặp mặt. Phở, một ám ảnh dai dẳng của võ sĩ, của nghiệp thể thao.

Phở! Hãy nhìn các thực khách lẫn lộn không phân biệt sang hèn, từ các ông tham tá, công chức cấp cao com lê cà vạt sang trọng tới anh thợ đốt than đầu tàu nhỏ nhem nhỏ thiu, đang chen chúc trong một cái ngõ con con ở phố hàng Khay hay quanh một hàng phở gánh ở ngay lề đường chợ Đuối, để thấy hết cái kỳ lạ đến mức kỳ quái của cái món ăn độc đáo, độc đáo độc nhất vô nhị ở đất kinh kỳ này! Trời ạ! Hút hồn các thực khách này là cái gì thế? Là cái thìa sắt hốt lên một chút nước dùng và chao ôi, mới chỉ xuyt một hơi thôi mà đã lim lịm cả tim gan rồi! Phở! Một nhúm bánh, mấy miếng thịt mềm, vài lát hành, tí hạt tiêu, dăm ba lát ớt, cùng với mắm muối, gừng sả... Thường ngày; nghĩa là những thực thể rất đổi tầm thường thôi,

mà sao tổng hòa lại, lại hóa ra một chế phẩm của sáng tạo thiên tài. Một tổng hợp của các kỳ quan thiên tạo!

Ông tham Ruân là người sành phở. Đưa ông võ sĩ xa Hà Nội đã lâu ngày vào quán phở Hàng Than, ông hoa tay:

— Phải nói rằng, ta không thể xa Hà Nội được, trước hết là vì cái món... Phở, anh Vĩnh Nguyên à! Môn phở đứng cao hơn hết mọi sự. Ăn bát phở ngon như đọc áng văn hay, gấp sách lại còn dư âm phảng phất khiến ta trầm mặc, nghĩ suy. Phở không còn là một món ăn, một thích thú khứu giác vị giác. Mà là một sự... Phở, một đạo phở như đạo trà, hay nói đúng hơn là một vấn đề. Vấn đề phở! Đại văn sĩ Vũ Bằng đã nói vậy đó, anh!

Hai tay hai bát mới chỉ có bánh, chen qua gần chục người, ông Ruân mới tới được cạnh ông hàng phở đang phàm phạp thái thịt. “Ông cho hai mỡ gầu, nước trong!” Quanh ông hàng phở gần chục cái bát đã sắp sẵn chờ ông xếp thịt, rắc hành, rưới nước. Ôi chao! Tít tít, nhộn nhịp vui vẻ quá, lắm công phu quá. Thành ra đưa được hai bát phở ra, ông Ruân toát cả mồ hôi, nhưng mặt mày sung sướng hơn hở như lập được công to.

Bưng bát phở, võ sĩ Vĩnh Nguyên bụng réo, mắt hoa hoa. Còn ông tham Ruân thì nhìn võ sĩ, gật gù:

— Vẫn còn quyến rũ huyền diệu lắm. Thật là hợp thần khẩu cánh thể thao ta lắm, có phải không, võ sĩ?

Hết bát phở thứ hai, hai người khệ nệ ôm bụng ra khỏi quán. Họ tìm đến quán cà phê giăng gọi hai cốc cà phê đen. Căn buồng thấp, tối tối, nhưng đủ để nhìn thấy những tấm ảnh cắt dán trên tường: các pha đấu quyền anh, lực sĩ ném lao, người nhảy sào, cô gái lướt ván. Đây là quán cà phê của các nhà thể thao. Trước cách mạng, võ sĩ Vĩnh Nguyên vẫn hay tới đây. Và bây giờ, cũng hết như khi ăn phở, tâm trí ông lại lâng lâng trong hoài niệm. Mùi cà phê thơm bùi, ngậy, dư vị của nó lưu luyến trên mặt lưỡi, nơi cổ họng, như phả vào tâm hồn ông.

Ông tham Ruân rút bao thuốc lá cô táp mời võ sĩ. Mùi thuốc thơm vương vít càng khiến cho võ sĩ thấy đê mê, ấm áp. Ông lặng đi trong trầm ngâm.

Soạt một hơi cà phê, ông tham Ruân liếm mép:

— Chà, mùa lạnh về rồi, lại nhớ mùa đấm quá!

Khói thuốc phủ mờ gương mặt võ sĩ. Mùa lạnh! Cái không khí heo heo, tê giá. Những dạ hội quyền anh. Ánh đèn lung linh. Tiếng cồng rung không khí. Dáng người võ sĩ hăm hở chui qua giây rinh lên võ đài.

— Anh đã dự định lập nghiệp thế nào chưa, anh Vĩnh Nguyên?

Chợt như sức nhớ, ông tham Ruôn hất hàm hỏi. Lim dim mắt, ông Vĩnh Nguyên búng tàn thuốc, ngẩng lên, dè dặt:

— Tôi mới về, lại đang yếu đau...

— Thôi, quảng cái buồn lo, cái đau yếu đi, anh Vĩnh Nguyên!

Câu nói như cái lực đẩy ông Ruôn xịch chiếc ghế lại cạnh võ sĩ:

— Anh Vĩnh Nguyên ơi! Thời kỳ lộn xộn qua rồi. Lại yên ổn, thái bình rồi. Lại từng bừng hoa lá, vui vẻ trẻ trung rồi! Việt Minh, theo truyền thống, lại kéo nhau lên rừng! Họ còn trường kỳ kháng chiến. Hà! Họ có việc của họ. Còn ta, ta có việc của ta. Có phải không, anh?

Không để ông Vĩnh Nguyên nói, ông tham Ruôn áp sát vào võ sĩ, hạ giọng:

— Anh về tôi mừng lắm, anh Vĩnh Nguyên à! Tôi xin nói sơ qua để anh rõ. Giờ, tôi làm ở Nha Thanh niên thể thao Bắc Việt. Tôi đang tập hợp anh em, gây dựng lại phong trào. Anh có thấy quang cảnh phố phường không? Mới mấy năm mà các sự thương mại, kỹ nghệ lại bắt đầu hưng vượng rồi. Các chuyến bay lại thông đường. Nghe đâu lại sắp có cái Á Vận Hội ở Manila bên Philíppin. Cái sự thể thao của ta không thể let đẹt so với các cường quốc được, võ sĩ ạ.

— Nhưng mà... Phải cái tôi yếu quá.

— Sốt rét ngã nước đó thôi - Ông tham Ruôn ngửa người, mặt ông to bự, no nê, phớn phở. Ông cười - Kinôphóc Đờ Lacơroa tiêm hai đến ba ống là tuyệt nọc ngay! Tôi sẽ bảo ông đốc tờ bạn tôi lo cho anh. Còn bây giờ, tôi muốn nói với anh thế này. Ta phải nhập cuộc, anh Vĩnh Nguyên ạ. Mấy hôm nay, tôi đang định vận động ông Thân, anh nhớ võ sĩ Thân đã từng hiên ngang thủ hòa với thằng Đờ Gátxơ chứ, ông ấy sẽ đứng ra lập Liên

đoàn quyền anh bắc Việt. Để, trước hết, thượng đài chơi với các anh hai Sài Gòn, Nam Vang chứ, sợ gì?

— Nhưng mà...

Một đứa trẻ bán báo vừa lọt vào, hươu tờ báo, liền thoáng: “*Tin mới đây! Ngày... Đức Quốc trưởng Bảo Đại ký đạo dụ số 33 ban hành tự do lập nghiệp đoàn. Ngày... Đức Quốc trưởng thăm viếng tỉnh Biên Hòa bị lũ lụt... Tin mới đây!*”.

Ông tham Ruân mua một tờ báo, cốt để đuổi thằng bé phá đám cuộc trò chuyện. Gấp tờ báo đút túi, ông lại ngả người tới sát ông Vĩnh Nguyên, giọng hạ thêm một cung bậc nữa:

— Anh cứ yên chí nghỉ ngơi ít ngày đi. Rồi tôi sẽ xếp việc cho anh, anh Vĩnh Nguyên ạ. Anh ưng thì vào Nha làm việc với tôi. Tôi đảm bảo lý lịch cho anh. Còn bây giờ, trước mắt, tôi đề nghị anh trông coi cái sân vận động hàng đây, tức cái sân Xếp tô ^[10] cho tôi. Rồi anh sẽ lại mở lò. Tôi sẽ đứng ra cổ động. Mọi sự làm ăn sau một hồi ngưng trệ vì cuộc chiến, lại phần chấn lên thôi. Có phải không anh? à, có khi lại còn có cơ hơn xưa nữa kia. Ta mở mặt với thế giới rồi. Các võ sĩ âu Mỹ không ùn ùn xin vào tỉ thí, tôi chớ kể. Hề hề...

Tiếng ông tham Ruân cười át cả tiếng cái đĩa hát buông một giọng hát ní non ở góc buồng.

Quả nhiên là cái thời điểm đảo lộn dữ dội năm 1946 - 1947 đã như trôi vào dĩ vãng, đã chỉ còn lại trong ký ức. Và công cuộc làm ăn ở cái thành phố lớn bị tạm chiếm này lại có cơ rộ lên hào hứng khác thường. Thành phố, chốn phồn hoa, như một cố tật, lại kêu gọi những tham vọng, những thèm muốn vật chất đơn thuần và kích thích mạnh mẽ thói đua đòi hưởng thụ của các tầng lớp thị dân.

Không khí phố xá đã trở lại vẻ thanh bình cổ hữu. Nữ sinh Trưng Vương mặc đồng phục xanh lam tha thướt trên các đường phố. Các chuyến máy bay đều đặn từ Paris, kinh đô ánh sáng sang, liên tục tung ra những hàng hóa cao cấp đắt tiền, các mốt ăn diện thời thượng. Chợ phiên quanh Bồ Hồ san

sát các sạp mỹ phẩm, nước hoa, phấn sáp, và mũ panama. Bờ tường, gốc cây la liệt quảng cáo các vở diễn mới của các đoàn tuồng, đoàn cải lương với các đào kép mới; cùng lúc các thầy tử vi tướng số, bói toán và các môn phái võ nghệ cũng nô nức xuất hiện xưng danh chiêu mộ môn đệ.

Đông nhất là võ nghệ. Dù sao cũng vẫn là thời chiến mà! Thôi thì đủ. Nhu thuật, Duy-đô, võ Ấn Độ, võ Tàu gia truyền. Võ Việt Nam gọi tắt là Vô Vi na. Và bốc ăng-lê. Đặc biệt là bốc. Các võ sư lại đăng nhật trình quảng cáo mở lò. Các võ sinh lại tới tập ghi tên làm gà các lò võ, hăng hái sắm giày, mua găng.

Sách báo chiếm cả trang lớn là ảnh hình các lực sĩ tên tuổi. Thể thao làm sôi nổi các trang báo Giang sơn, Liên hiệp, Tia Sáng, Tin Mới... Tin tức về môn thể thao quyền anh chạy những tít dài, chữ đậm trên các trang nhất. Võ sĩ Vĩnh Nguyên mở lò tuyển gà. Liên đoàn quyền anh Bắc Kỳ sắp thành lập. Dạ hội quyền anh đã khai mạc tại sân Tòa Thị chính, tại Nhà hát Tây. Những tiên đoán về các ngôi sao mới trong làng đấm. Và những hy vọng ở Á Vận Hội 1952, v.v...

Hà Nội đang sống lại, gắng gỏi cho bằng xưa. Thành phố vội vã, cuống cuồng lấp đầy cái khoảng trống của niềm tin. Bởi trải qua những biến động, những gì là tuyệt đối vĩnh cửu xưa kia, nay đã bị nghi ngờ, lòng người đã chẳng còn nguyên vẹn.

Hà Nội lại như xưa? Hà Nội đang gắng gỏi để như xưa?

Không! Có chăng, Hà Nội chỉ giống xưa vài điểm. Mà giống nhất, y sì như cũ, là thằng culít Tây tên gọi Đờ Gátxơ. Ôi cha! Cái ngày mồng 9 tháng 3 năm 1945 quân Nhật nổ súng đảo chính Pháp rõ ràng người ta thấy nó trần như nhộng, hai tay lông lá giơ lên trời, mặt cắt không còn một hột máu, theo tay chỉ của thằng lính Nhật, hỗn hển, chạy về phía nhà thương Đồn Thủy. Tưởng nó chết vùi chết dập ở đâu, hay cút về nước mẹ rồi, nào ngờ bây giờ lại thấy nó đứng dọi mắt cú, khi ở cầu Long Biên, lúc ở chợ Đồng Xuân. To béo, phề phề. râu quai nón như râu ngô. Đầu tròn lốc, hai mắt xanh quăng quắc! Tây culít Đờ Gátxơ! Tây ăn khoai cả vỏ, ăn chó cả lông, ăn hồng cả hột. Tây culít Đờ Gátxơ, Tây mắt tôm, Tây ăn quýt. Ấy

thế! Tây Đờ Gátxơ còn là dân làng bốc nữa cơ đấy! Cái súc thịt ấy, bước lên đài, xỏ găng vào hóa ra cũng gồm. Nó đấm ngã cả loạt bọn đồng cân, đồng hạng, những là võ sĩ Lê Dương, võ sĩ Marốccanh, Sênegale rồi đấy chứ! Có thủ hòa chẳng, mà cũng là do võ sĩ Việt Nam, tức ông Thân hôm ấy ăn may thôi. Nghĩ đến vậy mà Tây culít Đờ Gátxơ vẫn còn chưa thấy thỏa lòng, chưa đẹp được cơn tự ái đâu đấy!

Kìa, Tây culít Đờ Gátxơ, hung thần ở cái chợ Đồng Xuân này đang đứng trên đôi chân nhún nhảy. Hay là y nghĩ mình đang ở trên võ đài? Không phải! Thói quen thôi. Chứ y đâu có sao lãng nhiệm vụ của mình. Cái còi lỗng thông trước ngực, khẩu súng ngắn gài bên sườn, chiếc dùi cui cầm tay, y thét:

— Ê! Con mẹ kia! Chỗ mà y đứng đấy, há? Đờ con tiều!

Tây culít Đờ Gátxơ thông thạo tiếng Việt như người Việt. Hơn nữa, thị hiếu ẩm thực cũng y hệt người bản xứ ở đây. Thành ra trong coi việc an ninh trật tự ở cái chợ này, y đã có thể tận lực phát huy được sở trường, sở đoản của mình. Chà! chợ Đồng Xuân! Cái dạ dày của thành phố ngốn ngấu đủ mọi sản vật trên đời chính là cái chợ này đấy thôi. Thôi thì đủ. Thịt bò, thịt lợn, thịt gà, thịt vịt, miếng sống miếng chín, muốn gì chẳng có, nhưng kể làm gì! Đáng chú ý là các đặc sản, như cá rô Đầm Sét, tôm ốc Hồ Tây, bánh cuốn Hàng Than, bánh đậu Hàng Bạc, bánh dày Quán Gánh, bún sợi Đống Mác, bánh cuốn Thanh Trì... Cơ!. Thế đấy, thành ra, hễ cứ thấy ông đội sếp lừ lừ đi đến, nhìn chòng chọc vào món nào, là các bà nhà hàng vội vàng ngọt ngào: “Mesừ mǎng giê tí ti nhé!” Xin mời ngài cầm xơi tí chút nhé! Cho nó qua đi. Cho nó xéo đi để còn đốt vía đốt vang. Chứ nó còn ám thì còn xúi cả buổi cả ngày!

Lúc này, nghe trong bụng kiến bò, Tây culít liền đi thẳng xuống dãy quán cuối chợ. Ở đó, bún chả, nem tôm hùm, bún riêu la liệt trên những cái chõng thấp tè.

Nhưng Tây culít không thực hiện được ý định. TỰU trung bốn phận vẫn là điều y tâm niệm. Y vội quay ra cửa chợ. Ngoài ấy đang ồn ào. ồn ào, rất

dễ khả nghi. Tháng trước, ông chánh cấm cho biết một tin tuyệt mật: Thành ủy cộng sản Hà Nội đã vào lại thành, đã lập xong bộ máy chỉ huy.

Cửa chợ lúc này ồn ào vì hai chuyến tàu điện bừa xuống, Bạch Mai lên, gặp nhau. Đám hàng rau dưa cá mú cua ốc linh kinh quang gánh đang chen chúc vào chợ. Lại thêm lũ học trò tan học nhảy tàu điện về. Ba bề bốn bên đen ngòm những người là người. Đường tắc nghẽn, chiếc ô tô nhãn hiệu Tắcxông Avăng đen như con bọ hung của Sở Cấm, đứng ở phía hàng đường cứ pe pe bấm còi mà không sao nhích lên được.

— Ô! Lũ mọi! Tản ra! Tản ra!

Tây culít thét. Mặc, cái đám đông vẫn cứ ùn ùn ào ào, rồi tràn lên bờ hè, xô cả vào Tây culít. Tức tối, Tây culít vung dùi cui. Và tất nhiên y không quên quả đấm lợi hại của môn quyền anh nhà nghề của mình. Quả đấm của võ sĩ đờ gatxơ đây, hãy ném thử cho biết mùi, hồi lũ mọi An Nam!

Quả là quả đấm của Tây culít võ sĩ có hiệu lực. Đường quang ngay. Chiếc Tắcxông avăng rừ rừ bò lên, chạy qua, phun một luồng khói nhạt

Mặt đầm mồ hôi, Đờ Gátxơ cặp cái dùi cui vào nách, quay vào chợ, dạ dày lại nhớ đến cái dự định lúc nãy. Võ sĩ, sau chiến công, đáng được biệt đãi, hậu thưởng quá rồi còn gì! Nhưng võ sĩ chợt dừng lại. Trước y, sau y, bên phải y, bên trái y, đàn ông đàn bà, người già, trẻ con không hiểu sao cứ vừa nhìn y vừa nhe răng ra mà cười, cười hô hố, cười hi hí, cười ngả cười nghiêng, ôm bụng mà cười.

— Cười cái gì, đồ mọi!

Tây culít chửi. Nhưng mà lạ chưa kìa, chửi rửa thật độc mồm thì cũng thế thôi. Đó, một người đàn bà vừa đặt gánh cá xuống cạnh y, cầm cái nón múc gió quạt, cười phô cả hàm răng đen nhánh.

“A! Con mẹ Nhự!” Thuộc mặt, biết tên chẳng sót một người nào buôn bán ở cái Chợ Lớn nhất thành phố này, Tây culít gầm lên khe khẽ. Rồi quắc mắt nhìn người đàn bà bán cá, y tiến lại, hất hàm:

— Con mẹ Nhự! Mày cười cái đầu lâu hoa cái ông cụ bà cụ mày, hả!

— Ờ, cái ông này hay nhỉ!

— Hay cái mà mẹ mà! Mà tưởng ông không biết à?

— Biết cái gì nào? Tôi hỏi ông, luật pháp Nhà nước có cấm người dân...
Cười không?

Tây culít đỏ hăm mặt. Bà Nhự vuốt quét râu:

— Này, biết điều thì đây làm ơn làm phúc chỉ cho.

— Chỉ cái gì?

— Cau cẩu như chó cắn ma thế thì thôi. Rõ, chân mình thì lấm bê bê. Lại cầm bó đuốc đi rê chân người.

Hí hí... Hổ hổ... Những chập cười xung quanh Tây culít lại rộ lên. Tuy nhiên dáng chừng cũng muốn kết thúc cái trò vui này nên bà Nhự liền khom người xuống gánh hai cái thúng cá lên và quay lại, neho neho mắt nhìn Tây culít, dọng tiếng thật to:

— Ông culít ơi! Ở sau lưng ông có cái gì kia kìa!

Tây culít quài tay ra sau lưng! Cái gì ở sau lưng y thế này? Roạt! Cha mẹ ơi, một trang giấy lớn. Kẻ nào quái ác và cả gan dán nó lên lưng Tây culít đây? Trời! Kinh khủng quá! Đó lại là tờ thông cáo của Việt Minh với hàng chữ to đậm: “Việt Bắc mờ chôn giặc Pháp”.

— Mọc! ^[11] Đờ con lợn!

Không thể bình tĩnh được nữa. Đã đến lúc võ sĩ phải dùng cả tay dấm, chân đá và mồm liên tục tuôn ra hàng tràng câu, chữ tục tĩu để thỏa nỗi căm giận rồi.

— Ối bà con ơi, ông cầm ông ấy giận cá, ông ấy chém thớt

— Cá ông cũng chém! Thớt ông cũng chém!

— Ối! Đỡ hết thúng cá của tôi rồi.

— Chạy đi, Tây culít nổi khùng rồi, anh em ơi!

Cửa chợ vẫn người. Còn lại những mớ rau, con cá tung tóe trên nền gạch. Bà Nhự ngồi xuống, bắt từng con cá quả cho vào hai cái thúng sơn đen, vừa cười, vừa hờ:

— Ối ông culít Tây ơi, làm phúc phải tội thế này đây là ông culít ơi...

Chiều, Tây culít Đờ Gátxơ về tới nhà.

Nhà y ở phố Gămbetta. Qua hai cánh cổng sắt, nhìn thấy trọn vẹn tòa biệt thự hai tầng, chóp nhọn như nhà thờ. Nhà này vợ y mua lại của một sĩ quan hết hạn quân dịch, về nước. Ấy này người Việt, lấy y là đời chồng thứ ba. Ấy muốn dựa vào y để trót lọt các chuyến buôn vàng, buôn thuốc phiện từ Nam ra bắc, từ Viên Chăn, Nam Vang về. Ấy chết vì tai nạn máy bay năm 1946, để lại cho y một thằng con trai đặt tên là Đờ Lanay. Đờ Lanay từ nhỏ thật sự chỉ sống với bố Tây culít máu gấu. Tập nhiễm tính hung hăng của bố, ngay từ lúc nứt mắt, đang đi học hăn đã nổi danh hay gây gỗ và bắt nạt bạn bè.

Một mỗi, Đờ Gátxơ đứng lại ở cửa buồng thằng con trai lai Việt, nghiêng tai. Cái gì đang xảy ra ở trong căn buồng? Bịch bịch... Những quả dấm. Tiếng chân lạt xạt và tiếng thở hỗn hển cùng tiếng người ào ào:

— Thế thế! Dấm thẳng!

— Thế! Ấy không! Phải dấm móc!

— Không được! Phải nhanh hơn! Luật cấm chơi cùi chỏ, cấm tạt, bổ bằng lòng bàn tay, bằng cạnh tay. Còn nếu muốn vậy, phải nhanh tay để *ác-bít* ^[12] nó không trông thấy. Thế! Thế!

Đờ Gátxơ vắn nắn dấm cửa. Trong căn buồng rộng lát gỗ, ở giữa trái một tấm thảm, có ba người. Hai tên võ sinh choai choai đang tập bốc. Ngồi cạnh bàn nước trên đặt hai chai Uýt-xki và Quan-htrô là một người lực lưỡng, nặng gần tạ, quai hàm bạnh, mắt nâu, ria mép chum chum.

Thấy Đờ Gátxơ, người Tây nọ quay lại:

— Ô! Chào ông bạn!

— Chào võ sĩ Saphe!

Lấy lại gương mặt vui vẻ, Đờ Gátxơ bước lại cạnh bàn nước, ngồi xuống. Hai gã choai choai vẫn như hai con gà chọi say máu. Một con gà chọi cổ đỏ hơi ngừng lên, nhác thấy Đờ Gátxơ liền hãnh diện cất tiếng gọi: “ba!” Tức thì con gà chọi thấp mấp, mũi tẹt, buông thông găng, nhìn Đờ Gátxơ, cười nịnh: cháu chào bác ạ!

Đờ Gátxơ vắt chân lên nhau, gật đầu. Saphe quay lại:

— Anh uống Uýtcki xéch nhé. Hay Quanhrô?

— Cho tôi xin phép! Nhức đầu quá!

— Cậu Đờ Lanay tập tiến bộ lắm - Saphe nói, nhắc ly rượu Quanhrô thơm phảng phất mùi va ni - cậu Tắc này cũng là một hy vọng của thiếu niên nước Nam.

Hai con gà choai đã hết hiệp đấu, ra ngồi nghỉ trên chiếc đi văng da. Đờ Lanay duỗi đôi chân lông lá, tay khuỳnh khuỳnh, vẻ quan trọng. Chân đi giày da đen cao cổ, mắt cá dính hình ngôi sao, ra dáng võ sĩ quyền anh thực thụ, Tắc mặc quần đùi nâu, sọc vàng, phùng má thờ, ra vẻ vừa qua cuộc đấu quyết liệt.

— Cậu Tắc... Nhà ở đâu nhỉ?... - Đờ Gátxơ nhìn gã thiếu niên Việt Nam, hỏi theo thói quen nhà nghề.

— Dạ! Nhà cháu ở hàng bạc ạ.

— A! Dân hàng bạc giàu có, ăn uống gánh gót, cảnh giả, cái cọng giá đậu xanh còn cắn làm đôi đấy.

Tắc cười, má bành rộng:

— Bác hiểu người Hà Nội chúng cháu quá. Nhưng chắc bác chưa biết gia đình cháu. Bố cháu là chủ hiệu kim hoàn Nghĩa Lộc đấy ạ.

— Ô! Tôi biết! Tôi biết! Có phải cậu là em trai ông hùng đen, hạ sĩ Bảo Chính đoàn không? Chính hôm nọ bạn tôi đã phải đỡ ông dậy vì bị một tay đấm người Việt hạ ngã trên toa tàu điện đấy. Ông là người rất trung thành. Nhưng ông không biết võ nên bị hạ đo ván là phải thôi. Thế cậu học ở trường nào?

Tắc đỏ rần rần mặt:

— Dạ, cháu học ở trường Bưởi. Nhưng, anh cháu đang xin cho cháu sang trường Anbe Sarô. Em cháu, thằng Tấng cũng có ý định vậy. Chà! Bọn học sinh Việt Nam, chúng nó quấy phá ghê lắm, không thể yên ổn để học thành tài với chúng được, bác ạ.

Đờ Lanay đứng dậy, giấu biến chuyện bị Nhân đánh ngã, chảy máu mũi, lên mặt hùng hổ:

— Bọn chúng hỗn như gấu, ba ạ. Con phải nhờ võ sĩ Saphe để trả thù, để dạy cho chúng một bài học. Tháng trước, con vừa nện nhau với chúng một trận đấy, ba ạ.

Saphe đứng dậy, bóng lù lù ở giữa phòng:

— Nào, tiếp tục. Ba cháu cũng đã từng là một võ sĩ lừng danh. Để ba cháu xem, uốn nắn nhé.

Hai con gà choai lại vào cuộc đấu.

Đờ Gátxơ ngả người, hai con mắt lơ lơ, nửa nhìn, nửa lơ đãng. Hôm nay thật là một ngày quá nhiều ấn tượng nặng nề. Truyền đơn, thông cáo Việt Minh rải rác khắp chợ và dán cả lên lưng y. Chuyện động trời ấy là do từ bàn tay nào vậy? Đắm chìm trong miên man, cho tới lúc bỗng mở choàng hai mắt, Đờ Gátxơ có cảm tưởng như lần đầu tiên nhìn thấy con trai y và thằng Tắc, hai gã choai choai đang vào cuộc đấu; và y như giật thót mình, ngồi phắt ngay dậy.

Phải rồi! Hình ảnh hai gã thiếu niên đang tập quyền anh có ý nghĩa gợi mở, giúp y nhận ra một điều quan trọng. Y nhớ ra rồi! Nhớ ra rồi! Chính cái đoạn lộn xộn ấy là lúc chuyển tàu ở bườì vừa tới công chợ và lốc nhốc nhả ra từ hai toa tàu điện là cả một lũ học trò. Phải rồi, học trò. Học trò! Bàn tay Việt Minh đã với tới lũ con nít. Thành ủy của chúng đã ra tay. Ngòi nổ của sự phản loạn hiển nhiên là khởi nguồn từ lũ thiếu niên học sinh thành phố rồi chứ còn gì nữa! Bọn học sinh! Lũ thiếu niên, thanh niên, học sinh, sinh viên! Quả nhiên chúng đã là và sẽ là những thành phần bất trị, không thể coi thường được! Không thể coi thường được!

Những ý nghĩ ấy cắn rứt Đờ Gátxơ cho tới bữa ăn tối. Tắc xách găng về. Quanh bàn ăn lúc này chỉ còn Saphe và hai bố con Đờ Gátxơ

Gã võ sĩ nặng gân một tạ ngồi xuống một cái là như vắn máy ăn. Gã xúc nhanh như là đấm địch thủ. Gã nhai bít tết như miếng bít tết là kẻ thù của hẳn. Trong khi đó, Tây culít chỉ chú ý đến tên Tây lai con. Tắm rửa xong ngồi vào bàn, gã Tây lai con làm bố hẳn giật mình. Thằng con lai quả là

trang thiếu niên ngời ngời vẻ tuấn tú và dũng mãnh. Nhất là dũng mãnh. Khuôn mặt nó hơi dài nhưng rất ưa nhìn vì làn da trắng hồng. Tóc nó đen pha hung. Máu Tây hòa với máu Việt, trong nó hiển nhiên là có cả sự nhanh nhẹn, khéo léo, nhạy cảm của dân da vàng và sức bật mãnh liệt của huyết thống gôloa.

Nhận ra vẻ kiêu hãnh của bố, Đờ Lanay khoái ngằm trong bụng. Nó hiểu, bố nó muốn vun đắp cho nó. Ở Pháp, đất nước của bố nó, trong các một gia đình có truyền thống, bố đã là đô đốc thì con cũng sẽ là đô đốc. Nhưng bố nó là culít đứng đường, thì chẳng lẽ nó cũng chấp nhận vị trí như vậy? Không! Nổi nghiệp cha cũng có nhiều cách. Sở Cẩm có đủ ngón nghề để nó thỏa sức thi thố tài năng. Tiếng Tây nó biết, tiếng Việt nó thạo. Mật thám, phòng nhì, hiến binh, cùng lắm là đưa hỏi cung, tra khảo tù thì cũng vẫn là nổi nghiệp của bố. Sức nó dư dả. Mới mười lăm tuổi rưỡi mà nó nặng hơn sáu mươi ký. Cú đấm của bố nó có thể giết chết một con bò mộng. Còn cú đấm của nó hiện thời chẳng lẽ không làm khiếp vía một con bęc giê!

Thấy con trai đang gặm chiếc đùi gà, Tây bố chột quay sang:

— Này, Đờ Lanay, vừa nãy mày nói tập bocc để trả thù... Gã con nhoai cái cổ ngẩng:

— Con trả thù thằng Nhân.

— Mày đã bị nó cho ăn đòn, hả?

Nghe giọng hỏi của Tây bố có nỗi sợ hãi, Tây con liền cúi mặt, nhả miếng thịt gà đang nhai dở, nhú nhí:

— Bố nó là võ sĩ Thân, nó được bố nó dạy bocc.

Tây bố đặt cạch cái nĩa xuống đĩa. Như là bỗng nhớ trận đấu hồi nào hờ mặt bị võ sĩ Thân cho ăn đòn, mặt hầm hầm, y quay sang võ sĩ Saphe:

— Ông Saphe, tôi không hiểu tại sao hồi ấy người ta lại cho phép bọn võ sĩ An Nam đấu quyền anh với võ sĩ người Pháp chúng ta nhỉ?

Rồi không đợi Saphe trả lời, Tây bố đứng phắt dậy, hất hàm với gã Tây lai con, bất ngờ:

— Nào, Đờ Lanay, xong bữa chưa? Tao với mày đấu. Tao sẽ dạy mày thụi. Đ.mẹ, phải thụi cho chúng nó chữa cái thói chơi chèo đi!

Saphe ngả người, chùi mồm, định can: “đừng thế, mất vệ sinh!” thì Tây bố đã quen thói culít, chỉ tay, hất hàm ra lệnh:

— Ê! Ông bạn Saphe làm trọng tài! Mười hiệp! Mỗi hiệp hai phút!

CHƯƠNG 6

Buổi sáng Chủ nhật. Ông Thân vừa thức giấc đã nghe thấy tiếng nước dội ào ào ở chỗ vòi nước công cộng. Trời lạnh mà ai đã tắm nước lã sớm thế? Vừa chợt nghĩ ông Thân liền giật mình vì nhận ra tiếng nói của hai anh em Cường và Nhân:

— Cường này, tập xe đạp thì phải kiên trì đấy, nhất là với cái xe cà rịch cà tàng của mình.

— Anh trông đây này.

— Ồi, hai cái móng cẩu rộp hết lên rồi. Tắm đi, chốc nữa vào nhà, tao rắc thuốc suyn-pha-mít cho. Đau không?

— Không. Em tập ở pít xong lại tập cả đường dài. Có đủ cả Tây, cả người mình tập. Cả anh Ngô Văn Lai, Mạc Đình Trường nữa. Anh Lai cho em theo. Cũng kéo, bám, núp lách, bứt, phá như ai. Bọn nhà giàu toàn xe Uragô, Pêlítxiê thượng thặng, giày mũ, quần áo mua đủ bộ. Thấy em quần đùi cộc, đầu trần, đi chiếc Sămpionna, họ xì mũi, cười nhạo: “Mày đi dò mìn đấy à!”

— Kệ họ!

— Tập đua mệt thật, anh Nhân ạ. Đi được vài chục cây, mắt hoa, mồm đắng, nước bọt đặc quánh, hai bắp đùi cứng đơ nặng như hai cái chĩnh không chịu guồng nữa. Thế mà hồi trước ba đã đạp vào tận Sài Gòn đấy!

— Cứ phải cố, phải đổ mồ hôi, xương máu ra mới thành tài được, Cường ạ.

— Anh nhai cái gì đấy?

— Miếng cao su.

— Em cứ tưởng anh ăn kẹo.

— Tao cắt miếng săm ô tô. Võ sĩ, quai hàm phải cứng. Sách võ sư Quỳnh hướng dẫn thế. Ba cũng có lần nói vậy. Hôm qua, tao bắt đầu tập nhảy dây, chơi xà đơn, xà kép, cử tạ, leo dây. Vai phải nở, gân bụng phải cứng, chân phải dẻo, hơi thở phải đều, dai. Yêu cầu thể lực của võ sĩ phải toàn diện lắm.

— Hôm nào em phải mượn bác Nhựt cái xích lô tập đạp mới được.

— Hay đấy! Nhưng cẩn thận không gặp culít. Này, hôm qua sao mà không đi xem đấu bốc ở nhà hát Tây.

— Anh đi xem đấy à?

— Tao với anh Tùng xin được vé. Mutu, võ sĩ da màu đấu với Saphe hay tuyệt!

— Saphe huấn luyện thẳng Đờ Lanay, thẳng Tắc đấy, anh Nhân ạ. Thẳng Tắc khoe với em thế!

— Tao biết rồi. Mutu dấm gọn và mạnh, tránh đòn khá, chân dẻo, sức lực dồi dào. Nhưng Saphe ranh mãnh, hay dùng trái dấm móc. Trông nó to phệ thế mà nhanh ra phết.

— Võ sĩ Vĩnh Nguyên đã đấu với Saphe rồi phải không, anh Nhân? Em nghe ba kể. Ba biết cả võ sư Quỳnh, võ sư Thọ. Võ sư Quỳnh một mình đánh năm tên cướp. Võ sư Thọ to lớn được mệnh danh là Thọ - cácpăngchiê đấy. Anh bảo ba dậy bốc đi.

Roà roà... Tiếng nước dội.

Ngồi trong nhà, nghe hai con nói chuyện, ông Thân hiểu rằng: thế là cả hai cậu con trai của ông đã bắt đầu dấn thân vào công cuộc rèn tập gian khó ở các môn thể thao rất nặng nhọc rồi. Nghĩ về Nhân, ông vui mừng vì thấy Nhân đã biểu lộ ý chí nhất quyết trở thành võ sĩ quyền anh. Và ông tự hỏi,

ngoài sự thừa kế có tính chất tự nhiên từ truyền thống, huyết thống gia đình, hai con ông, nhất là Nhân, còn có một động lực nào khác nữa?

Ông đã là võ sĩ, đã là nhà thể thao. Tất nhiên Nhân, Cường cũng đã được hưởng lợi từ cha. Tuy nhiên điều đó không thể là căn cứ duy nhất để phủ nhận sự thôi thúc của ngoại cảnh, của phong trào, của nguồn mạch tinh thần và ý chí vẫn âm thầm được nuôi dưỡng trong lòng dân tộc, ở mỗi tâm hồn trai trẻ. Bởi vì rõ ràng là, đã nảy sinh, đã tồn tại như một sức sống, một ý chí quật cường. Bởi vì rằng đã phát sinh một khát vọng, một chí nguyện, một tinh thần bất khuất trong lớp trai trẻ đang bị giam hãm trong thành phố tạm chiếm tù ngục này. Bởi vì rõ ràng là người Việt trong thế giới hiện đại hôm nay, sau cuộc cách mạng Tháng Tám đổi đời, đang một lần nữa, quyết chí tự khẳng định, rằng, ta, những người Việt Nam mới đã rũ bỏ xích xiềng nô lệ hoàn toàn đủ tài sức để có thể ngang cao đầu kiêu hãnh sánh vai với cường quốc năm châu về mọi phương diện? Chao ôi! Là người dân thuộc địa thì nhục nhã từ cái trò chơi nhục nhã đi. Thế đấy! Chỉ có Tây mới được chơi bốc thôi. Vì Tây khỏe, Tây nhanh, Tây thông minh, Tây dũng cảm. Chứ còn người Việt thì... Có ra gì mấy cái thân xác lẻo khẻo, ốm o, lù đù, ngu xuẩn, đờn hèn. Thằng hoặc có hai, ba anh công chức giàu có học mót được vài ba miếng meo ở môn nghệ thuật cao quý này thì cũng chỉ là gà què ăn quần cối xay, tổ chức đấu biểu diễn nội bộ với nhau thôi. Làm gì có chuyện mở mày mở mặt với thiên hạ được. Trong khi đó thật sự là từ trong truyền thống lịch sử, người Việt ta đâu có chịu kém ai. Đã sẵn chí khí anh hùng, trí năng khôn khéo, sức lực bền bỉ, dẻo dai, ta lại có môn vật, có các môn võ truyền thống, có đủ tài lực để dựng nước và giữ nước. Trong khi đó thật sự là ông cùng một loạt võ sĩ Việt đã lên võ đài, giòng giống Lạc hồng đã lên võ đài. Và thật kỳ lạ! Ăn uống, bồi dưỡng kém, thể lực không bằng, điều kiện tập luyện thua xa, vậy mà ông đâu có chịu thua Tây culít võ sĩ Đờ Gátxơ! Còn Võ sĩ Vĩnh Nguyên thì chẳng đã có lần cho Saphe rớt từ võ đài xuống đất đó thôi!

Kiêu hãnh, ông Thân mở cửa nhìn Nhân và Cường, lòng càng nao nao yêu mến. Nhân đã tắm xong, quần còn ướt, đang tập quay hai bả vai. Thấy

cánh cửa mở, Nhân quay lại. Và lần này ông Thân mới thật giật mình sửng sốt. Mười sáu tuổi mà Nhân đã là một cơ thể phát triển Cường tráng. Không cao bằng Cường, nhưng hai vai nở, ngực phồng và những bắp tay đã nổi hình, nổi khối.

Cường thay quần tắm, hai tay đang ộp cái mông bị rộp vì trà sát trên yên xe cứng, thấy bố, thôi xuýt xoa, tươi cười:

— Ba à, ba phải dạy con đua xe, dạy anh Nhân bốc nhé.

Ông Thân cười:

— Vào lấy thuốc đỏ mà bôi vào mông đi. Cả vết xước ở tay nữa kia kìa.

Rồi ông quay lại với Nhân:

— Tập vừa vừa thôi, con ạ. Mình không đủ cái ăn, phải biết cách tập.

— Con tập theo cách của võ sư Quỳnh.

Ông Thân gãi gãi gáy, rồi bước thẳng đến trước Nhân:

— Nhân này, chiều nay ba đưa con đến bác Vĩnh Nguyên. Bác ấy hiện trông coi bãi Xếpô và bắt đầu mở lò rồi! Dịch tử nhi giáo. Cha khó dạy con. Các cụ xưa đã nói vậy. Võ sư Vĩnh Nguyên sẽ là thầy của con. Trường phái của bác ấy hiện thời là tiến tiến nhất, con ạ. Còn ba, bây giờ ba chơi tài tử thôi.

Ông Thân cười. Ông không hiểu nổi nỗi vui vừa bùng dậy trong Nhân. Nhảy ba bước vào nhà, Nhân hét toang toang:

— Cường, chống mông ra đây để tao đét cho vài roi cho chùa thói lâu lổng đi. A! Xót hã! Chịu khó đi. Mông thành chai thì mới thành cuarơ vòng quanh Đông Dương được. Hí hí...

Người Việt không có chịu thua kém bất cứ một dân tộc nào trên trái đất này. Quyền anh - môn thể thao cao quý, mã thượng, môn thể thao nghệ thuật và biểu thị sức mạnh tuyệt diệu - đã truyền tới đất này. Người Việt tiếp nhận nó và đang sáng tạo thêm cho nó phong phú. Các trường phái đã ra đời, phản ánh bước tiến của phong trào. Và có ai ngờ rằng, ông Vĩnh Nguyên, con người hiện thời ốm o, gầy gò, bụng vẫn mang cái báng số 1,

lại là thủy tổ của một trường phái đang được hâm mộ. Đó là trường phái mang đặc trưng của người Việt: đánh gần, kết hợp tránh né, tính toán từng quả đấm một, với tốc độ ngày càng nhanh hơn.

Nhân đã thành gà của ông Vĩnh Nguyên hơn tháng nay rồi.

Chiều nay, Tùng đạp xe đèo Nhân đến phòng tập. Bài Xếp tô mở cửa. Ông Vĩnh Nguyên đang hướng dẫn một tốp thiếu niên nhảy dây. Ông đã khỏe hơn dạo mới hồi cư.

Nhân bước vào phòng tập bốc. Sàn tập nhộn nhịp. Hai anh đang tập đấm bóng. Một anh đang tập đấm không khí. Tiếng thở ra xùy xùy. Mấy anh khác đang tập nhảy dây, sợi dây quay vun vút, quật xuống sàn tạch tạch.

Nhân đi đến cái bao cát. Cái bao cát tám mươi ki lô vá víu treo lơ lửng vừa tầm đấm. Cái bao cát quay quay. Nó trở thành địch thủ của Nhân. Nhân lui lại, khom lưng, đứng thế và xô tới nó. Năm kiểu đấm cơ bản thầy đã dạy, đã luyện cho rồi. Đấm cho trúng đòn, nhưng vừa phải bảo vệ được mình, vừa phải di chuyển nhanh. Đấm thẳng! Hãy nhắm vào ngực, cằm, cổ, quai hàm, giữa mặt địch thủ. Hãy nhắm vào ngực, cuối xương mỏ ác của đối phương. Bịch! Hãy cong tay từ ngoài đưa vào thực hiện cú đấm móc. Quả đấm xúc là từ dưới hất lên. Bịch! Đó là quả đấm tạt, cánh tay thẳng, đánh từ ngoài vào. Thẳng, móc, xúc, tạt, bổ. Thay nhau, liên hồi. Nhớ luật, tuyệt đối không được chặt, chém, bổ, vả bằng lòng bàn tay, bằng cạnh tay.

Hai chân Nhân nhún nhảy. Đối phương bung bênh lơ lửng. Nhân xông tới, Nhân chuyển vòng quanh nó. Tay trái Nhân mở đường, bổ bằm bập vào mặt nó. Đối phương tối tăm mặt mũi. Nhân tiếp tục lấn tới, lúc tránh đòn, lúc đỡ đòn. Đối phương hoàn toàn bị Nhân điều khiển. Nhưng, xem kìa, nó cũng bắt đầu phản công lại Nhân. Nó áp sát tới Nhân. Không kịp rồi, như một tia chớp năm đấm tay phải Nhân vừa tung ra. Cái bao cát hự một tiếng, ật ngửa; nó bục một miếng da, từ trong nó ràn rạt chảy ra một dòng cát mịn.

Nhân dừng tay, thở, mồ hôi tràn mặt.

— Ha ha... Thật là một chiến công có một không hai!

Nghe tiếng cười, Nhân quay lại. Thật không ngờ, võ sĩ Vĩnh Nguyên đã đến ngồi xem Nhân tập từ lúc nào. Người thầy dạy bốc này thường ngày rất

ít nói, ít cười. Ông như giấu một niềm u uẩn. Nhưng mỗi khi dạy Nhân thì ông như một người khác hẳn.

— Khá lắm! Tay trái mở đường... Bất ngờ dùng tay phải....

Võ sĩ đứng dậy. Nhân quay lại, bẽn lễn.

— Nghệ thuật là ở chỗ bắt đối phương phải theo ý mình. Nhớ đúng luật nhé. Kỵ nhất thói man trá, vì danh vọng tiền tài mà cố tình hại người.

Võ sư ngừng lại, quay về phía sau, nhặt đôi găng:

— Nào, bây giờ Nhân đánh với tôi.

Trời! Nhân hào hứng hẳn lên. Đã đến lúc trò được đấu thử với thầy! Thế là thầy tin ở trò. Thầy dạy kỹ thuật, thầy dạy đạo lý làm người. Thầy uốn nắn trực tiếp. Thầy là bậc tổ sư của nghệ thuật này. Thầy đã từng làm tê liệt cả hai cái “chày máy” của Saphe sừng sỏ. Thầy đã từng thắng Saphe. Vừa rồi, mới hồi cư về, bụng còn di chứng của căn bệnh sốt rét là cái báng số một mà thầy cũng đã nhận lời thách đấu với một võ sĩ lính dù tên là Lốp, người da màu mệnh danh “búa tạ” và thủ hòa với anh ta. Thầy là con nòi của môn thể thao này.

Võ sư Vĩnh Nguyên đeo găng. Vóc ông chắc. Các bắp tay săn rần. Ngót bốn mươi, ông không còn cái nở nang đang độ. Nhưng khi ông đứng vào cái khung đấu hình vuông chằng quanh ba sợi dây thừng cùng với trò của ông thì ông như trẻ hẳn lại, nhanh nhẹn hẳn lên.

Đám võ sinh đang tập nhảy dây, tập đấm bóng, chạy cả lại.

— Đánh thật đấy nhé, Nhân. Hậu sinh khả ứ! Nào!

Võ sư nhắc trò. Đứng vào thế đánh, người hơi cúi xuống, hai trái găng giơ lên che kín mặt, thầy thế thủ thật đẹp.

Nhân xô tới. Tay trái ra đòn phủ đầu. Không ăn thua. Võ sĩ lão luyện đã hai mươi năm trong nghề hoàn toàn chủ động, khi lách sang trái, khi né sang phải, lúc giật lùi. Hiếu ngay đã gặp một địch thủ lợi hại, Nhân giật lui sau mấy cú đấm thăm dò nữa. Rồi bất thành linh chớp thời cơ cho ra những cú đấm đấm so đũa liên hồi. Nhưng, kìa thầy đã tiến lên? Không, thầy làm động tác giả thôi. Chà! Thoắt gần thoắt xa, thầy cứ chập chập chờn chờn,

mờ mờ nhân ảnh, mềm mại uyển chuyển như trong một điệu luân vũ, không sao dự đoán được và những cú đảo thân né đòn của thầy thì mới tuyệt diệu làm sao. "Sườn thầy đây, đấm đi, nhân!" Kia, rõ ràng là lời thầy giục. Nhân sẵn tới, tay phải ra một quả đấm móc. Quả đấm chậm, trượt vào không trung. Tuy vậy, từ đây Nhân đã hiểu thâm ý răn dạy của thầy: hãy vượt ra khỏi sự gò bó cứng nhắc. Hãy nâng động nữa lên! Bịch! Bịch! Găng chạm găng. Mắt gườm gườm. Đôi bên tiến tiến lui lui. "chú ý cái bụng!" Vừa nghe thấy cảnh báo của thầy, Nhân đã kêu hự một tiếng, bật ra cạnh dây ring. Thì ra vùng bụng sơ hở của Nhân đã ăn đòn của thầy. May thay, hiệp một vừa hết. Hiệp hai bắt đầu, Nhân nghĩ, phải mạnh bạo chủ động phản công ngay từ giây đầu tiên, nếu không thì sẽ chỉ là cái bị cát chịu đòn, nên tranh thủ xông tới. Sức trẻ thật là đáng nể. Quả nhiên Nhân đã dồn được thầy vào một góc vũ đài. Và Nhân hào hứng quá vì vừa ra được một loạt đòn túi bụi về phía thầy! Tốt! Tốt! Cứ thế! Chú ý đấm gọn rồi che chắn ngay! Bên tai Nhân rõ ràng là lời khen ngợi và chỉ bảo của thầy. Khoái chí, Nhân định dẫn tới. Nhưng, trời ạ, sao cảm Nhân bỗng nhiên lại như vẹo lệch đi thế này? ác hiểm chưa! Đòn trời giáng tiếp sau xem ra còn quyết liệt hơn. Ngực Nhân dội lên một cơn đau nhệt. Tốt! Cẩn rằng lại mà chịu đựng, nhân! Nhận ra tiếng thầy, Nhân lập tức ghì đầu mình xuống, che kín mặt, giật lui. Giật lui mà khắp người đau ê vì Nhân lúc này đúng như dự đoán, đã như một cái bao cát trước hai quả đấm của thầy. Lúng túng quá, trước thầy, đầu mặt sườn bụng Nhân, chỗ nào cũng hở hếch hở hoác, chẳng biết che đỡ thế nào. Nhưng thôi, hãy cẩn rằng lại mà chịu. Hãy cẩn rằng lại đồng thời che chắn thật kỹ và không ngừng thế tiến công. Thật may, cẩn rằng gan góc chịu đựng lát nữa thì Nhân đã lấy lại được thế cân bằng. Và bây giờ thì không gì ngăn cản được Nhân nữa, Nhân lăn xả vào thầy, bám đuổi thật gần thầy và hai tay Nhân như hai cánh quạt tới tấp giáng trả lại thầy. Rập rờn trên đôi chân, bật lui liên tục, thầy có vẻ rơi vào thế bị động. Đang đà, Nhân hăng thêm và vẻ như kiêu hãnh, Nhân hơi ngẩng lên. Lần này thì thật sự là bất ngờ, quá bất ngờ, hai con mắt Nhân bỗng như tóe loé cả ngàn đốm lửa, cảm giác mất ý thức ập đến Nhân cùng với trạng thái chòng chành, phải gắng gượng lắm mới khỏi bị đổ vào dây

ring. Một cú đấm tạt của thầy vừa trúng vào má phải Nhân. Một cú đấm nữa. Cũng vậy, không chút gượng nhẹ. Nghiến răng lại để đứng vững, nhưng cũng chỉ được mấy giây là Nhân quỵ ngay xuống mặt sàn.

Đám võ sinh vỗ tay bồm bộp.

Gắng gượng, Nhân chống tay đứng dậy.

Thầy Vĩnh Nguyên bước tới. Võ sư nhìn Nhân, vẻ mặt thật mãn nguyện. Tuổi mười sáu, thoát cái đã ra khỏi cơn chấn động tâm thể, gương mặt Nhân đã trở lại hăm hở, sáng trong.

— Cắn răng, gan lì chịu đòn và giáp thân bám sát đối phương! Lối đánh ấy có thể là một sáng tạo của Nhân. Nhưng chú ý phòng thủ hơn nữa. Bị đòn đau là có ích. Bài học này không có ở sách vở nào đâu, Nhân à. Nào hiệp ba bắt đầu!

Võ sư vỗ vai trò mình, giọng vui vẻ và âu yếm.

Nhân lử khử bước vào nhà, leo lên giường, mắc đôi găng vào tường. Cường đang lau xe đạp, quay lại:

— Anh Nhân, anh làm sao thế?

Bước xuống nền nhà, Nhân lắc đầu, không nói.

— Anh ăn cơm đi!

Không đáp, Nhân ngáp một tiếng thật dài, rồi gieo cả cái cơ thể nặng gần năm chục ký đánh ịch xuống cái giường sắt lát ván gỗ. Trời! Đau mỗi ê ẩm khắp cả vùng mặt, đôi bả vai, nhất là hai mảng lưng và ngực. Mười hiệp đấu với thầy, nhận mấy chục quả đấm của võ sĩ lão luyện, giờ còn tỉnh táo lê bước về được tới nhà, thì còn là may và hiển nhiên sức chịu đựng không thể là tầm thường rồi. Nhưng, nằm xuống, mới chỉ kịp duỗi thẳng hai cẳng chân hai sải tay cho dãn gân cốt được chừng năm phút, nghĩ thế nào, Nhân đã lại vùng dậy, thao láo hai con mắt. Không sao hết! Phải coi như không có gì xảy ra mới được. Mà đau thế đã ăn thua gì. Đau như như thế là đau có ích. Đau thế để sáng mắt ra! Bài học này không có ở sách vở nào đâu!

Cường nhắc cái xe đạp, để vào cạnh tường:

— Hôm nay em bị một đứa nó chèn, ngã một cái tường vỡ mặt. à, anh Tùng lại tìm anh đấy.

— Có việc gì thế?

— Em không biết.

— Ba đâu?

— Ba ngồi chơi với thầy Thiệu ở sân thượng nhà bác Nhự.

Sân thượng nhà ông Nhự. Gọi thế cho sang. Thực ra nó chỉ là cái mái bằng ở trên căn gác nhỏ nhà ông Nhự. Sân thượng lát gạch, bốn bề vây một hàng tường gạch mộc, nhỏ có lẽ còn hơn cái vũ đài đấu bốc.

Chiều chủ nhật rảnh rỗi, ông Thân và hai con hay lên đây. Ở đây cao, nhìn được toàn cảnh thành phố. Ở đây không khí trong lành. Khỏe mạnh do tầm lức, do thọ bẩm tiên thiên, do bồi dưỡng, do biết tiết chế, do cương nghị và hít thở được thanh khí. Trong mấy gian buồng u tối nặng nề, toàn mùi cống rãnh. Còn ở đây, tha hồ trong lành, bồi bổ sức khỏe mà không mất tiền. Đã vậy, ở đây còn thỏa con mắt. Ở đây, có thể nhìn tới tận chân trời. Trong tầm mắt, thấy cả thành phố bao la. Những đường phố thẳng tắp, những dải cây xanh cổ thụ, ngọn Tháp Rùa và Hồ Hoàn Kiếm lịch sử, vệt Sông Hồng đỏ lựng phù sa, cầu Long Biên hình con rồng phủ phục và dãy Ba Vì ngậm sương xa xa.

Tâm giao với bạn bè, ngồi ở đây còn gì bằng.

Hôm nay có giáo sư Thiệu dạy Pháp văn ở trường Bưởi tới chơi. Ông Thân quen ông giáo vì ông giáo hồi còn trẻ hay đến chơi tennis ở câu lạc bộ. Ông giáo thuộc loại công chức lương cao, nhà gia thế, nhưng tính tình cởi mở, gần gũi người lao động, lại đức độ, hiểu biết rộng. Thêm nữa, ông giáo lại rất quý Nhân. Nhân là học trò cứng, học trò giỏi tiếng Pháp của ông.

Ngồi ở sân thượng, giáo sư Thiệu cũng bị lôi cuốn vào dòng tình cảm của ông Thân. Nhất là lúc này, trời vừa tối, đối diện với thành phố nhấp nhóa loạn xạ những bóng đèn neon quảng cáo là một bầu trời xanh mênh mang thanh vắng. Khung cảnh khiến ông nhớ tới câu chuyện những vì sao của nhà văn Pháp Anphôngxơ Đôđê. Bài văn ấy ông mới giảng cho học trò.

Thật hết sức xúc động. Tâm hồn yêu quê hương của nhà văn lớn nước Pháp đã gặp tâm hồn ông. Pháp thực dân làm sao hiểu được đô đô!

— Đẹp quá!

Ông giáo Thiệu ngẩng nhìn bầu trời, thăm kêu. Ông Thân tay rót trà, miệng xuýt xoa:

— Đất nước mình rộng và đẹp thật đấy!

Nghe ông Thân nói, ông giáo hiểu rằng ông Thân đang nhớ tới chuyến các đầu thủ xe đạp Bắc Kỳ do ông dẫn đầu đi thăm viếng Sài Gòn năm nào.

— Cái chuyến ấy bác đi mất bao nhiêu ngày?

— Mười lăm ngày đi, mười lăm ngày về.

— Hồi ấy là năm...

— Năm 1931. Lúc ấy ta mới nổi phong trào cách mạng Xô Viết Nghệ An. Mới chỉ bùng nổ đã bị đàn áp dã man. Thành ra đoàn cuaro đi đến đâu cũng phải vào trình Sở Cảnh Sát. Hừ, đất nước nô lệ, thể thao cũng thành nô lệ. Nhưng mà phải nói là chuyến đi rất thẳng lợi. Anh em Nam Kỳ với anh em Bắc Kỳ gặp mặt nhau, tay bắt mặt mừng thân thiết, vui vẻ lắm!

— Tôi có xem báo hồi đó, họ tường thuật kỹ lắm từng chặng đường đoàn cuaro đi. Lạng Sơn, Nam Định, Vinh, Hà Tĩnh, Đồng Hới, Huế, Quảng Ngãi, Quy Nhơn, Phan Rang, Phan Thiết, Sài Gòn. Tới đâu cũng có đón tiếp tặng hoa long trọng và thân tình lắm!.

— Thật vậy đấy. Anh em chúng tôi cũng không ngờ là thế. Vì thoát đầu chỉ là chuyện ba anh em cuaro Nam Bộ là Dinh, Thời, Khôi ra thăm Hà Nội. Gặp gỡ rồi quyến luyến. Thành ra lúc ba anh ấy quay về, tôi với anh Tộ gia nhập đoàn với ý định là để hoan tống ba anh ấy về thôi. Không ngờ các anh em cuaro ở khắp Bắc Kỳ mình hưởng ứng nhiệt liệt. Thế là thành phong trào. Thế là lập thành cả một đoàn cuaro đi xuyên Việt vào Nam Kỳ. Đến nỗi lão chủ hãng Avia của tôi cũng phải tỏ ra thức thời, bằng lòng cho tôi nghỉ việc ăn lương để đi cùng anh em kia mà. Chà, chuyến đi đúng cỡ đồ rét, nhưng thi gan với trời đất, lấy hai bánh xe nổi tình Nam-Bắc, guồng thật lực, không biết mệt là gì. Không biết mệt là gì, bởi vì chuyến đi còn có được một thu hoạch đáng kể nữa là thấy được đất nước mình. Chà! Phải nói

là đất nước mình đẹp lắm, bác Thiệu ạ. Đứng trên đèo Hải Vân nhìn xuống Lăng Cô. Rồi bãi biển Sa huỳnh, rừng dừa Tam Quan, bờ biển Nha Trang... Thật không bút nào tả xiết! Không hiểu thế giới còn có nơi nào đẹp như thế không?

Ông giáo Thiệu ngời lạng. Đất nước, ông đã thấy, đã yêu. Nhưng hôm nay, gặp tâm hồn người thợ, nhà thể thao này, ông lại thấy cảm xúc của mình lại như càng sâu nặng hơn.

— Ấy thế, chỉ qua mấy môn thể thao thôi mà cũng đã thấy người Việt mình sống có tình nghĩa đồng bào, yêu quý nhau và gắn bó keo sơn với đất nước, ông bà tổ tiên, thầy Thiệu ạ.

Ông giáo im lặng. Câu nói như cái tiêu kết của ông Thân mà thật tự nhiên. Như chính cảm nghĩ của ông lúc này. Ông nhìn ông Thân, hạ giọng khe khẽ:

— Bác Thân ạ... Mai ngày bĩ cực thái hanh. Kéo cờ độc lập trên thành Thăng Long. Cố đô, sông núi, cả nước non này vẫn thuộc về ta cả, bác ạ.

Nhìn ông giáo Thiệu, ông Thân gật đầu trân trọng. Nhưng vừa ngẩng lên, thoáng thấy một bóng người đi vào ngõ, ông vội bấm tay ông giáo.

Ông giáo ngả người, lắng chuyện:

— Anh Thân à, anh lưu tâm việc học của cháu Nhân nhé. Tôi sợ nó mê quyền anh mà sao nhãng.

— Vâng, tôi xin lĩnh ý thầy.

Hơi cúi xuống, ông giáo ghé tai ông Thân. Hình như đây mới là chuyện ông cần nói với ông Thân lúc này. Lim dim mắt, vẻ ngẫm nghĩ, đợi ông giáo nói xong, ông Thân mới ngẩng lên:

— Không! Tôi còn lạ gì lão tham Ruôn. Tay này đóng vai Mạnh Thường Quân là cái vỏ bên ngoài thôi. Hồi có phong trào đuycôroay, ông ta hốt cả đồng bạc đấy, giáo sư ạ.

— Thế anh có nhận lời đứng ra lập Liên đoàn quyền anh Bắc Việt không?

— Tôi với anh Vĩnh Nguyên còn đang bàn. Có khi tương kế, tựu kế anh ạ.

Ừng ùng ùng... Những tiếng nổ lớn ở mạn Ô Cầu Rền át cả tiếng hai người bạn. Họ ngừng nói, đứng cả dậy. Một góc trời phía nam thành phố giần giật ánh lửa đạn.

Cường từ ngoài ngõ chạy vào. Cái bóng lúc này làm giật mình ông Thân và ông giáo Thiệu chính là Cường.

Nhảy đến bên giường, Cường lay gọi anh trai:

— Dậy, anh Nhân! Ta đánh bót cảnh sát Ô Cầu Rền. Rồi ngay sau đó đánh sân bay Gia Lâm rồi.

— Tao muốn dậy quá mà khắp người đau như rên, không sao ngồi lên được.

Cường cúi xuống sát anh:

— Anh Nhân này, em thấy họ mang một bó súng to lắm!

Nhân tỉnh hẳn:

— Ai?

— Anh Tuấn này, thầy Thiệu này. Hai người ngồi trên xích lô của ông Nhự.

Có tiếng giày êm nhẹ bước vào cửa. Hai anh em vội im thít. Ông Thân đẩy cửa, cởi áo khoác, hỏi hai con:

— Vẫn chưa ngủ cơ à?

— Con ngủ được một giấc rồi.

Nhân đáp. Ông Thân ngồi xuống bàn nước:

— Tập với bác Vĩnh Nguyên tốt chứ, Nhân?

Cường láu táu:

— Học trò cứng mới được đấu tay đôi với thầy đấy, ba ạ.

— Cái thằng hay nói leo quá. Xe đạp tập đến đâu rồi? Phải tập chữa xe nữa đi. Đường trường, xe hỏng, cuaro phải tự chữa lấy đấy.

Cường cười:

— Hồi này con phụ chữa cho ông Năm xe đạp ở ngoài ngõ. Con đảm bảo đi tới tận Sài Gòn được.

— Thế cả hai còn nhớ gì đến sách vở không, hay bỏ xó hết rồi? Liệu mà học hành chứ! Hà! Sài Gòn! Không hiểu anh Du của hai đứa giờ sinh sống ra sao. Buồn thật! Chiến tranh, xa cách chẳng có tin tức gì cả!

Ông Thân im lặng, nhớ người con đầu lòng. Rồi ông đứng dậy, khoác chiếc áo bu dông dạ, đi ra ngõ. Giờ này, ông Nhự vẫn chưa đi làm về.

CHƯƠNG 7

Cửa trường đông nghịt.

Các hàng ô mai, thịt bò khô, cò quay kẹo mạch nha chen chúc học trò. Ông hàng kẹo kéo lại mới có thêm bàn cua cá. Đánh một xu mà trúng, được cái kẹo dài đáng năm xu, thua vẫn được đoạn kẹo một xu. Chẳng mất gì. Mà xem ông kéo kẹo mới thích. Ông nắm tay vào cái mút đầu kẹo trắng ngà. Ông vượt kẹo như thầy tướng bắt quyết. Bột và đường quánh dẻo, ông phải choãi rộng cả hai chân. Tay ông nổi gân. Cuối cùng, khi sợi kẹo bị kéo dài ra như chiếc đũa, mắt ông mới lấy cữ và ngón tay ông liền búng một phát đánh tách, để sợi kẹo gãy đánh khúc, rời ra. Kẹo ông dẻo, lẫn lộn, thơm ngọt bùi và dính răng phải biết.

Nhưng, hôm nay hàng ông cũng không đông bằng mấy bức tường dán quảng cáo.

Nhân đến muộn, nhảy xuống xe thì đã thấy Tùng đang ghéh cổ đọc, liên cất tiếng gọi. Tùng quay lại, giữ xe cho Nhân chen vào. Cả một mảng tường kín giấy quảng cáo. Các lớp dạy tư Toán, Pháp văn, Anh văn. Những trận quyền anh trong tuần tới. Cuối cùng là một trang giấy lớn cổ động cho dạ hội học sinh toàn thành dự định tổ chức vào 25 tháng 12 mừng Chúa Giáng Sinh.

Nhân chen ra, nhận lại xe đạp từ tay Tùng.

— Tối qua tớ tới nhà cậu.

— Tồi qua mình đi tập với thầy Vĩnh Nguyên. Nghe nói tồi qua quân ta tập kích ở Ô Cầu Rền. Có việc gì đặc biệt không, Tùng?

— Có một tập thơ ngoài kia mới đưa vào. Anh Tuấn cho tớ mượn. Hay tuyệt!

— Cho tớ mượn nhé.

— Ừ, cậu ngâm cái gì đấy, ăn kẹo kéo à?

Nhân nhả miếng săm cao su, cười:

— Kẹo kéo đặc biệt. Hôm nọ giờ ông Tiết, thấy tớ nhai, lão quát, tớ thưa: Thưa thầy, tại cái kẹo kéo này nó dính quá!

Hai người đi qua sân trường. Tắc đang ngồi ghếch chân lên cái môbilét, quay lại. Tắc vẫn chưa xin sang trường Anbe Sarô được. Cả lớp biết chuyện ấy, càng ghét. Đạo này trông anh chàng đỡ bệ hơn trước.

— Nhân ơi, tồi chủ nhật đi với tớ nhé.

— Đi đâu?

— Tớ đãi cậu một vé Nhà hát lớn.

— Chuồng gà chứ cóc gì! *Mẹc-xi*.^[13]

— Sư phụ đấu mà không đi xem à?

Nhân bậm môi. Biết ngay mà, cái thằng đểu. Nó định khiêu khích. Nhân dắt xe để ở sau lớp, quay lại.

— Đây, Tùng này, hôm nọ thầy Thiệu đến nhà tớ chơi.

— Tớ cũng vừa đến nhà thầy. Thầy cho tớ mượn tập thơ của Muýt-xê. Đây, con gái thầy, cái Thúy ấy, xinh như Côdét. Nó có vẻ thích cậu đấy.

— Gọi ông là thi sĩ quả không sai. Nhưng mà Tùng này, thầy Thiệu không tầm thường đâu nhé.

Hai người đi qua hành lang tầng dưới. Chợt một tiếng nói văng ra ở phòng giám thị Căn:

— Ngài để học sinh tự do như thế tôi e có ngày gây tai họa đấy, thầy Thiệu ạ.

— Thì họ là con người, họ phải có quyền tự do chứ.

— Tự do! Ngài có hiểu những bài hát họ truyền nhau rồi hát vang lên là những bài hát gì không? “Khỏe vì nước”. “Người Hà Nội”. “Bao chiến sĩ anh hùng”...

Tùng nắm tay Nhân: Lão cần cáo đang hạch giáo sư Thiệu. Quả là cái giọng cộc cằn của giám thị Cần lại ầm ầm:

— Mà tôi đã nói rồi: sao ngài lại giảng bài “Buổi học cuối cùng” của Đôđê. Ngài có dụng ý gì chăng?

— Thưa ông giám thị. Dụng ý của tôi thật rõ ràng. Tôi muốn mở một cánh cửa lớn. Học trò học tiếng nước ngoài, phải được học các tác phẩm văn chương có giá trị. Nếu không, chúng ta chỉ đào tạo nên những bồi Tây, vú đầm.

Có tiếng chuông rung báo giờ vào lớp. Tùng vội kéo Nhân, cả hai chạy lên gác. Ngồi vào bàn, Tùng mở cặp, tuồn sang ngăn bàn Nhân tập thơ “Từ ấy”. Và cả hai vội vàng đứng dậy. Thầy Thiệu khoan thai trong bộ com lê xám bước vào lớp.

— Chào các em. Cám ơn các em. Các em ngồi xuống. Giọng thầy êm nhẹ. Vẫn không một nét nao núng trên mặt thầy. Một khuôn mặt trắng hồng, hơi tròn, chóp mũi gọn ghẽ hình giọt mật, hai mắt kính sáng và cái nhìn nghiêm trang, nhưng hết sức thân ái. Rõ ràng là một bản lĩnh kiên cường giấu sau vẻ bình dị.

Tùng ngược lên nhìn thầy, lòng xôn xang bao cảm mến, ngưỡng mộ. Thấy sáng trong. Thầy vững vàng một bản lĩnh cao thượng. Và như vậy nghĩa là giữa cuộc sống kìm kẹp tăm tối này, vẫn lặng lẽ chảy một dòng suối tươi mát và trong lành. Tươi mát và trong lành như thơ Anfrét Muýt-xê, thơ Víchto Huygô, văn Anphông-xơ Đôđê. Như nhạc kháng chiến. Như thơ “Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ. Mặt trời chân lý chiếu qua tim. Hồn tôi là một vườn hoa lá. Rất đượm hương và rộn tiếng chim”. Như tâm hồn Tùng đang phơi phới ngọn gió đời. Tùng đã được Tuấn đưa vào tổ chức học sinh kháng chiến. Trái tim Tùng, trái tim giàu tình cảm, từ nay sẽ có thêm một năng lượng mới, sẽ đập rộn rã, mạnh mẽ thêm.

— Các em thân mến! Chúng ta trở lại bài thơ Mùa xuân của Víchto Huygô - giáo sư đi xuống phía cuối lớp - Mùa xuân dù thế nào cũng sẽ trở về, ngọt ngào hương thơm và sinh động, dồi dào nhựa sống. Mùa xuân là các em. Nào, chúng ta hãy cùng nhau thưởng thức lại bài thơ. Em nào đọc? Nhân nhé? Hay là thi sĩ Tùng?

Tùng đứng ngay dậy, khẽ hắng giọng, chứa chan cảm xúc:

— Lơ Pơranhtăng.

Mùa xuân

Đây, mùa xuân.

Tháng ba, tháng tư với những nụ cười êm ái.

Hoa nở tháng năm. Rực rỡ tháng sáu.

Những ngày tháng huyền diệu bạn bè.

Bờ sông êm chảy, những thân liễu mềm.

Mùa xuân chưa về. Sân trường đỏ lá bàng rụng. Nhưng mắt Tùng ngỡ ngác nhìn lên những cành bàng cụt vẫn nhận ra mùa xuân đang từ trong cái vỏ già cằn cỗi, bật lên cả ngàn những chấm nụ vàng tơ. Hàng ngàn cái chấm vàng tơ đang ở trong mắt Tùng. Miệng Tùng he hé mở như đang ngóng chờ một niềm hy vọng đến từ một khung trời xa xôi. Nhân đứng cạnh bạn, muốn chia cảm xúc với bạn. Bài thơ hay tuyệt và giọng đọc, lời bình giảng phân tích của Tùng được thầy Thiệu hết sức ngợi khen. Tùng đã tự bày tỏ mình, đã nhờ Huygô để bộc lộ mình.

Tắc vừa đi tới. Tắc mặc bộ cánh toàn hàng đoócơ mới. Mặt Tắc xì xì. Lâu nay, Tắc cũng là trò giỏi tiếng Pháp, nhưng chưa bao giờ Tắc được thầy khen như Tùng hôm nay.

— Này, tao bảo: Tùng, chúng mày khôn hồn thì đừng có giở trò phiêu lưu. - Tắc nói, mặt bực bội, hai tay vùng vằng.

Tùng nhìn Tắc:

— Thế nào là phiêu lưu?

— Là việc chúng mày định chơi cái trò Dạ hội.

“À ra thế! Hay là nó dò được tổ chức bọn mình?”

Tùng nghĩ, cười nhạt:

— Ý nghĩ của kẻ ở lầu vàng khác với ý nghĩ người ở lầu xanh.

— Thôi xin anh đi, còn định làm triết gia, hả?

— Thì đã sao!

— Câm đi!

Tắc xấn xỗ. Tùng lui lại. Cậu học sinh giàu có về nội tâm tiếc thay lại sở hữu một thân hình quá mảnh khảnh. Nhưng, Nhân đã kéo Tùng lui về sau, dẫn lên. Cái thằng bị thịt từ ngày học được mấy miếng võ xem chừng muốn lên mặt. Nhân hất hàm:

— Mà định bắt nạt Tùng, hả?

— Không việc gì đến mà. Định làm Lục Vân Tiên chắc?

— Đừng có tưởng bở!

Đai áo budông thắt bụng, ngực Nhân nở phồng. Xung quanh ồn ào:

— Chơi nhau đi, chúng mà.

— Thằng nào ạch trước, tao cho gọi là anh.

— Gà Vĩnh Nguyên, gà Saphe làm một keo đi.

Một đứa đi đến huých vai Tắc:

— Này đừng có dại, nó là gà trưởng tràng lò Vĩnh Nguyên đấy.

Tắc thông tay:

— Tao tập bốc đầu có phải để giở trò du côn.

— Mà bảo ai du côn?

Nhân xô lên. Nhưng một bàn tay to nặng đã đè lên vai cậu. Tuấn đã đến bên cậu từ lúc nào:

— Nhân, sao lại thế? Gà cùng một mẹ!

— Cùng một mẹ, nhưng nó đi theo bọn lỗ, bôi mặt làm gà khác để đá bọn em.

— Nó lạc thì gọi nó về.

Xung quanh Nhân, các bạn cười à à...

Tuấn đạp xe qua trường đầm Phêlich Phô cũ, đến vườn hoa Canh Nông thì dừng lại, đưa mắt nhìn quanh. Chỗ này hồi trước có cái tượng thẳng lính Tây đen xì đeo bạc đà đứng lù lù như uy hiếp cái cột cờ trong thành cổ. Mỗi lần qua đây, cứ thấy cái tượng là uất tức trào lên tận cổ. Cách mạng tháng Tám năm 1945, cái tượng đã bị kéo đổ.

Đã nhận ra các tín hiệu ở các ngã đường, Tuấn lại guồng xe. Con đường có hai hàng cây xà cừ cổ thụ rợp bóng. Mối Tuấn chum chúm, hơi sáo bay trong gió. Cuối tháng chạp trời lạnh. Nhưng đã gặp hơi nước âm ẩm ở hồ Trúc Bạch. Nước hồ Trúc Bạch cạnh nhà máy điện nên ấm hay sao?

Bên kia, Hồ Tây biêng biếc một vùng trời nước. Quảng Bá, Nghi Tàm xa xăm hơi sương phủ. Mềm mại dang cánh lượn bóng những con sâm cầm. Mặt gương Hồ Tây khe khẽ xôn xao những vầng sen tròn cuối mùa đang ngã màu tàn úa.

Ngõ ngách nào Hà Nội Tuấn cũng biết. Gia đình anh ở dưới giáp bát. Bố mẹ đều làm thợ thủy tinh. Sáng đi học, chiều đi bán báo, đời Tuấn đến năm mười ba tuổi, học đệ nhất trường Bưởi vẫn là vậy. Trẻ con nghèo ở thành phố không phải chỉ có mình Tuấn. Nhưng ít có ai gặp một hoàn cảnh đặc biệt như cậu. Ông bố tham gia một cuộc biểu tình, hôm trước bị bắt thì hôm sau đến lượt Tuấn bị culít Tây xịch tay.

Chuyện thật ngẫu nhiên.

Đạo đó là năm 1944. Việt Minh hoạt động sôi nổi. Khẩu hiệu đấu tranh, cờ Việt Minh, cờ búa liềm, viết, vẽ ở các mảng tường thành phố sáng nào cũng làm Tây culít hốt hoảng kinh hồn. Sáng mùa đông ấy, Tuấn đi học, thấy hình một lá cờ búa liềm vẽ ở tường nhà thương Phủ Doãn, dừng lại xem, gặp đúng lúc ba culít Tây đi tuần tới, thế là Tuấn bị chúng bắt. Đen cho Tuấn quá. Nhưng ức cho thẳng Tây vô cùng. Ra tù, ông bố Tuấn thành cộng sản, còn Tuấn trở thành hạt nhân cách mạng trong tầng lớp học sinh. Tuấn về trường cũ, tham gia các phong trào học sinh yêu nước. Năm 1945, vào đội trừ gian, vào đội tuyên truyền võ trang Việt Minh. Rạp Êđen, rạp Magiétích đang chiếu phim, bỗng đèn phụt tắt. Hiện lên trên sân khấu một

thiếu niên tay phất cờ đỏ và một trang thanh niên cao ráo đẹp tuấn tú cất tiếng sang sảng hô hào đồng bào ủng hộ Việt Minh đánh Pháp đuổi Nhật. Thiếu niên phất cờ đỏ đó là Tuấn.

Giờ, Tuấn hoạt động trong tổ chức học sinh kháng chiến.

Đạp xe vào đường Cổ Ngư, Tuấn đã nhận ra từng nhóm xe đạp, xe máy của học sinh trường mình đang ngược lên phía Yên Phụ.

Đạp dẫn lên, anh đi ngang với chiếc xe Sămpiona Nhân đèo Tùng.

— Anh Tuấn!

— Đã chuẩn bị xong chưa?

Nhân vỗ vỗ vào túi áo varơì đầy cát trộn với bột hồ tiêu sọ:

— Đầy đủ vũ khí rồi, anh cứ yên trí!

Tùng cười:

— Anh Tuấn ơi, bao giờ ta tổ chức được một cuộc dạ hội với học sinh Sài Gòn nhỉ?

— Tất nhiên là sẽ đến ngày đó chứ!

Họ leo dốc Yên Phụ và lát sau đạp chậm chậm theo đường đê.

Nơi mở dạ hội là một bãi cỏ rộng cạnh một gốc gạo sát bờ Sông Hồng. Lều trại đã dựng san sát. Cờ đuôi nheo bay phất phới. Quanh gốc gạo, xe đạp, véspa, môbilét xếp thành hàng sáng bóng.

Nhảy xuống xe, Tùng đứng ngẩn ngẩn khúc Sông Hồng. Sông Hồng! Mùa cạn, bờ bên này chảy dài một trảng cát trắng. Một cánh buồm nâu có người kéo đang lạng lẽ ngược dòng và phía chân trời xa, mây đứng óng ánh như khảm trai. Sông Hồng, dòng thủy lộ Cường tráng, sinh lộ của những người Việt cổ xưa. Nơi đây, Vua Lý rời đô tới, rồng vàng bay lên. Nơi đây, hưng đạo Vương Trần Quốc Tuấn cười ngựa chiến duyệt các đạo quân, trên đê quân chấy, dưới sông thuyền đi. Sông Hồng! Hà Nội vùng đứng lên! Sông Hồng reo. Hà Nội vùng đứng lên, những ngày kháng chiến anh hùng!

— Làm gì đấy Tùng?

Tùng quay lại. Nhân vừa đi tới, xóc xóc hai túi vũ khí cát và bột hồ tiêu sọ.

— Cậu vào đi. Để tớ đứng canh giới ở phía này.

Tùng đi vào khu dạ hội. Tầng, lều đang mọc thêm. Các quán vui chơi đã mở. Ném vòng cổ vịt, bắn bia, ném bóng, tômbôla, hái hoa dân chủ. Quán ăn của nữ sinh Trưng Vương, Văn Lang mù mịt khói, thơm nức mùi chả nướng, nem rán. Nhạc từ mấy cái loa phóng thanh rộn rã bản “Lên đàn”.

Quán sách chen chúc người vào ra.

Tùng chen vào.

— A! Triết học phổ thông của Pôlítde. Ở đâu ấn hành đấy?

— Suyt, khẽ chứ! Ngoài vùng tự do Việt Bắc in.

— Cho tớ mua.

— Không được. Ký mượn thôi!

— Chà... Cái nhân lúc đầu nhỏ bé nhưng sẽ lớn lên phá tung cái vỏ già cằn cỗi bên ngoài. Một tư tưởng hết sức vĩ đại.

Đây Hồ Gươm, Hồng Hà, Hồ Tây

Đây lăng hồn núi sông ngàn năm...

Ai chơi hạ uy di thế nhi? Tuấn và ban chỉ đạo đang kéo dây micrô đến gốc gạo. Nơi đây sân khấu đang dựng, có cả phong màn hăn hoi.

Nhân đứng ở cạnh con Sông Hồng. Thấy mặt này tĩnh, cậu quay trở lại phía con đường lên chèm. Vừa lúc một chiếc ô tô Rơnôn xanh trở tới, đậu lại bên đường. Ngó ra mấy cái mặt mốc trắng: mặt Tây con. Cạnh đó một chiếc véspa dựng chân chống, ngoẹo tay lái.

— Làm gì thế, cậu?

Một cái mặt ngược qua cửa xe nhìn Nhân. Nhân thò hai tay vào túi áo. Cát, bột hồ tiêu sọ đây. Chúng mày phá đám thì sẽ được ném ngay.

— À! Mừng Chúa Giáng Sinh!

— A! Thế thì ta xuống chơi đi!

Một đứa đẩy cửa xe ô tô. Hai ba đứa nhảy xuống, vươn vai. Nhưng, một thằng mũi tẹt đã lại vội vã chui trở lại vào trong xe. Nhân nhớ: thằng này đã tham dự trận đấu giữa Nhân và Đờ Lanay hôm nào. Tên nó là Tấng.

— Thôi, hơi đầu dây vào tụi này, chúng mày.

Thằng mũi tẹt nói hắt ra. Bọn đứng ngoài đã chui cả vào xe.

Chiếc xe vụt đi. Nhân ngó quanh. Trời đã âm ảm tối. Cậu đi đi lại lại. Lát sau quay ra phía bờ sông.

Trời đã tối hẳn. Bãi cát và dòng sông lấp lánh những chấm sao. Phía khu mở Dạ hội đèn măngsông đã tắt. Sân khấu đã mở màn. Lọt ra chỗ Nhân đứng gác tiếng người tuyên bố lý do. Rồi tiếp đó cất lên giọng ngâm thơ run rẩy xúc động của Tùng. Và cuối cùng là tiếng nói sang sảng của Tuấn. Chao ôi! Tuấn! Tuấn của những ngày tiền khởi nghĩa. Tuấn của những ngày quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh.

— Các bạn thân mến! Thăng Long! Rồng lên! Thăng Long không phải là biểu tượng riêng của nền quân chủ hưng vượng. Thăng Long! Rồng lên là hình ảnh vươn tới của đất nước, của quốc gia. Thăng Long! Rồng lên! Đông đô! Hà Nội! Trải qua bao thời đại, dầu biến cố, thăng trầm, vẫn là thủ đô yêu dấu, tự hào của người Việt chúng ta. Dầu cả khi ta bỏ ngõ Thăng Long lui về thế phòng thủ như hồi nhà Trần. Dầu cả khi giặc ngoại bang giầy xéo Đông Quan. Một tấm lòng son ưu ái của Nguyễn Trãi vẫn là khí phách của chúng ta. Quân giặc Minh chiếm Hà Nội thu hết sách vở của ta, truyền bá văn hóa của chúng. Thượng thư giáo sư hoàng Phúc ra câu đối nhân một cơn bão: nhà nhà đổ hết vách tường xưa. Thì học sinh Hà Nội đối lại: chốn chốn mọc lên cây cỏ mới. Hai năm sau lớp cây cỏ mới ấy đã tổng khởi nghĩa giặc Vương Thông ra khỏi thành và bắt trói Hoàng Phúc! Hà Nội nghìn năm oai hùng! Hà Nội của chúng ta, Hà Nội của những người Việt không bao giờ chịu khuất.

Hồn Nhân lâng lâng. Người Nhân bỗng nở, rạo rức.

Tuấn đang diễn đạt hộ Nhân những cảm nghĩ, những xúc động. Nhân nghĩ như vậy, cảm thấy như vậy cả những khi đứng trong vũ đài tập đấu quyền anh, trong những giờ học. Nhưng, Nhân nghèo ngôn ngữ, vụng nói năng, không tự bày tỏ được.

Bỗng nhiên, Nhân giật mình. Trên sân khấu, vở ca kịch hận Nam quan đang diễn đến đoạn Nguyễn Trãi từ biệt cha là Nguyễn Phi Khanh bị giặc Minh bắt, trở về để trả thù nhà đền nợ nước. Một cánh chim từ phía bờ

sông bay vọt lên, cánh đập chập choạng. Nhảy cảm như võ sĩ đang ở trên vũ đài, Nhân vội cúi ngay xuống và chợt nhận ra một bóng người từ phía bờ sông đang lom khom chạy lên.

Cái vespa! Chợt nghĩ tới chiếc xe máy để riêng ở dệ đường từ chiều. Nhân nhồm lên. Vừa lúc cái bóng nọ đã cầm tay lái, đang đặt chân lên cần khởi động.

— Ai đấy?

Nhân chạy tới. Pạch pạch... Cái vespa nổ rộ một hồi. Pha đèn tóe sáng. Thăng Đờ Lanay! Nhân nhìn rõ nó rồi. Nó đội cái mũ da sát tận chân tóc để thay hình đổi dạng.

— Đứng lại!

Nhân nhảy tới. Chiếc vespa rồ máy. Nhân vung tay.

Vũ khí cát và hồ tiêu bung một đám trước xe. Tên cầm lái cúi đầu, chiếc xe vọt qua đám bụi. Hông rồi! Đờ Lanay đã biến mất, chỉ còn cái chấm đỏ nhấp nháy đuôi xe như chế nhạo Nhân đang đứng với hai túi nặng cát và hồ tiêu sọ tán nhỏ, đang hắt hơi liên tiếp.

CHƯƠNG 8

Đờ Lanay bỏ học rồi. Cái thằng học dốt đến bò cũng phải khinh.

Nhưng, bù cho cái đầu óc bã đậu, đất sét, nó lại có sức vóc hơn người. Hết năm học ấy, sang mùa xuân sang năm, vào tuổi mười bảy nó đã là một thanh niên cao lớn nghều nghệu, khỏe như trâu đực. Vai nó to. Đầu và mặt nó lại như đầu, mặt đứa bé, lọt thỏm, so với tảng ngực lực sĩ cử tạ. Tay chân nó rườm rà lông lá lúc nào cũng vung văng như định đâm đá ai. Kẻ yếu bóng vía trông thấy nó cũng sờn da gà.

Nó tự nguyện bước hẳn ra đời với cái thân hình thô sơ, ngộc nghệch ấy. Thêm cái tính hung hăng, ngỗ ngược, nó rất tự tin ở sức mình. Sức nó mà đi làm culít thì phí. Dòng máu pha Tây pha ta cũng lại là của quý. Vậy thì phải tận dụng. Ý định của bố nó gặp ý định của nó và được sở mật thám hoan nghênh, chấp nhận.

Đờ Lanay không chọn, nhưng quả là nó ra đời gặp ngay vận hội. Lúc này, nó có bao nhiêu việc để thi thố. Việt Minh sau chiến dịch biên giới, tuyên bố chuyển mạnh sang Tổng phản công. Hà Nội không còn cái vẻ ổn định như mấy năm trước. Liên tiếp Nhà dầu Shell ở hàng bột, hàng bông, phố Gia Long bị đánh. Đoàn tàu Hà Nội - Văn điển bị tập kích. Cầu Sông Đuống bị uy hiếp. Sân bay Gia Lâm lại vừa bị tiêu hủy hai mươi năm chiếc phi cơ b 26. Chưa kể các vụ lẻ tẻ ở các bột đồn cảnh sát...

Sau lần lập thành tích báo cáo về đêm Dạ hội của học sinh thành phố nhân lễ Nôen cuối năm ngoái, Đờ Lanay chính thức bước vào nghề với sự

tin cần của Sở Cảnh Sát. Tuy nhiên, từ năm nay, khi đã bắt đầu khôn ngoan, Đờ Lanay hiểu rằng, làm mật thám thật không dễ dàng gì. Làm mật thám quan trọng là phải giả dạng thật khéo đến mức người ngoài không một chút bợn bợn nghi ngờ rằng mình là thằng mật thám. Nghĩa là phải biết giấu mình. Vậy thì một thằng con trai lêu lổng - một võ sĩ quyền anh nghiệp dư sẽ là cái vỏ bọc ngoài đặc dụng nhất lúc này của y đây.

Giờ thì ngày ngày Đờ Lanay xách găng đi, đến đâu cũng gạ dấm. May là tên mật thám tập sự gặp thời. Phong trào bốc đang lên như diều gặp gió. Lò Vĩnh Nguyên, lò Mạnh Sơn, lò Phan Thông... ở Hà Nội đầy gà nhóc. Hải Phòng, Nam Định, các lò võ cũng mọc như nấm sau mưa.

Đờ Lanay la cà khắp nơi. Nay Nam Định, mai Hải Phòng, ngày kia y đã có mặt ở Hà Nội.

Sáng hôm ấy, đang ở Hải Phòng y vội vã thuê tắcxi trở về Hà Nội. Ấy là vì y vừa đọc được một cái tít lớn ở trang một trên tờ Tia Sáng: *Đêm nay, tại võ đài Tòa Thị chính Hà Nội sẽ diễn ra một trận đấu chắc chắn là nảy lửa, giữa một võ sĩ Tàu ở Chợ Lớn mới ra tên là Leng Kai Chếch và một võ sĩ trẻ tuổi mới nổi danh: Phạm Xuân Nhân!*

Nhân! Ôi chao! Có phải Nhân cách đây hơn năm đã dấm chảy máu mũi Đờ Lanay ở bờ hè phố Quan Thánh đó không? Có phải Nhân đã đuổi hăn và ném cát trộn hồ tiêu sọ vào y đêm Nôen năm rồi đó không? Nhân, con trai võ sĩ Thân. Nhân, kẻ thù của Đờ Lanay. Nhân, mối hận của Đờ Lanay! Trời, thắm thoát có hơn năm trời, ngoảnh đi ngoảnh lại mà Nhân đã lên hàng võ sĩ thực thụ. Nhân, gà của Vĩnh Nguyên. Nhân trong danh sách những học sinh bị sở mật thám ghi sổ đen. Nhân! Biết đâu rồi lại chẳng gặp nhau trên võ đài và đối mặt nhau trong cuộc đời!

Chiếc tắcxi như con ngựa bị thúc, lồng như gió cuốn. Tài xế van vì: đường Năm đạo này Việt Minh hay chôn mìn lắm, không nên bắt phóng nhanh. Nhưng trông thấy hai quả dấm của Đờ Lanay, bác tài lại im thin thít, chân dận ga hết cỡ.

Tuy vậy, rẽ vào cầu Long Biên, chiếc tắcxi cũng phải chạy chậm lại rồi đứng khựng. Đền trên cầu vừa bật, lỗ nhổ trước kính xe culít, cảnh binh.

Tất cả người, xe vào thành phố đều bị khám xét rất tỉ mỉ gắt gao. Đạo này truyền đơn Việt Minh tuyên truyền chuẩn bị Tổng phản công rải như bướm bướm. Tuần trước, ở chợ Đồng Xuân, lưng hai culít biến thành hai bức tường dán truyền đơn mà cả hai vẫn mù tịt.

Đờ Lanay đẩy cửa, chui ra khỏi xe. Y xốc lại bộ com lê nâu kẻ xọc, tay lủng lẳng hai chiếc găng da. Tóc hung ép sát da đầu. Cái mặt nhỏ, hơi dài lấm tấm tàn nhang nghênh ngáo, già dặn, đang xì xì chọt hửng lên. Soát giấy ở đây nào có phải là ai xa lạ!

— Ba! Ba!

Đờ Lanay gọi, mừng rỡ. Tây culít đờ gátxơ quay lại:

— Ô! Chán Hải Phòng rồi à?

— Đâu có! Đêm nay có trận bốc lý thú, con phải có mặt chứ.

Tây culít Đờ Gátxơ không hiểu ý con, nhưng vẫn hất tay cho chiếc tắcxi vượt lên, qua cầu.

Vậy là anh đã được thầy nhận xét là đã đủ lông đủ cánh và quyết định đưa anh vào đời. Vậy là anh sẽ ra trình diện và thi thố trước công chúng. Vậy là anh sẽ xuất hiện để mọi người công khai đánh giá tài nghệ, sức vóc, nhân cách của anh. Tuổi thiếu niên đã qua, trưởng thành rồi thì anh phải nhập cuộc thôi. Không trốn tránh được đâu. Và vấn đề còn lại sẽ chỉ là: Liệu anh có xứng đáng để mọi người yêu mến, tin cậy không?

Vậy là võ sĩ trẻ tuổi sẽ bước lên vũ đài, sẽ vào trận đọ găng thực sự đầu tiên trong đời mình. Hai năm qua, học lên hai lớp và tại lò của thầy Vĩnh Nguyên là hai năm khổ luyện và đã đấu tập hàng chục trận với bạn bè, với thầy dạy. Hai năm qua, vẫn tham gia hoạt động trong phong trào học sinh yêu nước. Hai năm qua, không ngày nào, dù giông bão, mưa sa, nắng cháy không có mặt ở sân tập. Nhảy dây, nhảy cao, cử tạ, leo dây, chạy đường dài, chạy tốc độ và có sớm mùa đông nào không như thanh thép sau khi nung trong lửa đỏ không trần mình vào dòng nước lạnh giá! Quai hàm cứng như sắt vì nhai cao su. Da dẻ chân tay, lồng ngực, vòng bụng se sắt bì bì vì rèn tập và nắng gió.

Hai năm qua, hồn càng ngất ngây với men say lý tưởng, nhờ thơ ca chiến đấu từ ngoài vùng tự do kháng chiến thấm thấu qua trái tim và dòng máu trai trẻ. Hai năm, đã qua thời ngây dại, đã trở nên rắn rỏi, và khôn lớn lên.

Còn bây giờ là lần thứ nhất lên vũ đài! Lần đầu tiên ra trình làng, xuất hiện trước thiên hạ trong tư thế một nhân cách, một tài năng, một con người thành niên. Chao ôi! Đây là tác phẩm đầu tay của nghệ sĩ! Đây là trái quả bói đầu mùa. Đây là hoa của tâm hồn trinh trắng. Đây là điểm hội tụ của bao gắng gỏi, niềm hy vọng, sự cố xúy của bạn bè, thầy dạy. Hồi hộp và bồn chồn làm sao giây phút hệ trọng thắt nghẹt con tim như lúc này. Là bởi vì, chưa bao giờ, phải, chưa bao giờ thấy tên tuổi mình được ghi rành rành trên các tấm biển quảng cáo. Chưa bao giờ căng thẳng như thế vì chưa bao giờ phải giáp mặt tay đôi thật sự với một địch thủ chưa hề quen biết!

Chiều, xin nghỉ giờ Pháp văn, Nhân về sớm. Thầy Thiệu bắt tay chúc Nhân thắng lợi và hứa sẽ cùng Thúy, con gái thầy, đến xem trận đấu. Tùng đưa Nhân ra tận cổng trường, rưng rưng như là chia tay đi đâu xa lắm. Bạn bè cả lớp nhẩn nhủ suốt cả sáng, giờ đứng ở trên gác, nhୋai người ra vẫy tay.

Nhân đi tàu điện tới Cửa Nam thì xuống tàu đi bộ về Sinh Từ. Anh muốn đi thong thả để ngẫm nghĩ và lấy lại sự thanh thản từ trong tâm hồn. Nhưng, cuối cùng thì anh lại vội vàng cắm cúi đi như chạy. Có cảm tưởng những người đi đường ai cũng như dừng lại nhìn anh, ánh mắt không giấu nổi vẻ cảm phục. Chà! Anh đang trở thành một nhân vật quan trọng như thế kia ư? Cảm giác ấy làm anh ngượng ngùng.

Tuy nhiên, rẽ vào con ngõ nhỏ của nhà mình thì

Nhân điềm tĩnh trở lại. Trời ngả chiều. Ông Năm xe đạp đang thu dọn đồ nghề, ngẩng lên, tự dừng lại gật gật đầu và réo thật to: “chào cậu Nhân”. Nhân đáp nhú nhí, mặt đỏ rừ, như gằm xuống đất. Nhà ông Nhự, không có ai ở nhà, cửa mở toang.

Nhân đẩy cửa. Ba chưa về. Cường đang đọc một cuốn sách nhỏ, ngẩng lên:

— Anh Nhân, em nấu cơm, sửa soạn mọi thứ xong rồi.

— Đọc cái gì đấy?

— Truyện “Đời võ sĩ Xitnay Giắcxon”.

Nhân lảng cái cặp ra giường:

— À, ông này người Mỹ, sang đấu ở Liên Xô rồi xin ở lại Liên Xô luôn.

— Đúng đấy! Có một câu ông nói rất hay: cuộc đấu trong vòng dây rình không thể thay thế cuộc đấu ở ngoài đời.

Nhân quay lại nhìn Cường. Cường học đệ nhất, lớn rồi. Cao hơn cả Nhân. Đẹp trai, cân đối. Hai mắt trong veo. Cường đã có những ý nghĩ sâu sắc.

— Ba bảo ba về muộn một tí. Anh ăn cơm đi!

Nhân nhắc lồng bàn. Anh xuyết kêu to. Mâm cơm la liệt món ăn. Sao nhiều thế? Ba dốc một tuần lương mua thịt bò làm bít tết. Tối đầu, chiều ăn bít tết và khoai tây cho nhẹ. Ba nói vậy. Nhưng lại còn một bát canh rau cải nấu với thịt thăn. Cạnh đó, năm quả trứng gà luộc. Một nải chuối. Trời! Của vợ chồng bác Nhựt đây.

— Chị Nguyệt cho anh trứng với chuối đấy.

— Nó làm gì có tiền?

— Ồi, chị ấy theo bác gái đi buôn, có vốn riêng rồi đấy. Chị ấy bảo, anh mà thắng, chị ấy tặng anh một cái áo thật đẹp.

Nhân tùm tùm cười.

Xới cơm ăn, anh nhận ra ở cạnh bàn, đã gấp sẵn bộ quần áo đấu thủ. Cường là, gấp nếp cẩn thận. Trên xếp quần áo có một tờ giấy nhỏ. Đó là thư của thầy Vĩnh Nguyên. Thư viết:

Nhân, đấu với Leng Kai Chếch phải chú ý:

— *Hết sức kín bụng và cầm hàm bên trái.*

— *Vào sát, nhưng phải không cho họ biết mình vào.*

— *Tay này đỡ thì tay kia phải đánh.*

— *Khi bị đánh đau không nên vì giận dữ mà lăn xả vào. Cần lui ra như đang tìm thế tiến công. Bình tĩnh, để rồi lại tiếp tục sát vào gần.*

Vĩnh nguyên.

— Anh ăn nữa đi anh Nhân.

Cường đứng dậy, rót nước sẵn cho anh. Miếng cơm nghẹn ắng ở cổ Nhân. Sự sẵn sóc của tất cả mọi người làm anh cảm động quá. Đặt bát cơm xuống mâm, Nhân lặng đi trong giây lát. Không thể chấp nhận thất bại trong trận này được. Danh dự tuổi trẻ để vào đâu. Chưa kể, còn một chi tiết quan trọng: giải đã công bố, 1000 đồng cho võ sĩ thắng cuộc, 500 đồng cho võ sĩ bại trận! Phải dành cho được 1000 đồng! Một nghìn đồng, giá một chiếc máy in nhỏ. Anh Tuấn và Tùng ước ao ra được một tờ báo, in được một tập thơ học sinh Hà Nội kháng chiến bằng tipô.

Lùng lừng một tấm lưng trần, Nhân đi ra sân. Vòi nước chung của mấy hộ không một bóng người. Dụi cái đầu húi cua nóng bừng vào dòng nước máy thấy mát lịm, anh liền nhấc cả xô nước lên. Tắm một cái cho mát đã! Chà, mát tới tận tim gan! Ngoài ngõ, ông Thân đang dắt chiếc xe đạp, đi vào. Sau ông là ông tham Ruân.

Người ùn ùn trước cửa Tòa Thị chính, làm ách tắc cả một chuyến xe điện từ Bạch Mai lên. Mặt hồ hoàn gươm lung linh những chấm vàng. Quanh hồ dòng dòng người đi đi lại lại, xôn xang trong tiếng nhạc đang phát ra từ hai hiệu ăn sang trọng Tavécơ Roayan, và Gà Trống Vàng. Lả lướt điệu van, nhộn nhịp điệu pasôđôp, điệu tănggô; cuồng nhiệt điệu suynh, điệu rum-ba. Cả một khoảng trời rộn ràng, quay đảo.

Trận đấu mở đầu mùa đấm được dân chúng hà thành hưởng ứng thật nhiệt tình. Quảng cáo đăng trên các tờ Thời Sự, Tia Sáng, Giang Sơn... Liền suốt một tuần. Vé đã bán hết sạch từ hai hôm trước.

Đờ Lanay từ hiệu Gà Trống Vàng bước ra, ngà ngà men rượu. Sóng nhạc dập diu, hỗn độn làm cho chân y liêu xiêu. Y mặc bộ comlê len xám mỏng mùa thu. Tới cửa vào, dáng chùng đã tỉnh rượu, y liền lén ngay vào giữa đám đông.

Nhân có Cường, Tùng hộ tống hai bên, đi bộ tới.

Một dãy ô tô con bóng lộn đậu ở vườn hoa Pônbe. Võ sư Vĩnh Nguyên mặc cái áo vải bạt lưng thụng đón Nhân ở ngay trước cửa tòa nhà.

— Đọc thư bác gửi chưa, Nhân?

— Dạ... Cháu đọc rồi ạ.

— Cứ thế nhé.

Tham Ruân xệ bụng đứng cạnh ông Vĩnh Nguyên, cười hẹ hẹ:

— Thằng nhé! Nhân!

Nhân đưa mắt nhìn. Thầy Thiệu và cô Thúy con gái thầy mặc áo dài tím vừa vào cửa. Một người tầm thấp, vóc to ngang, mặc cái áo vét ka ki dài rộng thùng thình đi qua, chạm vào Nhân.

— Ôi! Bác Nhự.

— Chúc cậu chiến thắng, cậu Nhân!

Mấy bóng người nữa như sóng nước ở phía sau xô tới dồn luôn cả Nhân, thầy Vĩnh Nguyên và ông bầu Ruân vào cửa.

Đèn sáng trưng cái sân sỏi rộng ở giữa Tòa Thị chính. Người càng lúc càng ùn tới, ồn ồn ào ào vang lộng như sóng bể. Hai sợi dây cáp điện chằng chéo qua khung trời, thả xuống giữa sân một chùm điện sáng trắng. Vũ đài là một cái sàn gỗ cao tới ngực người, mỗi chiều dài khoảng mười mét, vuông vức. Quanh sàn, chằng dây thừng bọc vải. Mặt sàn lót một lớp chăn dạ Nam Định, trên nữa là một lớp thảm và trên cùng phủ một tấm vải trắng muốt.

Micrô đang oang oang giới thiệu ông bầu Ruân, người chủ xưởng trận đấu khai mạc mùa bốc năm nay. Tiếp đó, giới thiệu tên, tuổi, hạng từng cặp võ sĩ. Trong căn nhà nhỏ cạnh vũ đài, các thầy dạy, các săn sóc viên đang xúm quanh gà của mình dặn dò.

Nhân cởi quần áo ngoài, vừa nhún nhảy vừa làm động tác co ruỗi tay. Trông Nhân lạ hẳn. Ngực để trần, quần sa tanh đỏ nẹp vàng, giầy da cao cổ, mắt cá dính ngôi sao cao su trắng. Nhân cúi xuống sửa lại dây giầy thì vừa lúc cái loa nhắc đến tên. Nhân đây! Nhân học trò, gà của lò Vĩnh Nguyên, nặng 51 kg, hạng gà. Nhân sẽ đấu với một võ sĩ đã dạn dày kinh nghiệm đấu trường: Leng Kai Chếch.

Leng Kai Chếch đâu? Chếch tới đây rồi. Chếch tự động tới cho Nhân xem mặt đây. Chà! Quả là danh bất hư truyền. Cao chừng một mét bảy. Ngực nở phồng, hai vai u đầy. Đôi cánh tay dài như hai cái bơi chèo, được tạo ra như để sử dụng vào một việc duy nhất là đánh bốc. Chưa hết! Tạo hóa còn cho Chếch nhiều ưu thế nữa kia. Chếch có một cái cổ to, một khuôn mặt tròn lì, hai con mắt tinh anh, nhưng hết sức lạnh lùng. Chếch người Tàu ở Chợ Lớn, gia tộc Chếch đã ba đời làm ăn ở Việt Nam. Chếch thượng đài đã mười năm nay. Trước, hấn tập cùng phòng với võ sĩ Khuê ở Nam Định, dưới sự chỉ bảo của nhà vô địch Nguyễn Văn Tộ. Hấn là một võ sĩ có cú đánh gọn, đánh nhanh, đánh đẹp, đặc biệt có ngón đòn tử là miếng óppécút - tức cú đấm xúc. Đây là tất cả những điều Nhân biết về Chếch. Nhưng từng ấy điều cũng quá đủ làm run rẩy những kẻ yếu bóng vía rồi.

Quả thật, bạn bè Nhân rất lo cho Nhân, Ông Thân cũng vậy. Nhưng ông vẫn cố giữ thản nhiên. Chiều nay, ông bảo Nhân: “con có cái ưu thế là nhiều hơi”. Tức là Nhân có sức. Vào cuộc đấu, ăn nhau ở cái sức. Võ sư Vĩnh Nguyên không nói gì thêm ngoài những điều ông đã viết dặn Nhân trong thư. Ông Thân không ăn được miếng cơm nào chiều nay. Giờ, đứng cùng Cường, Tùng, ông cố giữ vẻ bình thản, nhưng mắt vẫn đăm đăm nhìn vào căn buồng Nhân đang chuẩn bị lên đài. Không hiểu ông có đủ gan dự hết sáu hiệp đấu, mỗi hiệp hai phút, của Nhân với Chếch không? Ông đã thấy Chếch kia rồi. Cái thẳng, nó định uy hiếp Nhân hay sao mà hùng hổ vung tay cạnh Nhân thế?

Quả là Chếch mặc quần trắng cặp đen đang hùng hổ vung tay cạnh Nhân thật! Hừ! Chếch đang chơi trò đấm gió đây. Rõ ràng là hấn đang đánh đòn cân não Nhân rồi. Vì cùng với mỗi quả đấm mạnh vào không khí, hấn lại cố tình phát ra một hơi xuyt xuyt thật mạnh từ cái miệng tròn vo.

Tuy nhiên, chơi trò dọa dẫm cũng không phải là không tốn sức. Chưa kể là cũng hơi lỗ bịch. Thành ra chỉ lát sau là Chếch ngừng vung tay. Và tiếp đó vừa đi vừa nắn bóp hai bắp tay nở nang rất đẹp như để khoe khoang, hấn tiến thẳng tới trước Nhân, rồi đứng lại, chống tay lên sườn, hất hàm rất kẻ cả:

— Ê! Thế nào Nhân... Ta thỏa thuận lại với nhau đi.

— Thỏa thuận lại cái gì?

Nhân hơi ngẩng lên. Chếch nhếch một bên mép:

— Không phải là được ăn 1000, thua ăn 500 đồng. Mà là... Được ăn cả, ngã về không!

Nhân sững hai tay, môi mím mím. Chếch nói thế nghĩa là hẳn đã nắm chắc phần thắng? Chủ quan thật hay chỉ là một thủ đoạn khủng bố tinh thần đối phương? Nếu vậy thì, Nhân tiến lên một bước. Tuy nhiên Nhân chưa kịp hiên ngang chấp nhận trò thách đố nọ thì võ sư Vĩnh Nguyên đã gạt Nhân sang một bên và áp sát mặt gã đấu thủ người hoa:

— Anh Chếch! Anh quên là chúng ta đã thỏa thuận từng chi tiết thể lệ từ hôm qua rồi à?

— Nhưng tôi thích thay đổi trước giờ thượng đài.

— Không được. Để tôi mời ông bầu Ruân.

Nhân chen lên, mắt gườm gườm:

— Bác Vĩnh Nguyên! Cháu đồng ý! Được ăn cả, ngã về không!

Nén một hơi trong ngực, võ sư Vĩnh Nguyên rít qua hai hàm răng:

— Này, Chếch! Mà là dân Tàu chính tông. Vậy mà hành xử rất không quân tử. Nhưng thôi, được! Vậy nghe tao nói thêm đây: trận này, dầu sao mà cũng thuộc lớp đàn anh của thằng Nhân. Đánh cho đứng đắn! Không được dở trò đều!

Chếch lui lại một bước, còng lưng, ưỡn bụng dưới, cười ặc ặc như kẻ say rượu:

— Ố! Võ sư! Võ sư mầu mè mà làm gì! Nhân nó là con nòi võ sĩ Thân, lại qua tay đào luyện của võ sư, lại là gà trưởng lò. Nó tha đánh chết tôi thì có, chứ tài sức tôi đã là gì so với nó. Nhưng thôi, võ sư đã có lời thì đâu sẽ có đó!

Dứt lời, Chếch quay lại nhìn Nhân, đoạn giơ cánh tay phải lên, nháy nháy mắt, cười: “May mắn nhé”. Rồi biến mất.

Tên Nhân và Chếch đã hai lần vang lên trên loa điện.

Giờ thượng đài đã điếm!

Hồi hộp, rộn rục, mỗi bước chân đặt lên bậc gỗ dẫn tới vũ đài là của Nhân hay là của ai vậy? Tuy nhiên, chút ảo giác nọ đã tan biến rất nhanh khi Nhân đứng lại ở góc trái đài đấu, ngược lên mắt bỗng chói lóa vì chùm điện trên cao. Xung quanh vũ đài là một biển người đen mờ, hỗn độn, ồn ào. “điên thật! Tự nhiên lại lôi nhau ra... Đấm nhau cho người ta xem...”. Một ý nghĩ ngộ nghĩnh vừa thoáng hiện qua óc Nhân rồi tan biến ngay đúng lúc anh nghe thấy loa gọi tên mình. Và anh liền nhẹ nhõm bước ra giữa vũ đài, giơ cao cánh tay phải, xoay người qua bốn phía, làm động tác chào khán giả. Đáp lại anh, có tiếng nhiều thiếu niên gọi, reo và lợt đọt một tràng vỗ tay rời rạc.

Anh đã thua Leng Kai Chếch từ phút đầu rồi ư? Võ sĩ Chếch quả là đã lẫn lộn với sàn đấu thâm niên rồi. Hẳn đâu có chào khán giả thẳng đuột, đơn giản như Nhân. Mình khoác cái khăn bông xọc xanh đỏ, hẳn đứng vụt ngay dậy khi loa vừa gọi tên. Tay phải hẳn giơ cao vừa đung đưa vừa vẩy vẩy, trong khi đôi chân cân đối của hẳn lại bật nhảy tâng tâng dẻo mềm như làm bằng cao su. Trời ạ! Khán giả vỗ tay hoan hô hẳn mới náo động làm sao!

Võ sư Vĩnh Nguyên cầm đôi găng bước ra võ đài. Nhân đứng dậy, đưa tay cho thầy. Mắt thầy âu yếm và tin tưởng. Nhân thấy ngực nghèn nghẹn. Trọng tài kiểm tra găng của hai võ sĩ, rồi trở lại giữa võ đài, vẫy tay mời hai đấu thủ lại, rành rọt:

— Hai võ sĩ sẽ đánh sáu hiệp, mỗi hiệp hai phút. Phải đánh đúng luật!

Nhân và Chếch cùng gật đầu, họ chạm găng vào nhau, và tách làm hai, lui về hai góc.

— Sẵn sóc viên xuống đài!

Trọng tài ra lệnh! Cả đấu trường im lặng như nín thở. Sáu vị trong ban giám khảo nhất loạt cùng nghển dậy. Kồồng! Kồồng! Cồng vừa vang. Trọng tài bấm giờ tay bấm đồng hồ. Thời gian bắt đầu nhúc nhích.

Trán hâm hấp, mí mắt nong nóng, sùm sụp, chân dò dè, một thoáng mê ảo lướt qua nhân Nhân khiến anh như chần chừ. Khác hẳn anh, Chếch như mãnh thú xông chuồng, lập tức xông tới.

Tuy nhiên, Nhân choàng tỉnh ngay vì nhận ra tình thế không thể không dẫn thân. Và những lời thầy Vĩnh Nguyên dặn dò, cũng ngay lập tức đã chuyển thành những động tác, những phản ứng tức thời. Che đỡ thật kín, Nhân dè dặt tiến lên phía trước, trong khi tay liên tục dứ đòn, đúng như bài bản. Nhưng mà lạ chưa kìa! Thì vẫn là những động tác đã thành thục, đã quen thuộc mà sao lúc này anh lại thấy mình ngượng ngập thế. Âm ảnh rụt rè vì lần đầu nhập cuộc khiến anh không dám đấm trước hay anh đang bị giam hãm trong bóng đen của mặc cảm yếu đuối, vụng về? Và thế là, nhanh như chớp, hết sức già dặn bởi đã lăn lóc thâm niên trong đấu trường, Chếch đã tranh thủ được thời cơ. Nhân vội vàng nghiêng người, nhưng chậm mất rồi! Một quả đĩa-rếch của Chếch đã thoi trúng mặt anh. Mặt anh thoáng chút ê choáng. Anh bật lui về góc võ đài. Nhưng thật bất ngờ, cú đấm của Chếch bỗng nhiên lại có ý nghĩ cảnh tỉnh. Thậm chí trở thành một nhân tố kích động tích cực. Lắc lắc đầu rũ ra khỏi cơn tự kỷ về sự kém cỏi, yếu nhược, anh sấn lên, nhanh nhẹn chuyển đổi vị trí và những quả đấm từ tay trái anh đã bắt đầu tung ra...

Kồong! Hiệp một đã hết. Nhân lui về góc võ đài. Hai phút qua! Hai phút cực kỳ căng thẳng! Mồ hôi tóa đầy mặt. Giang rộng hai cánh tay trên dây, anh thở dốc. Tấm khăn bông của thầy Vĩnh Nguyên xoa ấp trên mặt anh khiến anh thấy mát rượi. Một người đưa nhanh chai nước. Bên tai anh tiếng ai đó rì rầm, rì rầm.

— Sao đánh chệch choạc thế, Nhân?

— Nhân, nó hờ bên trái!

— Chủ động! Chủ động, tự tin hơn nữa! Chiến thuật là lăn xả vào đối phương, Nhân nhớ chưa!

— Không sao! Bình tĩnh! Đây là cảm xúc buổi đầu. Nhớ: khi còn 10 giây hết hiệp thì sáp lại địch thủ để thu hút cảm tình của khán giả!

Nhân quay lại, bật ngay tới giữa võ đài khi tiếng cồng hiệp hai vừa nổi. Khán giả chồm chồm như sóng trào. Loa điện oang oang thông báo. Chủ hiệu bánh ngọt Kim Thành này xin tặng 100 đồng cho võ sĩ nào thắng bằng nốc ao. Nhà hàng Phú Lộc xin biếu 50 đồng cho võ sĩ thắng cuộc. Tiếng reo hò chốc chốc lại rộ lên. Phù thịnh chứ ai phù suy. Chà! Đời là vậy, ở đây cũng thế. Rõ ràng là đông đảo khán giả đặt hy vọng ở Chếch! Mà cũng phải thôi. Chếch áp đảo Nhân ngay từ hiệp một. Chếch ra đòn có bài bản, rõ là dạn dày lịch duyệt trên trường đấu.

Còn Nhân? Nhân có gì trong mình để khán giả chờ đợi? Kỹ thuật thì dẫu sao thì cũng là gà mới ra lò. Kinh nghiệm là số không. Ưu thế của Nhân, nếu có thể nói, thì đó chỉ là Nhân có sức trẻ. Nhân dám nhập cuộc và có gan chịu đòn. Có gan chịu đòn như lần đấu với thầy Vĩnh Nguyên vậy.

Vào hiệp hai, trái với dự đoán của nhiều người, Chếch hơi có vẻ đủng đỉnh. Thậm chí có lúc lại như chờn vờn và thi thoảng lại nhếch mép như cười. Rồi tiếp đó là những cú đấm gió cùng hơi thở phát ra từ hai vành môi chụm như khi chưa lên vũ đài.

Còn Nhân, khi trận đấu trôi qua chừng nửa phút, trong khi thấy mình đã không còn một chút e ngại, đã từng bước dành lấy sự chủ động, bỗng dừng lại rơi vào một cơn mệt mỏi thật bất ngờ. Có cảm giác như anh là một quả bóng đang xì hơi. Từng đường gân thớ thịt đang căng tràn bỗng mềm nhão bã bởi đến mức tưởng như không đủ lực để nâng nổi quả đấm của chính mình. Trời, bây giờ thì anh nhớ ra rồi. Vậy thì tại sao chiều nay anh lại thực hiện công việc vệ sinh rất dặt dột là tắm nước lã đến hơn nửa giờ đồng hồ. Để lên võ đài với một thân hình sạch sẽ ư? Thật là ngu dại hết chỗ nói! Ba đã dạy rồi! Quả nhiên là do tắm quá lâu, do các lỗ chân lông đã để thoát ra ngoài quá nhiều khí lực, nên lúc này, các cơ bắp ở chân tay anh đã nhão mềm, bết bẩy, mất hết cả sức căng nén rồi.

Khốn khổ cho Nhân chưa! Nhưng mà, chớ có vội hoang mang. Và hãy cấp tốc sửa chữa, để trở lại thể quân bình đi. Bụng bảo dạ vậy, Nhân liền nghiến chặt hai hàm răng lại để nén thêm hơi. Rồi nhanh như một con sóc, anh nhào tới, tung về phía Chếch liền hai quả đấm.

Tránh hai quả đấm của Nhân, Chếch lùi lại. Đòn tấn công của đối phương bất ngờ với Chếch và hấn rơi vào thế bị động, lúng túng? Không, mép Chếch vẫn in một nét cười tự thị. Nhân, thế nào thì cũng chỉ là một con gà nhép thôi. Nhưng mà kìa, tại sao bỗng dưng khán giả ò lên một tiếng xuýt xoa tiếc rẻ thế. Chếch vừa ngã ngửa vào dây. Nguy cho Nhân rồi, nhưng mà chẳng lẽ là Nhân đã bị Chếch lừa? Thì hiển nhiên là thế rồi! Chếch đã lợi dụng sức bật trở lại của dây ring, bắn ra như một mũi tên, với một quả đấm xúc vòng từ dưới hất ngược lên, trúng mỏ ác Nhân! Trời! Khán giả nhẩy căng lên, la hét mới khoái trá làm sao! Cú đấm xúc! Đòn óppéccút sấm sét! Cú đấm tử lợi hại! Cú đấm con nhà nghề của Chếch. Nhân hự một tiếng. Cú đấm đã mạnh lại gia thêm cường độ của sức dây bật^[14]. Râm ran cả ngược Nhân. Nhân rên một hơi. Đầu Nhân vừa đau nhói vừa váng vất, âm u.

Nhưng, kìa! Cứ tưởng rằng Nhân sẽ gục ngã ngay tại chỗ, hoặc trọng tài sẽ cho ngừng trận đấu vì Nhân đã hoàn toàn kiệt lực và trận đấu sẽ kết thúc với thắng lợi vẻ vang của Chếch, thì lạ chưa, cả võ đài bỗng dưng im phắc! Nhân đã không gục ngã. Trời! Nhân không chấp nhận thất bại. Tuổi trẻ của Nhân, tất cả sức mạnh chứa trong nội lực Nhân thật bền vững và kỳ diệu làm sao! Nhân đã không đổ sau cú đấm quyết định ấy như Chếch tưởng. Như Chếch tưởng. Vì thật tình là, với quả đấm kiểu này, Chếch đã hạ gục không biết bao nhiêu đối thủ. Và bây giờ Chếch tin chắc rằng, đến lượt Nhân.

Chếch đã có phần vội vã chăng? Chếch đã quá nôn nóng, đã mắc thói chủ quan, khinh người và do vậy đã sử dụng bảo bối chưa đúng lúc, đã tung quả đấm tử ra quá sớm chăng? Quá sớm và khi thấy hiệu quả không như mong muốn nên lúc này, trên khuôn mặt hào hoa tài tử của Chếch lộ một trạng thái nghi ngại và thấp thoáng ánh lo âu. Cú đấm tử đã hút hết quá nhiều sức lực, hào hứng của Chếch. Thở dốc từng hồi, Chếch xuống sức rất nhanh. Trong khi đó, đã vượt qua giây phút hiểm nguy nhất, Nhân phấn chấn hẳn lên, nguồn sức lực ẩn nấp ở đâu đó bỗng dưng tràn ra, gia tăng lên gấp bội trong võ sĩ trẻ tuổi.

Chao ôi! Thế là thời điểm nan nguy cực độ, kề bên bờ vực thất bại thảm hại đã cắn răng vượt qua được rồi. Hệ trọng xiết bao cái thời điểm có tính chất quyết định sinh tử này! Là bởi vì, đây là hệ quả của cả một quá trình cắn răng lại mà bền bỉ chịu đựng và luyện rèn; là kết tinh của nỗ lực ngày ngày, trong âm thầm nhẫn nại, để tạo nên một năng lượng tiềm tàng có thể đương đầu, đối mặt với những tình huống tồi tệ nhất.

Còn bây giờ, tuổi trẻ không biết đến giới hạn, tốc độ phục hồi của Nhân thật hiếm có. Nhân xông tới, áp sát Chếch, tay trái bằm bập ra đòn.

Nhìn Chếch giật lui từng bước, võ sư Vĩnh Nguyên nghĩ: “Nhân sẽ thắng!”.

Ông bầu Ruân chạy lại bên ông thầy dạy võ, lập bập:

— Cừ quá! Gà của anh cừ quá! Chếch nhất định thua rồi!

CHƯƠNG 9

Nhân nằm lơ mơ. Không ngủ được. Ba bảo: đánh xong một trận là mất ngủ. Đúng thế. Người cứ lâng lâng. Tỉnh táo trong mơ màng. Trận đấu như diều vòng trong trí óc. Hiệp ba, hiệp bốn, Chếch yếu dần và càng lúc càng mất bình tĩnh. Hiệp năm qua, hiệp sáu tới. Chếch gỡ trò xấu, đánh cùi chỏ, bị cảnh cáo. Khán giả la hét, huýt còi mồm ầm ỹ. Và chính cái khối đông khán giả ấy đã nhảy tung lên khi trọng tài hai tay cầm hai tay hai võ sĩ, nghe loa công bố võ sĩ thắng cuộc, bỗng nhắc cao tay Nhân lên. Chếch lui thủ đi về góc đài, bỏ cả phép lịch sự chào người thắng cuộc.

Võ sĩ thắng điểm là Nhân, một thiếu niên Việt Nam mới lớn dậy. Nhân đây! Nhân đang nằm trong cái buồng nhỏ chật chội. Nhân còn non nớt, ngờ nghịch chứ không thì có thể nốc ao được gã võ sĩ Tàu kiêu ngạo kia rồi. Thầy Vĩnh Nguyên và ba đều nói vậy. Nhưng, thế cũng là một dấu son chói lọi ghi ở cây số đầu vào đời. Thật bàng hoàng! Bàng hoàng vì thắng lợi. Vì số tiền thưởng lớn quá. Cộng tất cả giải chính thức và tiền thưởng của các quý vị hâm mộ lên tới hai ngàn năm trăm đồng! Thật là một con số khổng lồ. Phải lập cả một hội đồng để quyết định việc chi tiêu. Kính biểu thầy Vĩnh Nguyên. Mua sắm dụng cụ cho phòng tập của thầy. Mua cho Cường một chiếc xe đạp đua. Sắm một đôi giày võ sĩ thật bảnh... Và cái máy in...

Nhân mơ màng, hưởng cái cảm giác sung sướng của kẻ lần đầu ra trận chiến thắng.

Buổi sớm mùa thu man mát hơi sương. Trên gác thượng nhà ông Nhự, ông Thân và Cường đang tập thể dục. Nhân nghe thấy tiếng cha dạy Cường thở. Ôi chao! Cha bảo khi thở phải tập trung tư tưởng, cảm xúc đẹp để dốc hết khí ối đọng ra. Khi thanh khí tràn đầy hai lá phổi rồi thì nín sơ lại, rồi thoát hơi ra thật chậm, thật đều...

Sau cùng, những tiếng hô khe khẽ của ông Thân lại đưa dần Nhân vào giấc ngủ. Nhưng mới chỉ thiếp đi chừng hơn một giờ, Nhân đã choàng dậy vì tiếng Cường gọi giật.

Cường đi bơi về, trật cái be rê, tay ôm một xấp báo, ngồi xuống bên mép giường:

— Anh Nhân, anh xem báo hôm nay chưa?

— Có chuyện gì vậy?

— Ông anh tôi đang được báo giới đưa lên tận mây xanh đây này.

Lần lượt mở từng tờ báo, Cường đọc:

— Đêm qua... Một trận đấu vô cùng ngoạn mục đã khai mạc mùa đấm năm nay. Võ sĩ thư sinh Phạm Xuân Nhân đã thắng điểm võ sĩ Leng Kai Chếch. Phạm Xuân Nhân, một hy vọng của làng đấm Bắc Việt: con trai thứ hai của võ sĩ Phạm Xuân Thân. Gà của võ sĩ Vĩnh Nguyên. Em trai của cuaro Phạm Xuân Dư... Chúng tôi sẽ có bài tường thuật tỉ mỉ về gia đình võ sĩ xuất thân thợ thuyền này... Phạm Xuân Nhân! Ngôi sao mới mọc của làng đấm Việt Nam! Niềm kỳ vọng của Á Vận Hội sắp tới.

Mắt rời khỏi tờ báo, Cường nhìn anh trai, cười:

— Thế nào, mũi anh đã phồng bằng quả cà chua chưa. Thôi, anh xem báo đi, em đi tập xe đây.

Nhân trở dậy. Lòng dạ nôn nao, thoáng chút ngẫn ngờ, bần thần. Tiền thưởng. Tên tuổi. Danh vọng. Những mùi vị chưa hề được nếm trải.

Mặc quần áo, Nhân đi ra phố.

Lạ, sao vẫn thấy ngưỡng ngưỡng. Ngưỡng vì cái gì nhỉ? Vì chưa quen với cái vinh quang. Vì có cảm giác từ mình phát ra là ánh hào quang tỏa sáng. Vì có cảm giác hàng trăm cặp mắt đi đường đang đuổi theo bóng hình

mình! Chà! Phạm Xuân Nhân là mình đây. Ngôi sao! Niềm hy vọng của môn quyền anh Bắc Việt, của nước Việt là mình đây!

Nhân nhảy lên tàu điện, ra Bờ Hồ. Rồi thả bộ quanh hồ. Đấu trường còn kia. Nơi ghi nhận chiến thắng còn đó. Hồ Gươm sáng sánh mắt cô gái e lệ chào võ sĩ trẻ măng.

Phố Tràng Tiền đông vui tấp nập đây. Một ông già bán sách dong nú tay Nhân: “Xin mời quý hữu mua cuốn “Nghệ thuật sống lâu”. Nhân sinh bách tuế vị ki. Ngày mai sẽ không đến với quý bạn nếu quý bạn không sống lâu”. Nhân bỏ hai đồng mua một cuốn, cầm tay. Kìa, một tấm biển quảng cáo đã ở ngay trước mắt anh: Trường lái xe hơi đông hòa: bạn sẽ biết lái xe trong vòng 30 ngày chẵn. Còn nữa: hãy hút thuốc brasilenas. Hãy mặc áo len cự chung 23 Hàng Ngang. Hãy dùng Xe đạp Mécxiê vô địch thế giới, 100 ki lô mét mất một giờ năm mươi ba phút, hăm một giây. Việt Nam hàng Không 36 đại lộ Gia Long. Đi du lịch cũng như đi việc doanh thương nhanh chóng, chắc chắn. Máy bay bốn động cơ. Đường bay Hà Nội - Sài Gòn. Đường bay Hà Nội - Paris. Phở Toàn: 43 Hàng Gà. Phở Giảng. Phở Cửa Thanh Niên. Hãy ăn phở giảng! Hãy mặc đồ may hiệu may Sidô đo: cây kéo vàng!”

Ôi chao! Những vẫy mời hưởng thụ. Miếng ăn ngon. Cái mặc đẹp. Những cuộc viễn du. Những danh hiệu cao quý. Vô địch Bắc Việt. Vô địch Việt Nam! Vô địch Á Vận Hội! Vô địch Thế Vận Hội!

Nhân rẽ vào một hiệu phở. Cũng phải tự tôn trọng thể xác mình chứ. Tự thưởng cho mình cũng xứng đáng lắm chứ. Ông chủ hiệu hình như biết Nhân là võ sĩ, xởi lời hăn lên, đập hành đồm độp, cất tiếng gọi người nhà đem bát, đĩa ấm ỉ.

Một tốp trai trẻ ngồi ở bàn bên đang nhôn nhao trò chuyện. Một gã lắc đầu:

— Đường, rượu, thịt là ba món ăn giết người vì thiếu vitamin b1, quý bạn ạ.

— Tôi nghe lời dạy của ông thánh găngđi: Phải uống thức ăn và nhai thức uống.

— Tao cho rằng, nhịn đói là một phương pháp chữa bệnh rẻ tiền nhất.

Một đứa trẻ bán báo rẽ vào. Nhân gọi mua một tờ. Tờ báo có đăng hai tấm ảnh. Một ảnh, lúc anh bị Chếch đâm xúc loạng choạng xuýt đổ. Một ảnh lúc anh đang phản công lại Chếch. Ảnh rất nét.

Dòng tí nhỏ cuối cùng của bài tường thuật làm anh giật mình: “Võ sĩ Leng Kai Chếch tuyên bố: trận phục thù sẽ diễn ra trong tháng sau. Võ sĩ Phạm Xuân Nhân nghĩ sao?”.

Nhân đứng dậy: “Ta sẽ đọ găng lại với Chếch”.

Nhưng anh chưa kịp bước ra khỏi hiệu phở thì một gã trai từ tốp trai trẻ đang ba hoa ở bàn bên đã nhảy sang, ôm hai cánh tay anh.

— Cái gì thế này?

Nhân kêu kinh ngạc. Gã trẻ tuổi ngược lên nhìn anh, cái nhìn thật kính mộ và gã cúi đầu xuống thật thấp:

— Võ sĩ Phạm Xuân Nhân! Xin huynh cho các tiểu đệ tỏ lòng bái phục.

Nhân gỡ ra khỏi tay gã trẻ tuổi, mỉm cười bước ra quán. Anh đi xuống nhà Tùng. Vui, phải có bạn. Sẽ kể hết cho Tùng nghe...

— Cậu Nhân, cậu vào chơi, em Tùng nó bảo nó lên phố mà.

Người mời Nhân vào là ông bố Tùng. Ông đã vào tuổi năm mươi, đầu hói, vẻ người còm cõi. Ông là thợ đốt lò ở nhà máy điện Yên Phụ từ năm 1933, khi mới có nhà máy.

Nhà Tùng lợp lá cọ, thấp tè, tối mù mù. Vách nửa mộc, hở hoác những đoạn rộng. Nhà không có đèn điện. Đồ đạc không có gì đáng kể, ngoài bộ phản gỗ thông kê ở góc nhà.

Bố Tùng lom khom từ bếp bước ra. Thấy ông một tay ôm ngực, mặt nhăn nhó, một tay cầm siêu nước, Nhân vội chạy lại:

— Bác để cháu đỡ...

— Để tôi đun...

Bố Tùng không nói hết câu đã rũ người xuống ho. Nhân vội đỡ ngực ông. Cơ ho như xé phổi, chuyển rung cả người Nhân. Ngực ông cộn lên

những cơn co rút. Biết ông muốn nôn, Nhân vội đỡ ngang người ông. Nhưng không kịp rồi. Ông gục cổ và cúi xuống, thốc tháo. Trời! Nhân rùn cả người. Nước lẫn máu tươi tung tóe trên mặt đất.

Nhân bế ông lên phản. Vừa lúc, mẹ Tùng đặt đôi quang gánh ở cửa, chạy vào hốt hải:

— Giờ ơi là giờ...

Người đàn bà còn già hơn chồng, mặt nhăn nheo, dáng hom hem. Bà gần như không để ý đến Nhân, vừa đổ gio vào đồng máu trên đất, vừa quệt mũi sọt sọt:

— Khổ lắm, cậu ơi... Cái bụi than nhà máy nó đục ruỗng phổi ông ấy rồi...

Nhân ngồi ở mép phản. Nước mắt Nhân ứa ròng ròng. Chưa bao giờ Nhân thấy kiếp người thợ khốn cùng như thế. Tùng cũng chưa bao giờ kể cho Nhân nghe những chuyện khủng khiếp như vậy. Đến tận những năm này rồi mà thợ vẫn bị gọi là cu li. Cu li nhà máy điện, ngày sinh của chủ phải góp mỗi người 10 đồng mua quà biếu chủ. Cu li phải ăn ngủ ngay trong nhà máy, để hễ có việc là ông chủ gọi cho tiện. Cu li đốt lò không có giày đi, chân bị bỏng than là thường xuyên. Cu li quét nóc lò leo lên nóc lò không có thang. Nóc lò, những ngày hè, nóng đến phát điên. Có người ngã từ trên nóc xuống lòng lò đang cháy rừng rực. Cu li phụ lửa, phải ôm thân lò bỏng rẫy leo lên cời muội. Còn lúc cào than ra, than còn đỏ rực, dưới nước vào, bụi bốc nóng hực, mù mịt, tắc nghẹt cả hơi thở.

Ông bố Tùng nằm ngửa, thỉnh thoảng lại nấc nấc. Bà cụng vào bếp, vẫn sọt sùi than oán. Nhân rút túi len lén để tờ giấy 100 đồng lên đầu phản, rồi né người lách ra ngoài nhà.

Tàu điện tới ga Cửa Nam. Thấy đèn đường vừa thắp phụt tắt, Nhân liền quay về nhà. Cái ngõ lập lòe ánh đèn dầu. Nhà Nhân mở cửa he hé. Bên trong ông Thân, ông Nhự và thầy giáo Thiệu đang trò chuyện.

— Bác Thiệu ạ - Ông Thân nói - báo hôm nay đăng tin Bảo Đại cùng với đặc sứ Mỹ Giết-sốp ra Hà Nội.

— Nó định nghiên cứu thực hiện kế hoạch viện trợ Mácsan đây mà - Thầy Thiệu nói, giọng hiểu biết - cái Mácsan của nó là thâm hiểm lắm.

Ông Nhự gật gù:

— Thằng Mỹ chắc là muốn nhảy vào giúp thằng Pháp đánh ta, có phải không, bác Thiệu?

— Ờ, cái thằng ấy nó cậy giàu, cậy lắm súng nhiều đạn, chuyên đóng vai sen đầm thế giới mà.

— Sen đầm, sen hồ, sen ao, thì cũng chết - Ông Nhự cười - Tôi đập xích lô cho một ông khách. Ông này không hiểu là gì mà chuyện cứ vanh vách. Ông bảo: ngoài kia, đại tướng Võ Nguyên Giáp đã hạ lệnh tổng phản công. Thằng Mỹ muốn cứu thằng Tây nên nhảy xổ vào. Bà con mình phải cảnh giác. Đó, nó vừa vác mặt ra đây là ăn luôn một quả bốt ngay. Tôi nghe nói nhà máy đèn bị nổ liền một lúc tám cái biển thế. Mất điện còn là lâu. Quà mừng chúng nó đấy.

Ông Thân gật gật:

— Quả dấm này là quả điaréch đây.

— Ha ha... - Ông Nhự lại cười. Ông vẫn giấu tung tích hoạt động bí mật của mình.

Cánh cửa mở rộng. Nhân bước vào. Ông Nhự vồn vã:

— Vừa nhắc đến quả điaréch là thấy cậu về.

— Cháu xuống nhà bạn cháu. Chào thầy ạ.

Ông giáo Thiệu bỏ kính trắng, nắm tay Nhân:

— Thầy có lời chúc mừng em. Chúc mừng em, - Ông giáo quay mặt lại với ông Thân - bác Thân, bác thông cảm cho nỗi xúc động của tôi, bác cho phép tôi đề nghị: từ hôm nay tôi được đỡ đầu cháu. Tôi sẽ cho tiền học phí để cháu học thêm. Tôi sẽ...

Ông Thân bị bất ngờ, chưa biết trả lời thế nào thì ông Nhự đã chen vào:

— Hôm qua tôi xem cậu Nhân đấu mà hồi hộp quá. Cả con bé Nguyệt nhà tôi nó cũng xoay đầu được vé vào xem. Hiệp một nó cứ nín lấy tôi, run bần bật. Nó chỉ sợ cậu thua.

— Hiệp một, cháu nó bị xúc động. - Ông Thân giải thích.

Ông Nhự gật đầu:

— Cậu được cái là dạn đòn. Người Việt Nam mình, gì chứ cái dũng cảm thì thế giới đã ai bì được! Như là các chiến sĩ ôm bom ba càng ấy. Vì nghĩa lớn, cái chết cầm chắc trong tay mà cứ xông lên. Trông cậu đánh với Chếch tôi cứ nghĩ thế.

— Nhưng Nhân nó có xông vào chỗ chết đâu!

Ông giáo Thiệu thêm. Ông Nhự lại gật đầu:

— Xông vào cái thẳng! Đúng là phải xông vào! Cứ phải chiến thuật như trâu lăn ấy mới được.

Ông Thân reo. Nhân cũng reo. Cái lối đánh xông tới, chịu đựng, cắn răng mà chịu đòn rồi bất ngờ đánh ngã đối phương có nghĩa là quyết đánh quyết thẳng, được ông Nhự gọi nôm na là trâu lăn, nghe ngộ ghê.

Mấy người cùng cười.

Vừa lúc ấy, ngoài cửa có tiếng nói léo nhéo của bà Nhự và cô bé Nguyệt. Rồi tiếng bà Nhự la:

— Ơi, ông Nhự ơi! Ơi ba hồn bấy vía ông Nhự! Có về xem nhà cửa thế nào không? Tối mù mù thế này à?

Ngoài đường, âm âm tiếng xe háp trặc chạy. Lại có cả tiếng còi của cảnh sát.

Ông Nhự ngoái ra, càu nhàu:

— Làm cái gì như quạ vỡ tổ thế, hả bà?

— Ồi giời ơi! Hồn vía thẳng thiên cả lên mây xanh rồi.

— Hồn vía gì! Xe bọc thép nó đi thì kệ nó đi. Để bà mới ở nhà quê lên phỏng?

— Ồi giời ơi! Tôi ở chợ Đồng Xuân, hết hàng đi xuống Bờ Hồ thì bỗng ùng một cái. Tôi rụng rời cả chân tay. Khói cứ là mù mịt. Thằng Tây culít thổi còi rinh cả lên.

Ông Nhự bật cười:

— Khói ở đâu? Mà bà có việc gì không?

— Việc cái gì! Khói ở cái nhà gì ở Bờ Hồ ấy. Cái nhà người ta bảo Mỹ nó lập, treo toàn ảnh con trai con gái ăn mặc nhố nhăng ấy!

Ông Thân và thầy giáo Thiệu cùng cười. Ông Nhự càng cười to:

— Bà lắm cấm ơi! Cái nhà ấy là nhà Thông tin của Mỹ. Trông nó ngứa mắt thì người ta đánh đổ nó đi thôi. Chứ có cái gì mà hồn vía phải lên tận mây xanh.

Bà Nhự nguyệt ông chồng một cái sắc lém:

— Dễ chỉ có mình ông biết.

Cô bé Nguyệt đang rửa tay ở vòi nước, quay lại:

— Thế thì việc gì bu phải cuống lên?

— Thôi đi cô. Tôi cuống cái gì. Tôi là tôi buồn não ruột cho ai đó, chuyện tây đình như thế mà cứ bình chân như vại.

Nhân chạy ra ngõ. Cường đang đạp xe vào, thấy anh trai liền nhảy xuống:

— Anh Nhân, thằng Đờ Lanay nó đang lảng vảng ở đầu phố Quốc Tử Giám.

Hai anh em quay mặt ra ngõ. Cả hai cùng suýt kêu to. Tuấn đội cái nón sùm sụp cắm cúi bước vào.

— Anh Tuấn! - Cường gọi.

— Nhân! - Tuấn nắm tay Nhân, giọng cố giữ thật bình thản - chúc mừng cậu đánh thắng Leng Kai Chếch. Ta vào nhà đi!

— Có việc gì gấp thế, anh Tuấn?

— Không... Không. Cho mình ngủ nhờ ở nhà cậu đêm nay. Mình vừa thấy thằng Đờ Lanay.

Sáu cặp mắt trẻ nhìn nhau. Trong mắt mỗi người đều hiện lên một vẻ nghiêm trang dị thường.

CHƯƠNG 10

Sóng hồ êm nhẹ vỗ vào bờ đất. Hàng liễu rủ lướt thướt khẽ xôn xao. Và những cành đa la đà mặt hồ như ngấn ngơ trong chiều thu tĩnh lặng. Mênh mang êm ả quá là cảnh trí chiều thu nơi đây. Vì có cảm giác bóng hình những ngày xa xưa vẫn còn lưu luyến quanh đây và câu chuyện huyền thoại Vua Lê trả lại gương thần như vẫn còn đâu đó, đang được kể lại trong hơi gió thu êm đềm.

Tuy nhiên cảnh quan và nhịp sống hoài niệm nơi đây đã đổi thay hoàn toàn, kể từ lúc sấm tối và đèn đường bật sáng. Thay thế cho nhạc điệu vi vu êm nhẹ của ngọn gió thu, nhạc rốc từ cái loa điện đã thét lên the thé giần giật. Nhạc điệu đó phát ra từ ngôi Nhà Thông tin Mỹ, tọa lạc ngay sát mép nước con hồ lịch sử huyền thoại này. Ngôi nhà cổ tình chơi trội, bằng những dòng điện trang trí viền quanh nóc nhà và những nhit uốn lượn từ các ô cửa sổ tới dãy hành lang, vàng ngời, chói lóa. Từ phía bên bờ này nhìn sang, nhiều người bảo, trông nó giống như một cung điện ma quái. Tất nhiên, ra vào nơi đây vẫn là các cậu công tử con nhà giàu, các nhà tư sản đang gặp cơ hội trong kinh doanh, lớp phú ông bỏ kháng chiến mới “đinh tề” vào thành đang háo hức cuộc sống hưởng thụ. Nơi đây, Nhà Thông tin Mỹ cơ man là tranh ảnh sách báo, tụng ca sức mạnh vô song của vũ khí Mỹ, sự giàu có vô tận của đời sống Mỹ, chủ nghĩa thực dụng Mỹ và trên hết là một đời sống sa phí, hoàn toàn buông thả, thỏa mãn tất cả dục năng của con người.

Tuần trước, cái cung điện ma quái ấy đã bị đánh mìn. Dân chúng hà thành được một dịp hả hê. Cái cục ung thư ấy không hủy diệt đi, để nó lây lan ra thì nguy cho con em. Tuy vậy cái cung điện yêu ma ấy vẫn còn gặp may. Quả mìn đánh không trúng huyết, nó chỉ sứt có một mảng trần. Bằng bố tí chút nó lại lành lặn, lại trở về trạng thái nguyên vẹn và tiếp tục đóng vai trò đưa dẫn con người vào vòng mê dụ.

Dưới rặng liễu rủ, đêm thu nay có một chiếc xích lô thong thả lăn bánh. Đạp xe là một thiếu niên trạc mười lăm, nhưng cao lớn hơn độ tuổi. Ngồi xe là hai người lớn tuổi hơn. Xe từ hàng gai chạy xuống, lượn qua Tòa Thị chính vắng vẻ, rồi chậm chạp lăn bánh tới đầu phố hàng Trống thì dừng lại.

Khách bước xuống. Người lớn hơn cười:

— Thăng này khéo làm con rể ông Nhựt được.

— Úi, em phải nhường anh Nhân chứ, anh Tuấn!

— Thăng Nhân là con rể thầy Thiệu rồi.

Giờ thì ta biết họ là Tuấn, Nhân và Cường. Cường đang định tham dự cuộc đua xe Hà Nội - Hải Phòng. Cậu luyện chân bằng cách đạp xích lô. Tuy nhiên hôm nay không phải là buổi cậu luyện chân. Hôm nay, Cường làm công tác. Đoàn học sinh kháng chiến đã được thành lập phát triển theo kiểu chum nhỏ. Nhân đã được công nhận là một thành viên.

Để hai người xuống xe xong, Cường đưa chiếc xe trở lại phố hàng Trống.

Thu cô liêu... Tịch liêu... Có sương chiều

Ta yêu thu... Yêu thu... Yêu mùa thu.

Môi Tuấn thoát bay câu hát. Rồi khoác tay Nhân, cả hai cùng thong dong thả bộ trên Bờ Hồ, thanh thoi vô tư như hai học sinh con nhà giàu đi hóng mát. Tuấn cao dong, đầu chải ộp, áo len xanh cổ quả tim, bên trong là áo sơ mi vải săngpho đắt tiền. Và Nhân, chắc nịch trong cái bu đông dạ màu tím than gọn gàng nhưng vẫn thấp thoáng vóc hình võ sĩ nở nang.

— Anh nên cẩn thận, anh Tuấn. Thăng Tắc dạo này hay la cà đến đó. Có khi nó bán mình cho bọn lỗ rồi cũng nên.

— Cậu nên gặp nó, giác ngộ nó.

— Tùng nhận làm việc đó rồi, anh ạ. Còn em thấy nó là chỉ muốn đấm.

— Tùng hồi này có vẻ buồn buồn thế nào ấy.

— Hoàn cảnh gia đình cậu ấy khó khăn quá, anh ạ.

— Mình biết. Chỉ khi nào giải phóng hoàn toàn... Lúc ấy giai cấp thợ mới mở mày mở mặt được! Hừ, chúng mình đang góp phần làm nên chuyện đó đấy, Nhân ạ.

— Em hiểu.

— Cậu nghe tin mới về Sài Gòn chưa? Nhân dân vừa xuống đường biểu tình đuổi cổ hai tàu chiến Mỹ ra khỏi cảng đấy.

— Em có nghe tin. Anh Dư em lưu lạc vào trong đó, giờ không hiểu thế nào.

Tuấn dừng lại. Hai con mắt sâu dưới hàng mày rậm, đen, soi lên mặt Nhân:

— Nhân à. Dù thế nào cũng phải vững vàng nhé. Ngày mai, cứ tiếp tục đấu. Cứ tiếp tục thượng đài và chiến thắng. Tuyệt đối không để lộ một chút gì để nó khả nghi. Thôi, tạm biệt. Theo đúng kế hoạch.

Tuấn đi vượt lên.

Tuấn lẩn vào dòng người đang thưa dần đi đến cung điện ma quái. Trong túi Tuấn, không ai biết, có một quả mìn giờ.

Kế hoạch là: Nhân canh gác, bảo vệ cho Tuấn. Cường để xích lô chờ ở đền Hàng Trống. Tuy nhiên, vừa bước vào ngõ bảo Khánh với dự định phục sẵn ở đó để bảo vệ Tuấn từ ngoài vòng xa, Nhân bỗng giật thót mình; anh đã trông thấy Đờ Lanay. Hình như tên Tây lai này đã nắm được kế hoạch của bọn anh.

Ngồi xuống cạnh một bàn sách báo, Tuấn giở một cuốn họa báo. Không lực Mỹ khoe khoang sức mạnh. Những kiểu phi cơ mới. B.26 bắn không cần pích kê. B.29 ném bom hạng nặng. Hàng không mẫu hạm khổng lồ.

Quả mìn sẽ đặt vào giữa những chiếc máy bay này. Giờ nổ: khi tất cả mọi người ra về hết.

Một cặp trai gái lướt qua Tuấn. Phía trái anh, một nhóm con trai con gái đang chỉ chỏ một cái mô hình nhà chọc giời của Mỹ. Nhạc vẫn xập xình, chát chát.

— Ủa, sao lại gặp anh Tuấn ở đây nhỉ?

Nghe tiếng người kêu sau lưng, Tuấn quay lại. Thăng Tắc! Tắc mặc áo varoi lính Mỹ, đeo kính trắng, mặt tròn phị mỡ màng, lồ lộ vẻ huênh hoang, đắc chí.

— Chào Tắc! Có gì lạ đâu - Tuấn đáp thản nhiên -

Cũng gọi là một nền văn hóa thì ta cũng nên tham khảo. Ngồi xuống đây, Tắc.

— Người Mỹ hay chứ, anh Tuấn nhỉ?

Tắc ngồi xuống cạnh Tuấn. Tuấn hát hàm.

— Theo cậu, họ hay ở chỗ nào?

— Họ giàu. Ta không thể hiểu được họ. Họ là một dân tộc thượng đẳng.

— Cậu nói theo ai đấy?

— Tôi nghĩ như thế.

— Nếu nghĩ như thế thì xứng đáng là một học sinh sĩ quan Đà Lạt rồi. Họ đang tuyển sinh đấy. Đăng ký đi thôi.

— Anh Tuấn.

— Này! Tao nói thật cho mày rõ. Tuấn nghiêm mặt, rít khe khẽ qua hai hàm răng - Liệu mà tỉnh ngộ. Mày lạc đàn xa quá rồi đấy.

— Anh Tuấn... Anh ngờ oan cho em.

— Thôi... Thời gian sẽ trả lời...

Tuấn cúi xuống trang họa báo. Ngoài cửa có tiếng còi ô tô, tiếng xe véspa nổ máy, tiếng người ồn ào. Rạp Siros vừa tan buổi chiếu cuối cùng. Khuya rồi. Người trong tòa nhà đã vắng. Tắc đã biến đâu rồi? Tuấn bỗng thấy chột dạ.

Đặt quả mìn một cách khéo léo vào góc tòa nhà, dưới một xấp họa báo, Tuấn vội vã bước ra đường.

Nhân đứng đợi anh ở đâu? Anh hấp tấp bước về phía nhà Khai Trí Tiến Đức. Trước nhà hàng Phú Gia, xích lô Cường đã từ đèn Hàng Trống lăn ra, đứng đợi.

Tuấn cúi bước. Nhưng, một bàn tay to mập đã đập bộp vai anh, giật anh lại. Anh quay lại. Trong ánh sáng vàng nhạt của ngọn đèn đường tỏa xuống, cái mồm rộng của Đờ Lanay chành một cái cười đắc thắng. Tay hắn đã bập chặt cổ tay Tuấn.

— Làm gì thế?

— Theo tao!

— Đừng đùa dai, mày.

— Tao đâu có đùa!

Tuấn vắng. Nhưng, anh bỗng ật ngửa đầu. Đờ Lanay đã nắm cổ áo anh, lắc mạnh và tiếp đó một quả đấm của hắn đã bổ trúng mặt anh:

— Thăng đầu sỏ Việt Minh! Mày tưởng che được mắt bố mày, hả? Đặt mìn ở đâu? Nói ngay!

Mặt ê nhức. Tuấn cố vùng vẫy. Không được. Đờ Lanay đã bẻ quẹo tay anh ra phía sau và đẩy anh đi! Nhưng, tên mập thám chỉ đẩy Tuấn đi được chừng chục bước đi thì bỗng khựng lại. Nhân từ ngõ bảo Khánh đi ra, chạy rón rén tới sau hắn. Nhân vung quả đấm của võ sĩ. Quả này, trên võ đài, theo luật thì cấm. Nhưng ở ngoài võ đài thì luật đòi cho phép. Quả này bổ trúng gáy Đờ Lanay!

Chỉ kịp kêu ớ một tiếng, tên mập thám đã buột hai tay, đập mặt xuống đất. Tuy nhiên, trước khi đi vào cõi hôn mê, hắn đã nhận ra tiếng nói rất quen, tiếng nói của Nhân, hồi thúc ở phía sau - anh Tuấn, chạy đi!

Giám thị Cận đứng trên bục, hai tay chắp trước bụng, le lé con mắt ti hí qua làn kính cận, giọng hầm hè:

— Tôi phải nói thật với các anh rằng: trong các anh, cụ thể là trong số học trò đệ tam này đây, có những kẻ nếu không nổi giáo cho giặc thì cũng là a dua, a tòng theo giặc. Hừ!

Tiếng hừ chết cứng tại chỗ. Giám thị không thể tiếp theo được một câu nào nữa. Thành ra, cả cái lớp bốn mươi năm trò, chẳng ai bảo ai, bật lên cùng lúc một tiếng cười.

Ông giáo Tiết đứng cạnh bảng vội chồm ra bàn cầm cái thước đập cách cách xuống bàn, quát:

— Xi-lăng-xơ.^[15] Im lặng! Đồ vô lễ! Đồ vô giáo dục!

Tiếng cười hết đà, ngừng lại. Giám thị Cẩn phẩy tay, thất vọng, hàm hụi lao đầu đi ra cửa.

— Xi-lăng-xơ! Nói gì phải có trật tự - Ông giáo Tiết gằn từng tiếng-
Nào, ai nói gì?

— Thưa thầy, anh ấy cù con.

— Thưa thầy, anh Quốc anh ấy vẽ thầy cần làm con buồn cười quá!

— Im mồm! - Ông giáo Tiết lại làm tội cái bàn.

— Thưa thầy, chúng con không hiểu ý thầy cần.

— Có gì mà không hiểu?

— Thưa thầy, nổi giáo cho giặc thì chúng con không hề có, chỉ trừ có vài kẻ làm mật thám.

— Phéc-mê la gơn! át tăngxiông!^[16] Nói năng phải cẩn thận!

Lần này, có lẽ là ông giáo hơi to tiếng nên bốn mươi năm trò trong lớp đều im thít.

— Các anh ngu lắm!

— Thưa thầy, đúng đấy ạ.

— Ai cho anh nói?

— Thưa thầy, con ủng hộ thầy.

— Tôi không khiến anh ủng hộ.

Quay trở lại bục giảng, mắt ông giáo Tiết như hai mũi kiếm lia đi lia lại.

— Các anh là những người sắp có văn bằng học vị, sắp là những nhà trí thức. Là trí thức, chúng ta phải biết xử sự như những nhà trí thức. Nghĩa là phải thông minh, thức thời.

— Thưa thầy, là vào trường võ bị Đà Lạt ạ!

— Câm! Nói phải xin phép. Là trí thức, ta không thể đi theo một đảng phái nào. Ta phải có lập trường của người trí thức. Ta không thể là loại người võ biên, vai u thịt bắp.

— Thưa thầy, em xin có ý kiến.

— Anh Tùng, anh nói gì?

Tùng đứng dậy, tay khoanh hờ, ra vẻ khép nép:

— Thưa thầy, hôm qua một vị sĩ quan Đà Lạt đến trường nói chuyện, chúng con không nghe là bởi vì chúng con muốn làm sáng tỏ vài vấn đề. Thưa thầy, theo thiên ý của con thì... Thức thời lúc này là phải quay trở về với dân tộc, giống nòi. Thưa thầy, giang sơn gấm vóc này là do ai gây dựng, chẳng lẽ lại không phải công sức của những người thầy gọi là võ biên, vai u thịt bắp...

A! Cái gã học sinh gầy còm này lại dám lý sự vắn lại thầy! Gườm gườm hai con mắt, ông giáo Tiết bước xuống bục, đi lại cạnh bàn Tùng, nhếch mép:

— Anh Tùng! Anh có khẩu khiêu đấy. Anh có thể trở thành diễn thuyết gia, con cháu của Đê-mô-xte-n, nhà hùng biện Hy Lạp cổ đại đấy! Nhưng, tôi nói để anh biết nhé, đáng tiếc cho anh, đây không phải là đất nước Hy Lạp cổ đại. Ở xứ sở này ấy à, tài diễn thuyết như anh thì chỉ có thể là... Vào bóc lịch trong nhà tù thôi! Hiểu chưa!

— Ha ha... Lý luận nhà tù.

— Hi hi... Một kiểu lý sự đáng được bắc đấu bội tinh.

— Im lặng! Trật tự! Muốn chết tất cả, phỏng?

— Bỏ học thôi, anh em ơi...

Quáng quàng quay lên bục giảng, chòm râu cằm nhơm nhớp mồ hôi, ông giáo Tiết đập bàn:

— Các anh muốn làm loạn, muốn ngồi tù cả lũ, hả?

Trống tan học vừa nổi. Tiếng ông giáo gào nghe bùng bùng trong màng nhĩ học trò.

Nhân đà Tùng đang trước xe.

— Cậu lý sự làm cóc gì với lão Tiết dê mật thám ấy.

— Nhưng mà thấy thằng Tắc cứ hếch mũi lên, tớ không chịu được.

— Thằng ấy chỉ có... Đấm!

— Nhưng mà tớ thì không đấm được như cậu.

Nhân phì cười:

— Tuần này tớ lại đọ găng với Leng Kai Chếch đây. Anh Tuấn bảo cứ chơi như thường.

— Anh Tuấn còn ở đây không?

— Có lẽ anh sắp ra ngoài vùng tự do vì đã bị lộ. Tớ nghi hôm đó thằng Tắc đi báo cho bọn Đờ Lanay.

Tùng xuống xe. Cậu đứng chờ tàu điện ở Bờ Hồ.

Trưa mùa thu, nắng lóng lánh. Nước Hồ Gươm xanh nước, tựa như nước của thiên thu. Cái cung điện ma quái bị mìn lần thứ hai, sạt một góc. Nó chưa đổ. Nhưng từ hôm ấy, chẳng còn ai bén mảng tới. Chẳng phải đầu, cũng phải tai. Các ông biệt động Việt Minh là ghê gớm lắm, họ không để yên con quái vật ấy đâu. Dân hà thành nói với nhau vậy.

Bọn trẻ bán báo chạy qua chạy lại. Tùng mua tờ “giang sơn” thì tàu điện vừa tới. Anh leo lên tàu, giở báo đọc. Một vụ cướp tù táo bạo nhất. Việt Minh dán truyền đơn trước xe cảnh sát. Một quan hai Pháp bị bắn ở Hàng Bè. Cảnh rạp Tố Như xuất hiện một lá cờ đỏ sao vàng...

Tàu chạy, bánh xe rít. Cảnh Tùng, một người đàn bà mặc yếm đỏ, nghển cổ ra cửa toa, chỉ chỗ:

— Kia kìa! Cái nhà dán tranh ảnh mấy con đầm Mỹ cỡi trường kia kìa! ối giời! Mật thám vây đầy mà các ông ấy vẫn xuất quỷ nhập thần vào được.

Nổ đánh ầm, thật kinh thiên động địa, xong là biến mất. Rồi chạy huỳnh huỵch trên mái nhà bắn nhau với Tây culít.

— Biến mất rồi lại chạy huỳnh huỵch! - ai đó đế vào.

Người đàn bà mặc yếm đỏ vuốt quét trần, đáo đẽ:

— Biến là biến ra khỏi cái nhà ấy chứ. Cũng có người bị cảnh binh nó bắt lên xe Jeep. Nhưng chiếc xe vừa đi đến Ô Cầu Giấy thì các anh biệt động Việt Minh nhảy vọt lên cướp tay lái, vèo cái lái lên chiến khu rồi.

— Hứ hứ... Vèo cái lái lên chiến khu!

— Thật chứ bõn à. Người ta đập nước đá quý vào mặt thẳng lái chứ!

Tùng tùm tùm cười, lấy tờ báo che mặt, ngả đầu lên cửa toa. Tàu vòng qua Cửa Nam, bánh lăn khục khịch. Khu ga ồn ào. Tiếng còi culít gặt gồng. Một chiếc xe Jeep phóng vọt qua, khói xăng phun mờ mờ.

Tàu tăng tốc độ. Toa tàu lắc lư. Gió ngoại ô lạnh rượi. Tùng ngẩng dậy. Đầm Bảy Mẫu láng nước. Gọi là Bảy Mẫu, vì ở đây có đền thờ bảy vị Thánh Mẫu, chứ diện tích khu đầm nay phải rộng tới cả trăm hécta. Giữa đầm nổi lên như bập bênh trên sóng một hòn đảo nhỏ xanh đen bóng cây. Ở đó có ngôi đền làng. Mùa thu, rước kiệu từ đình làng ra đền, đi thuyền, rẽ sen, cá quả nhảy tòm tòm quanh thuyền, mắc cả trên những bè rau muống. Rau muống Ô Đồng Lầm gọi là thịt trâu đồng Lầm vì ngọt như thịt trâu. Bùn đồng Lầm dãn vải bền màu. Bùn đồng Lầm trộn than cám năm thành than quả bàng. Ôi những làng ngoại ô Hà Nội! Những sản vật, những nghề thủ công, những ngạn ngữ, ca dao. Một cuộc sống cần lao, bền bỉ. “Đồng Lầm có vải nâu non. Có hồ Bảy Mẫu, có con sông bồi”. Ô Đồng Lầm, đúng nơi xe điện kịch đường. Cái bến tàu có ma. Năm nào cũng có người chết chệt tàu điện. U dặn: “Mày có thương u thì đừng nhảy tàu điện, ơ Tùng!”

Tùng xuống tàu vào làng.

Đường lát gạch nghiêng ngoằn ngoèo. Xưa, mỗi cô gái làng đi lấy chồng phải nộp cho làng một trăm viên gạch. Trăm viên gạch để lát đường đón cô mỗi khi cô về thăm quê ngoại. Quê ngoại có ngôi đình lớn, cột to hai người ôm.

Tùng đứng lại trước ngôi đình. Hai cái giếng thơi trước đình đã cạn. Các cụ bảo đó là hai mắt rồng. Rồng đã khóc hết nước mắt rồi. Khóc cho ngôi đình tan hoang. Tây về, phá đình, lấy cột đình đi dựng bột đồn rồi.

Tùng bước vào nhà. Nhà vắng lạnh. U đi hái rau. Thầy khỏe nhờ có tiền Nhân cho mua thuốc, đã đi làm ca. Tùng ra sau nhà, lấy cái thuyền con, đội lên đầu, đi ra đầm.

Nước đầm lạnh, dưới sâu bùn còn lạnh hơn. Phải ngụp xuống đáy đầm bốc bùn lên thuyền, đem về, mai bán cho các lò bánh trên phố. Nước ngâu lên, thum thum. Rét quá! Tùng leo lên thuyền. Mặt hồ lúc này đã lỗ nhố bóng người. Người lấy bùn. Người câu ngâm. Người hái rau. Tiếng cá quẫy mơ hồ. Thành phố đã lên đèn, hồng dặng một quầng sáng. Nội thành là cái quầng sáng hồng hào, ấm áp len dạ đó. Còn ở đây, cùng với cảnh sống lầm than, khổ ải là một cuộc lao động cần lao, rất nhẫn nại, đáng tự hào

Chuyển xong số bùn lấy được lên bờ cho khách tới mua, Tùng nhảy xuống nước, đẩy thuyền ra khu đèn. Anh còn có một việc quan trọng ở đó.

Nửa đêm, Tùng mới về nhà. U Tùng đang giong đèn chờ con, ngoảnh ra:
— Tùng đấy như, con! Ai khiến mày làm đêm làm hôm thế, hả? Ngoài ấy, đêm con nam nó hay hiện lên bắt người đấy, con à.

Tùng không đáp lời u, đứng ở ngoài sân. Cái máy in không sắm được. Nhưng tiền của Nhân đã mua được gần tạ chữ chì. Giấu ở ngoài đèn, đêm nay gần tạ chữ chì ấy sẽ theo xích lô ông Nhựt ra ngoài kia... Vèo cái lên lái chiến khu rồi!

Anh chợt nhớ tới câu nói của người đàn bà trên xe điện hồi chiều và tủm tỉm cười, bước vào nhà.

CHƯƠNG 11

Cường nhảy thình thình trên giường, reo:

— Ui chà chà! Tuyệt hết chỗ nói!

Rồi cậu lại quỳ phục xuống, tiếp tục cắt, dán. Cường đang sưu tập những bản tin, bài tường thuật, phóng sự, tranh ảnh đăng trên các tờ báo nói về anh Nhân. Anh Nhân võ sĩ tên tuổi nổi như sóng cồn. Anh lại vừa thắng võ sĩ Chếch một keo nữa. Lần này Chếch ngã dập xuống, đếm quá mười, vẫn không ngóc đầu lên được. Anh lại chiếm giải vô địch hạng gà Hà Nội, rồi thắng luôn cả các võ sĩ cùng hạng của Thành Nam và thành phố cảng. Vinh quang đến tới tấp, tối tăm cả mặt mũi!

— Anh Nhân trông, cái ảnh này đẹp không? Trông anh giống ai nhỉ? Xitnây Giắcson né? Hay là Mutu?

Thích thú với phát hiện của mình, Cường giơ tấm ảnh mới cắt ở báo lên cao. Ai mà trông vừa oai phong vừa dữ dằn thế! Đầu húi cua. Mắt hất ngược. Hai năm đấm lăm lăm. Người xô về phía trước.

— Anh Nhân! Nhìn cái ảnh này nữa. Trông người anh có giống cái hình tam giác không? Đôi vai rộng bè bè, trong khi đó hai chân chụm lại thành một góc nhọn. Chị Thúy thích cái ảnh này lắm đấy, ông anh của thằng em ạ!

Mặc Cường huyên thuyên, Nhân cứ mãi mê với cái bị cát treo ở giữa nhà. Cái thằng hồi này đúng là đang phát tiết anh hoa thật. Giao du rộng,

chẳng thiếu một ai. Vespa đi mượn mà phóng tít thò lò. Tán chuyện thì còn phải nói. Lúc gán Nhân với cô bé Nguyệt con ông Nhự. Lúc thì đèo cả Thúy con gái thầy Thiệu đến xem Nhân tập, đến tếu!

Nhưng mà mặc mày, Cường ạ, tao phải tập. Mày vẫn còn thuộc loại nhóc, chưa hiểu chuyện đời đâu. Võ sư Vĩnh Nguyên bảo: “Bên bờ danh vọng là vực sâu trụy lạc tội lỗi. Báo chí có thể tâng mình lên tận mây xanh, nhưng cũng có thể chìm mình xuống tận bùn đen đấy!”. Ba cũng bảo vậy. Bác Nhự cũng tán thành ý kiến ấy. Tao phải tập. Tao phải vươn lên đỉnh cao hơn nữa. Hà Nội sẽ giải phóng khỏi sự chiếm đóng của bọn lũ thực dân. Lúc ấy, tao sẽ góp phần xây dựng môn quyền anh của đất nước. Ngoài kia, anh em bạn kháng chiến, không có điều kiện tập, mình càng phải cố. Tao phải tập. Tập một hiệp ba phút để đấu hai phút. Tập nghỉ chỉ nửa phút để vào đấu nghỉ một phút. Nghĩa là bao giờ cũng đặt mình vào hoàn cảnh khắc nghiệt hơn thực tế.

— Ồi, anh Nhân. Anh nghe này: “Một cuộc vượt ngục vô cùng táo bạo. Trường thuật của phóng viên bản báo Tia Sáng. Một biệt động quân Việt Minh bị thương, sau khi bị bắt vào nằm ở nhà thương Phủ Doãn...”

Nhân bỏ cái bao cát, ngồi phịch xuống ghế, thở phù phù. Cường đọc bài báo. Bài báo kể chuyện chiến sĩ biệt động ta, với sự giúp đỡ của các tổ chức bí mật nội thành, vượt khỏi nhà thương; qua các vòng lưới mật thám, lính gác dày đặc.

— Anh Nhân này. Thế thì phải đánh thuốc mê thằng lính gác nhỉ?

— Ừ...

Đáp lời Cường như lơ đãng mà lòng Nhân đang xôn xao. Hà Nội! Hà Nội bị giặc chiếm đóng nhưng có bao giờ không hướng về cách mạng, hướng về kháng chiến.

Đúng lúc ấy, ngoài cửa có tiếng bác Nhự:

— Đấy, nhà cậu ấy đây. Nhân, Cường ơi, có các vị phóng viên nhật trình hỏi các cậu đây này.

Cường vội kéo cái bao cát vào góc nhà. Nhân ra mở cửa, rồi lui ra sau cánh cửa, lau mồ hôi, mặc quần áo tiếp khách.

Khách bước vào nhà. Một người đeo kính râm, đội mũ phớt, mồm ngậm xì gà. Người đi sau, béo ú, đội berê, mép cứng đờ hai thẹo ria đen. Người đội mũ phớt ngả mũ:

— Xin kính chào đương kim vô địch võ sĩ. Tôi xin tự giới thiệu: tôi là người ái mộ môn nghệ thuật cao quý này. Tôi, Lê Giáo, được ngài tham Ruân nhường lại việc bao thầu các trận đấu của quý anh. Sắp tới, tôi xin đứng ra đăng cai trận của anh với võ sĩ Phécđinăng. Còn đây, anh Giang Phong, đặc phóng viên của báo Giang San.

Người đặc phóng viên tên Giang Phong như một quả bí đặc, cười hụ hụ như bị tắc cuống họng, nhìn căn nhà:

— Thật không ngờ nơi đây lại là tổ ấm của một gia đình lực sĩ. Nếu tôi không nhầm thì thân phụ quý anh là thợ, là cuaro xe đạp.

— Vâng! - Nhân đáp, hơi khó chịu về những lời lẽ hoa mỹ của hai người nọ.

Nhà đặc phóng viên ngồi xuống ghế, vắt chân chữ ngũ, giở sổ tay:

— Tôi xin hỏi quý anh ngay kéo lại quên: có thật toàn bộ số tiền 3.000 đồng giải lần thứ hai đấu với võ sĩ Leng Kai Chếch, quý anh đã biếu quỹ học sinh nghèo thành phố?

— Vâng.

— Tại sao quý anh lại có cử chỉ nghĩa hiệp đẹp đẽ ấy?

— Vì... Tôi cũng là học trò nghèo. Bạn bè tôi cũng nghèo.

— Thật là chí lý. Tôi xin hỏi tiếp: Người anh của quý anh là cuaro xe đạp?

— Vâng. Anh tôi thi đường trường vào Sài Gòn năm 1945.

— Từ đó đến nay?

— Tôi không nhận được tin tức gì.

— Có thể có mệnh hệ gì chăng?

— Không! Tôi tin là anh tôi còn sống. Và anh tôi chắc không làm hổ danh gia đình tôi.

— Còn chú em đây?

— Nó mới mười lăm tuổi.

—Ồ! Sẽ là một trang nam nhi tuấn tú của nước Việt.

Người bao thầu có vẻ sốt ruột về sự kè cà của ông đặc phóng viên liền cắt ngang câu chuyện:

— Vậy xin quý anh cho biết vài chi tiết về trận đấu sắp tới với Phécđinăng.

— Hai võ sĩ sẽ đấu trong tám hiệp.

— Chà!

—Ồ! - Nhà đặc phóng viên ngoáy bút, hai vành môi khoanh tròn vo - Thật là hùng dũng! Nhưng thưa quý anh, theo tôi biết thì tụi Tây thật là đáng ngại.

— Ba tôi đã từng đấu với họ. Thầy dậy tôi cũng đã đọ sức với họ.

— Vâng. Nhưng, có lẽ võ sĩ Tây da thịt họ được cấu tạo bằng chất liệu khác với ta. Cơ thể họ to. Da thịt họ bì bì, bị đâm không có cảm giác. Mà họ lại có cái sức bật dẻo như cao su, dai đến phát sợ.

Ông bao thầu gật đầu:

— Dường như họ sinh ra là chỉ để đánh bocc.

Nhân bật cười:

— Các ông nhìn họ từ xa, lại quen nếp sợ Tây nên thấy họ là khiếp hãi thể thôi. Thực ra họ cũng là người.

— Thật là khí phách!

— Tất nhiên, - Nhân thêm - họ cũng có những ưu thế riêng.

Ông bao thầu nhìn Nhân, ngập ngừng:

— Vậy quý anh có tin...

— Tôi tin là tôi sẽ thắng.

— Vậy... Số tiền thưởng?

— Tôi cũng sẽ cúng vào quỹ bảo trợ học sinh nghèo.

— Quý hóa quá!

Ông bao thầu gãi gãi vàng trán rộng:

— Vậy, hiện thời quý anh cần thêm những gì mà tôi có thể giúp?

— Cám ơn ông! Ba tôi đã chuẩn bị cho tôi đầy đủ mọi thứ cần thiết!

— Nếu thắng cuộc, quý anh có dự định đi du lịch thường ngoạn ở đâu chẳng? Sài Gòn. Huế. Hay là Nam Vang, Hồng Kông? Có thể cả Pari nữa?

Nhân lắc đầu. Ông đặc phóng viên chồm sang nắm tay anh, hoan hỉ:

— Thật đúng là dòng máu Con Hồng Cháu Lạc.

Không còn là những tiếng vỗ tay lẻ tẻ rời rạc như hôm nào Nhân ra trình diện trong trận đấu với Chếch. Những tiếng vỗ tay ào lên cùng với tiếng reo hò của hàng trăm con người được nhân lên trong vòm mái khum, tưởng đến bung vỡ cả cái Nhà hát lớn kiến trúc kiên cố, cổ điển này.

Trận đấu đã được quảng cáo rầm rĩ cả tháng nay. Nó là trận kết thúc mùa đấm. Nhưng, hấp dẫn hơn vẫn là ở chỗ: nó là trận võ sĩ ta đấu với võ sĩ Tây. Chuyện này đã xảy ra. Nhưng hồi đó, trước cách mạng, còn là thời bình. Còn là lúc Pháp - Việt chung sống đẽ huề! Còn bây giờ, dẫu sao thì cũng là lúc đôi bên đang dàn trận. Cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam đang vào hồi quyết liệt! Vậy thì, trên võ đài, võ sĩ ta so găng với bõcxơ Tây, có ý nghĩa lắm chứ! Ý nghĩa lắm chứ! Thì chính là các chú Tây thực dân cũng đã nhận ra điều ngầm ẩn hàm chứa trong cuộc đấu tay đôi này. Đấy nhé, nào ai còn nói là tôi thống trị, tôi đè nén, tôi áp bức, khinh bỉ các anh? Là bởi vì rõ ràng là tôi đã ban tặng các anh hai chữ bình đẳng và tôi tạo điều kiện để các anh bình đẳng với tôi rồi nhé. Tôi cho các anh quyền lên võ đài đọ găng với chúng tôi. Còn nếu anh bị tôi cho đo ván, điều này hiển nhiên là sự thật rồi, thì các anh một lần nữa phải tự hiểu ra cái thân kiếp hèn mọn nhược tiểu da vàng mũi tẹt của mình chứ!

Hẳn là nghĩ vậy nên Nhà hát lớn đêm nay, nơi đặt võ đài, đầy nhóc khán giả là Tây lớn Tây bé. Lác đác có cả đầm già, đầm trẻ ngồi nhá ô mai. Vé chuồng gà tăng vọt lên gấp đôi, những 100 đồng. Đắt hơn cả trận đấu tranh cúp bóng tròn giữa đội Tổng hành Dinh với đội Bảo Chính vừa rồi ở sân hàng đẫy. Báo chí đăng ảnh hai võ sĩ liên tục mấy tuần nay. Giải thưởng lên tới 4.000 đồng. Ông thị trường tặng một giải đặc biệt. Báo *Tia Sáng*, *Giang*

Sơn, Sinh Lực, Liên Hiệp, L'Entente cũng đều có giải. Hiệu may Phúc Toàn hàng gai xin tặng bộ com lê đắt tiền nhất cho võ sĩ thắng cuộc v.v... Và v.v...

Sáu giờ chiều. Nhà hát đã đầy ắp. Có thể điểm tên từng vị. Vì toàn là loại quyền quý, sang giàu, có chức tước lớn. Nếu không thì cũng là con nhà thể thao danh tiếng lẫy lừng. Như nhà phóng lao vô địch Lê Quý; nhà điền kinh nhảy cao quán quân Bắc Việt, Hồng Long; lực sĩ ném đĩa vừa chiếm giải nhất, Văn Lợi. Các võ sư như thầy Vĩnh Nguyên, thầy Phan Thông không một ai vắng mặt. Các võ sĩ đương kim càng không thể thiếu. Cả bõcxơ Nam, người đã đấm lộn nhào một võ sĩ Tây đen thời Đuycôroa đang ngụ cư ở huế cũng đáp tàu bay ra xem.

Võ sĩ người Việt gặp võ sĩ Âu Tây! Đâu có phải là chuyện bình thường, nhất là lúc này.

— Hoan hô Phạm Xuân Nhân! Bra vô Nhân!

— Hoan hô Nhân, đương kim vô địch hạng gà.

— Vivơ Việt Nam! ^[17] Việt Nam muôn năm!

Tai Nhân ù ù. Cả trăm tiếng hò reo từ các chuồng gà, các hàng ghế kề cận khán đài, trên các tầng cao sát nóc Nhà hát dội tới Nhân. Tuy nhiên, trong khi hiểu rằng mình là đối tượng đã dành được sự ưu ái đặc biệt của khán giả, Nhân cũng nhận ra, đối thủ Phécđinăng của anh đêm nay được cổ vũ nồng nhiệt không hề kém anh. Chiếm có tới một nửa số khán giả buổi giao đấu này là các quan chức, các sĩ quan Pháp. Thôi thì còn thiếu gì lời chúc tụng cùng hoa hoét và các tặng phẩm được tới tấp đưa tới cho Phéc. Cũng không thiếu gì đũa còn huýt sáo, đưa tay lên mũi vẫy vẫy chế nhạo Nhân.

Còn bây giờ thì Phécđinăng đã bước lên vũ đài và giơ tay chào khán giả.

Ôi! Phécđinăng! Phécđinăng, một sĩ quan trẻ tuổi trong đội quân viễn chinh nhà nghề! Phécđinăng, võ sĩ thượng thặng! Phécđinăng, thiên thần của hủy diệt! Phécđinăng, vua của các vũ đài! Phécđinăng, hai tay đấm như hai chày máy! Thì cả tháng nay Phécđinăng chẳng đã hiện diện với những

danh từ, tính từ hoa mỹ, gợi cảm nhất trên các mặt báo hàng ngày đó sao! Nhân nhớ, trong ảnh, Phécđinăng là một gương mặt gân guốc và một vóc hình cân đối, nở nang. Nghĩa là ngoài vẻ lạnh lùng pha chút tàn nhẫn thì trông y cũng không đến nỗi nào, vậy mà sao khi nhìn ảnh y, Nhân lại thấy ghê tởm và vô cùng ác cảm! Hay là trông y rất giống những tên lính Lê Dương hung hãn đã từng xả súng vào đồng bào mình trong các vụ khiêu khích những ngày Hà Nội sửa soạn kháng chiến cuối năm 1946?

Chạm găng với Phécđinăng, Nhân lui về phía mình. Phéc cũng vậy. Nhân nhận ra anh chỉ đứng đến tai y. Y có nước da màu đồng hun, tay chân, thớ bụng, vòng ngực y nổi múi cuồn cuộn. Mắt găm ghè, y phóng cái nhìn đầy vẻ khinh mạn vào gương mặt Nhân; trong khi cái nhếch mép cười khẩy của y thì một lần nữa khẳng định, tính cách tàn nhẫn của y: “Tao sẽ nghiền nát mày! Tao sẽ nhai ngấu nghiến mày”. Thì mới tuần trước y chẳng đã nghiền nát, đã chẳng nhai ngấu nghiến Mu tu, lính nhảy dù, võ sĩ da màu rồi là gì! Mutu có đấu pháp cực kỳ thanh thoát đẹp mắt, có cách di chuyển mau lẹ, vào trận hai tay lúc nào cũng phành phạch như cánh gà để ra đòn chớp nhoáng; ấy thế mà gặp Phéc mới chỉ tới hiệp bốn thì đã rũ ra như gà mắc dịch Niu cát sơn, rồi kết cục là bị Phéc cho lộn từ vũ đài xuống đất đó thôi!

Quả nhiên, công vừa nổi, như mãnh thú đói mồi, Phécđinăng lập tức lao ngay tới Nhân. Nhưng may mắn, nhớ lời dặn dò của thầy Vĩnh Nguyên khi còn trong phòng thay quần áo, Nhân đã kịp thời phòng thủ và xác định ngay chiến thuật của mình.

Tuy nhiên, lúi tránh mấy quả đấm đầu tiên của Phécđinăng, Nhân hiểu ngay là đã gặp một đối thủ lợi hại, có nhiều ưu thế hơn mình. Anh phải né mình liên tiếp để tránh những cú đấm vùi dập phủ đầu như thác đổ của y. Ngăn chặn, che đỡ đó là cách ứng xử lúc này của anh. Và hiệu quả tức thời của việc này, chỉ vài giây sau, đối thủ của anh cũng đã nhận ra. Phécđinăng khôn ngoan có thừa, thấy đấm liên tục mà không có hiệu quả, y liền chuyển đổi ngay chiến thuật. Động tác của y chậm hơn, điều độ hơn và rõ ràng là cố tính toán để tạo ra những xoay chuyển bất ngờ.

Cứ tưởng là có thể ăn sống nuốt tươi Nhân ngay tức khắc, nên lúc này, đám khán giả ủng hộ Phécđinăng đã không thể giấu nổi vẻ sốt ruột.

— Phécđinăng! Va- di! Chuy- lơ!^[18]

— Phécđinăng! Vào đi! Giết nó đi!

Bốn bề đấu trường ồn ã tiếng Tây lớn Tây bé, dầm già dầm trẻ la hét. Bị kích thích, Phécđinăng nhảy chồm chồm. Sử dụng đòn khô, lợi dụng chiều cao, từ xa y liên tiếp phóng những quả đấm thẳng vào mặt Nhân. Tinh táo, trong chuỗi phản ứng né tránh kịp thời, Nhân hạ thấp người, gần như luôn dưới tầm đấm của y và cũng ăn miếng trả miếng ngay khi có cơ hội.

Tuy nhiên, rõ ràng là Nhân so về mọi mặt, không thể bằng Phéc. Phéc là võ sĩ nhà nghề, dày dặn trong chinh chiến. Kia kia, cái mũi vẹo vọ của y giờ Nhân mới nhìn rõ, nó chẳng là cái dấu chứng của các lần trận mạc của y thì là cái gì! Phản xạ vô cùng mau lẹ, bật nảy như một cục tủy, Nhân đã có được những cú đấm nhẹ vào cạnh sườn Phéc; tuy nhiên đấm được vào da thịt y mà Nhân có cảm giác như đấm vào bị bông. Vậy thì lúc này đây, dựa vào điểm mạnh nào trong đấu pháp mà Nhân có thể đương cự được; hoặc chí ít cũng không bị Phéc hạ đo ván, hay đánh bật ra khỏi vũ đài như Mutu? Có! Có đấy! Nhân có điểm mạnh riêng của mình. Thông minh. Gan góc. Bám riết địch thủ. Và, trong một điểm rơi hội tụ tất cả các yếu tố nọ, một tích tắc loé sáng, anh phát hiện ra điểm sơ hở chết người của đối phương. Phécđinăng đã ỷ vào ưu thế chiều cao mà quên phòng bị phần bụng và cái cằm. Phần bụng và cái cằm của y hoàn toàn bỏ trống. Sướng rên lên vì phát hiện quan trọng này, Nhân cùng lúc nhớ tới lời dạy của thầy Vĩnh Nguyên: Nghệ thuật là bắt đối phương đánh theo ý mình! Vậy thì nghệ thuật đánh của Nhân lúc này chính là chiến thuật áp sát đối phương mà ông Nhựt gọi nôm na là trâu lăn, đồng thời cũng là ngón nghề sở trường của anh. Không bỏ lỡ cơ hội một giây, Nhân xô tới, áp sát hẳn vào Phécđinăng. Tình thế diễn ra thật bất ngờ. Người thấy mùi hôi nách sặc sụa của y, đồng thời nhận ra hàm râu rậm của y cọ vào vai mình ran rát, anh liền nín thở, hất ngược lên một nắm đấm sượt qua phần bụng nhằm vào cái mũi vẹo của y!

— Phécđi năng! Mũi cà chua!

Chợt bật lên tiếng một người thét. Bật lui, tách ra khỏi thân hình Phéc, Nhân nhận thấy máu ở mũi y đã đổ ra đỏ lòe cả vùng nhân trung, y đang giật lui trên đôi chân chuệnh choạng như chực ngã.

Ngồi ở góc vũ đài nghỉ một phút sau hiệp một, Nhân nghĩ: Phécđinăng có sức, nhưng không có chiến thuật. Có lẽ ta sẽ thủ hòa với hắn. Nhưng thật bất ngờ, đúng lúc ấy, Nhân nghe thấy một tiếng gào hung tợn giật lên ở góc vũ đài đối diện, nơi Phécđinăng đang ngồi nghỉ:

— Phécđinăng! Chuy lơ! Phécđinăng! Giết nó đi!

Chủ nhân tiếng gào hung tợn đó là Đờ Lanay. Đờ Lanay, nhân viên Sở mật thám mặc áo vét ca rô, mũ lưỡi trai xám, ngồi ở góc trái hàng ghế đầu, sát vũ đài. Không có trận đấu nào của Nhân mà hắn vắng mặt. Con thú rình mò này có âm mưu gì đây? Chưa biết. Nhưng, quả là chưa có trận đấu nào, ở vị trí khán giả, mà hắn bộc lộ sự tức tối hung cuồng như trận này, ở lúc này.

Suốt cả hiệp một, hắn như một cái máy ra sức gào, thúc tên võ sĩ sĩ quan Phécđinăng nọ. Hắn sốt ruột vì gã nọ đấm không có hiệu quả. Hắn cay cú, uất ức vì gã nọ bị đấm chảy máu mũi.

Và khi tiếng cồng mở đầu hiệp hai vừa vang, thấy Phécđinăng vẫn còn tỉnh táo, dũng mãnh xông tới Nhân, thì hắn lại đập chân thét, lần này bằng thuần tiếng Việt, có lẽ là để Nhân nghe thấy:

— Xé xác nó ra, Phécđinăng! Nghiền nó thành tro bụi đi! Phécđinăng! Đấm vỡ mõm nó đi!

Xé xác Nhân, nghiền Nhân thành tro bụi, Phécđinăng muốn thế lắm chứ, nhưng làm được chuyện ấy đâu có phải là dễ dàng! Vào hiệp hai, Phécđinăng nhận ra điều nọ. Đông đảo khán giả cũng nhận ra điều nọ. Vì bây giờ mọi người còn nhận ra thêm một điều hệ trọng nữa: Phécđinăng có sải tay dài, có cú đấm mạnh, nhưng đấu pháp lại vô cùng đơn điệu. Nhân thấp nhỏ hơn y, nhưng bám dai, hết sức linh hoạt khi xử lý các tình huống, biết tiết kiệm từng quả đấm, không để phí sức và luôn tạo ra những tình thế

bất ngờ. Chưa kể, vóc hình thấp bé, lại khéo léo, nên Nhân tránh lẩn rất giỏi; và do vậy đã vô hiệu hóa được những cú đấm siêu nặng của Phéc, khiến Phéc hao tổn quá nhiều sức lực.

Hiệp ba qua.

Ngay vào đầu hiệp bốn, bị một quả đấm tạt của Nhân, Phéc đành trở nên uể oải hẳn đi. Phéc giật lùi, liên tục giật lùi, để thoát ra, để giẫy ra khỏi cái đeo bám dai dẳng, riết róng của Nhân. Ưu thế của trận đấu vẻ như đã nghiêng về Nhân rồi, mặc dầu chính Nhân cũng hiểu, anh không đủ sức quật ngã được võ sĩ nhà nghề kia đâu.

Nhân sống động hẳn lên khi bước vào hiệp năm.

Lúc này Đờ Lanay đã bứt ra khỏi ghế ngồi. Áp sát vũ đài, hẳn nhảy chồm chồm và la hét loạn xạ. Chao ôi! Đờ Lanay tức tối! Đờ Lanay cay uất! Nhân, kẻ thù của hắn. Kẻ thù của tuổi thiếu niên và kẻ thù của lý tưởng! Giờ đây, sau những lần làm hỏng việc vì cái tính xốc nổi của mình, Đờ Lanay đã thôi hẳn chức trách một nhân viên chỉ điểm. Được điều về phòng hỏi cung, ở đây hắn đóng vai tra khảo viên, chuyên làm công việc đánh đập, tra tấn các tù nhân. Và thế là từ đó, phòng hỏi cung vốn đã có các đòn tra hiểm ác như đi tàu ngầm, đi tàu bay... Nhờ Đờ Lanay, thêm đòn đấm. Ở đây, không có luật lệ; các cú đấm xúc, bổ, tạt, móc... Tha hồ được sử dụng. Ở đây, Đờ Lanay đã đấm gãy răng cả chục người, đấm lòi con người năm người và đấm một phát chết ngay một ông cụ già bán lạc rang bị tình nghi hoạt động cho kháng chiến. Đờ Lanay thỏa sức hung hãn trong phòng tra khảo. Nhưng, ở đây, khoái cảm của hắn bị ức chế đến tối đa. Chiến thắng dễ dàng không gây khoái cảm. Người tù như cái bịch cát, như cái bị bông, chỉ biết chịu đựng, không được chống trả thì cú đấm làm sao có thể tạo nên hưng phấn cho hắn được!

Thành ra giờ đây, đã áp sát vào vũ đài rồi mà người hắn cứ giằn giật liên hồi. Hắn muốn nhảy ngay lên vũ đài, thế chân Phéc đành. Hắn muốn biến thành ma quỷ nhập vào thể xác Phéc đành. Trời ạ! Cái thằng sĩ quan võ sĩ vô tích sự kia, sao mày không cút mẹ mày về nhà đi cho khỏi ngứa mắt tao!!

Kết quả của trận đấu đã dự đoán được chín phần.

Vào hiệp sáu, chưa đầy nửa phút, sau khi đấm trượt hai quả nữa, Phécđinăng thở dốc, kiệt lực và khi Nhân vừa xông tới định tranh thủ thời cơ ra đòn, thì Phéc liền giơ tay lên trời, báo hiệu với trọng tài: xin bỏ cuộc đấu. Phéc đã mất ưu thế ngay từ hiệp một, sau khi bị chảy máu cam. Phéc đã quá tự tin và đánh giá sai lầm đối phương.

Nhân đứng lại khi trọng tài yêu cầu dừng trận đấu. Anh nhận thấy Phécđinăng như ngược lên nhìn anh, ánh mắt ngờ ngàng như muốn nói: chà! Người Việt bé nhỏ, giờ thì tôi hiểu các anh rồi!

Nhà hát ồn ào lên, khi loa công bố Nhân thắng Phécđinăng. Nhưng, thật bất ngờ, đúng lúc, Nhân và Phéc bắt tay nhau thì Đờ Lanay sùng sục chui qua dây rình, hùng hổ bước ra giữa võ đài, giơ một tay lên trời, há mồm gào hết cỡ:

— Tôi, võ sĩ hạng gà Đờ Lanay, thuộc lò võ sư Saphe. Tôi thách đấu với võ sĩ Phạm Xuân Nhân vào mùa xuân tới.

CHƯƠNG 12

Mùa xuân này Nhân tròn mười tám tuổi.

Suốt cả mùa đông năm trước là những tháng ngày khổ luyện của Nhân. Rét như cắt ruột, nhưng không ngày nào Nhân không dậy từ tinh mơ theo sau xe đạp của thầy Vĩnh Nguyên tập chạy hơn chục cây số. Cả ngày mong một Tết Nguyên đán, Nhân vẫn một mình hì hụi trong phòng tập đấm bao cát, kẽ móng tay tóa máu, buốt tới tận óc cũng cắn răng chịu. Một mảnh sấm cao su thay kẹo suynh gồm lúc nào cũng sẵn ở trong miệng để luyện quai hàm; trong khi trong túi lúc nào cũng sẵn một cái lò xo thép để tập bóp tay. Không một giọt rượu, không một hơi thuốc lá, ngày hai bữa cơm rau, nhưng ăn ngon ngủ ngon, ngày đêm Nhân tư tưởng đến những thần tượng của môn thể thao cao thượng này! Chao ôi! Bao giờ thì Nhân có thể trở thành một Rây Sugơ Rôbinxon, võ sĩ Mỹ đen, một Macxen Xécđăng, võ sĩ người Pháp, những võ sĩ nhà nghề được mệnh danh là nghệ sĩ của vũ đài. Trong đó, Nhân đặc biệt yêu thích Rây. Trên vũ đài, Rây có cách di chuyển như khiêu vũ, có quả đấm ngọt như mía lùi khiến địch thủ đổ lúc nào không hay. Nhớ lại cái ngày chuẩn bị cho trận đấu mở màn một đời người với Chếch, Nhân thấy buồn cười cho mình. Sao hồi ấy Nhân lại rụt rè, ngại ngần thế nhỉ? Chẳng bù cho bây giờ. Tư tưởng đến các võ sĩ danh tiếng như các đấng siêu nhân, ngày đêm Nhân chỉ mong có dịp được thượng đài.

Và Nhân đã tìm mọi cách thượng đài để rèn tập, để thử sức mình.

Suốt cả mùa đông năm ấy, Nhân đã gặp gỡ đọ gắng với đủ các loại võ sĩ tên tuổi ở khắp ba miền bắc Trung Nam. Thôi thì đủ các tên tuổi, danh xưng. Hết hùm xám Thăng Long, Trâu mộng Thành Nam lại Búa tạ Đất Càng, người hùng Trung Kỳ, chày máy Gia Định, Siêu nhân Chợ Lớn... Có thắng. Có thua. Có hòa. Vinh quang không ít. Rủi ro cũng nhiều. Đã từng hạ đo ván nhiều tay găng sừng sỏ. Nhưng cũng không ít ăn đòn sấm sét, lục phủ ngũ tạng lộn lạo, mặt mũi tối tăm; và chỉ còn cách là gằm mặt xuống và bụng bảo dạ rằng: Nhân ơi, tài nghệ của mày tập trung ở hai chữ chịu đòn, vậy thì hãy chịu đòn, chịu đòn, chịu đòn nữa đi! Tuy chưa đến nỗi phải gục ngã trên sàn đấu, hay bị đánh bật ra khỏi võ đài, nhưng rơi vào tình trạng thất bại thê thảm cũng đã không ít lần. Chẳng hạn, những lần mạo hiểm chơi trò, dám thử sức thách đấu với các võ sĩ hạng nặng, những tấm thân hộ pháp 75 kilô, 80kilô, trận nào cũng bị dừ đòn, có trận về phải ăn cháo suốt tuần vì bị các ông anh đấm cho đến dập nát cả hai môi.

Suốt cả mùa đông năm ấy, không chút ngại ngần, Nhân còn tranh thủ so găng giao hữu với không ít các võ sĩ chuyên nghiệp người âu Mỹ. Không thể quên được trận đấu với Ripha, người Italia, đã từng đấm chết một võ sĩ ta tên là Ngọc Linh. Ripha cao kều, khô đét, tay dài và cứng như đòn gánh tre, có cú đấm đau nhói.; vào cuối hiệp hai lơ ngơ thế nào mà Nhân hứng liền hai quả móc hàm như trời giáng của anh ta, máu mũi đổ ra ồng ộc, choáng người, nảy đom đóm mắt, đầu óc rỗng tuếch, tưởng như não sọ bay đi đàng nào hết. Ôi, những trận đấu tập dượt đổ cả mồ hôi và máu huyết! Mặc dầu vậy, trong thâm tâm, Nhân vẫn chỉ coi tất cả những gì đã xảy ra chỉ là chuỗi ngày chuẩn bị, chỉ là những cái móc nhỏ trên con đường đi tới cái đích lớn: đánh thắng trong trận đấu với Đờ Lanay, tên võ sĩ trẻ tuổi Tây lai, kẻ thù của anh, của các bạn anh, của độc lập tự do của dân tộc vào mùa xuân này.

Mùa xuân năm nay, cờ đỏ sao vàng bay phấp phới trên nóc Tháp Rùa. Biệt động quân từ ngoài vùng tự do xâm nhập vào nội thành liên tục gây ra những trận tập kích vào các đồn bốt, các cơ sở quân sự của địch. Hoạt động của phong trào học sinh, sinh viên càng lúc càng mở rộng, gây thanh thế

lớn. Theo chủ trương của lãnh đạo, Nhân như được tách ra khỏi các công việc chung. Tuấn bảo: để Nhân có thời gian, sức lực chuẩn bị cho trận đấu then chốt đó. Và nói thêm: “Nên nhớ, thằng Đờ Lanay hàng ngày đang đánh đập dã man các tù binh của ta!”

Thằng Đờ Lanay đối thủ của Nhân? Không! Nhân không thể coi thường nó. Nó là một tuổi trẻ hung cuồng. Nó là gà đang được luyện trong xối Saphe một võ sư tên tuổi, và những kẻ đã thất bại nhục nhã đang ngày đêm truyền hơi tiếp sức cho nó, sửa soạn cho nó vào cuộc quyết đấu này.

Gần đến ngày đấu với Đờ Lanay, mỗi sáng Nhân chạy hai mươi vòng quanh sân vận động hàng đầy. Mưa, rét, vừa nhẩy dây nước mắt nước mũi Nhân vừa chảy ròn ròn. Vậy mà, chiều chiều thầy Vĩnh Nguyên vẫn xỏ găng, vỗ vai động viên: Nào, lên sàn, tập đấu với thầy! Tập đấu với thầy mỗi hiệp 3 phút để vào đấu thực sự 2 phút. Ông Thân hết buổi làm đến đón Nhân, đưa Nhân đến quán nước cam Mụ Béo Bờ Hồ, thủ thi: Nhân à, Mình ăn rau muống đấu với thằng ăn bít tết. Nên phải có sự khôn ngoan! Từ nay đến ngày con lên vũ đài, sáng ba cho con ăn một bát phở ở phố Hàng Than, chiều con ra quán này uống một cốc nước cam nhé!

Một hôm, Nhân xách găng về đến nhà thì thấy nhà đã đầy người. Thầy Thiệu, ba, ông Nhựt và mấy người lạ mặt, trong đó có một người Pháp, đang ngồi ở trong buồng.

Ông Thân chỉ từng người giới thiệu:

— Đây là võ sư Khuê, đây là võ sư Quảng, đây là võ sĩ Phan Thông... Còn đây là ông Mâyniên, cựu võ sĩ ở Tulông bên Pháp. Các bác muốn tới thăm con, theo chỗ thân tình của ba.

Ông giáo Thiệu ngẩng lên:

— Anh Nhân đã biết tin gì mới về Đờ Lanay chưa?

— Thưa thầy chưa ạ.

— Báo vừa đăng tin: Nó vừa đâm chết một võ sĩ thành Nam hôm qua.

Ông Nhựt cười:

— Khéo lại tin vịt. Mai nó lại cải chính chưa biết chừng.

Nhân nhìn mọi người. Anh hiểu mọi người đều muốn khích lệ anh.

Nhân đi đôi giày da đính ngôi sao ở mắt cá, xúng xính trong cái áo choàng. Hôm nay, người săn sóc Nhân là thầy Vĩnh Nguyên và võ sĩ Mâyrien.

Mâyrien cao lớn, râu rậm, mắt xanh, điệu bộ phóng khoáng như người Mỹ Tây Cơ. Ông mới ở Pháp sang. Ông là võ sĩ hạng nặng. Kháng chiến chống phát xít Đức, ông ở trong đội du kích của đảng cộng sản Pháp. Sang tới Hà Nội vào cuối mùa bốc, ông đã chú ý ngay đến Nhân. Ông bảo, xem trận đấu của Nhân với Phécđinăng vừa rồi, ông có cảm giác là chàng Đavít tí hon đấu với gã khổng lồ Gôliát. Gã Gôliát sức vóc hơn người, nhưng mù mắt, chàng Đavít bé người, nhưng là bé hạt tiêu.

Thầy Vĩnh Nguyên ra ngoài một lúc quay trở vào, có chuyện gì vừa xảy ra mà mặt thầy bỗng buồn bã hẳn đi. Thầy nói, giọng khàn rè:

— Nhân sẽ đấu sau ba cặp giữa võ sĩ thành Nam với Hải Phòng.

Ông Mâyrien cười, nhón nhánh hai con mắt xanh:

— Càng có thời gian chuẩn bị - Rồi nhìn Nhân, ông âu yếm - Em đã sáng tạo ra một trường phái mới rồi đấy. Trường phái người Việt. Gọi thế được không, võ sư Vĩnh Nguyên?

— Chúng tôi chưa dám tự tôn! - giọng ông Vĩnh Nguyên rầu rầu.

— Không! Các bạn phải tự tôn. Các bạn, do điều kiện thuộc địa, không giao tiếp được với bên ngoài nhiều. Nhưng, tôi thấy rõ ràng các bạn có phong cách riêng. Phong cách ấy phù hợp với đặc điểm cơ thể, sức vóc và đặc điểm dân tộc các bạn. Ồ! Sau này các bạn độc lập,

Các bạn hoàn toàn có thể sánh vai ngang hàng với các dân tộc tiên tiến trên toàn cầu về cả phương diện này.

Gương mắt có hừng sáng lên tí chút, nhưng vẫn không xóa được được nỗi buồn rầu ngấn đọng trong hai con mắt thầy Vĩnh Nguyên. Khe kẽ thờ dài, thầy cúi đầu để mặc hai mảng tóc như hai cánh gà rủ xuống che lấp cả khuôn mặt. Thầy rất ít nói. Ngoài những điều cần dạy bảo về nghề nghiệp, chưa bao giờ thầy nói thêm điều gì về tâm sự của thầy. Nhân hiểu thầy. Một

nửa đời người của thầy long đong rồi. Giờ đây, cực chẳng đã phải chịu cảnh cá chậu chim lồng nên thầy chỉ còn biết gửi gắm tâm sự vào nghề nghiệp thôi. Vậy mà chao ôi, cái nghề nghiệp cao quý, cái nghệ thuật cao cấp này lại đang có nguy cơ bị những kẻ có quyền lực lợi dụng biến thành một phương tiện để kiếm chác lợi lộc vô cùng đê hèn và bẩn thỉu!

— Anh Vĩnh Nguyên này! Nói thật với anh nhé. Anh có thấy đời là một trò hề giả dối không? Tôi thì tôi hiểu như thế đó. Và, trở trêu, tôi nghĩ, nghề của bọn ta chẳng qua cũng chỉ là một cuộc mãi võ kiếm ăn dài dài rất vô nghĩa lý thôi, anh à!

Ai nói câu đó với võ sư Vĩnh Nguyên vậy? Thưa, chính là ông bầu Ruân. Ruân đã thôi nhập vai ông bầu sau khi vợ đây túi tham. Giờ, lão được thăng lên chức phó giám đốc Nha thể thao Bắc Kỳ. Lão khoác tay thầy đi bát phố. Lão kéo thầy tới hiệu phở nổi tiếng ở Hàng Than. Rồi sau đó, lại cùng thầy thả hồn mơ màng trong quán cà phê giảng. Thân mật, ưu ái như ngày nào thầy mới trở về Hà Nội. Nhưng cuối cùng, sau khi đã bán bỏ cái nghề nghiệp cao quý thầy đang phụng sự thì ghé tai thầy. Và thầy ngay lập tức đã phất ngay đầu dậy, quát giật một hơi, phản đối thật quyết liệt.

— Không, không được! Không thể làm như thế được!

Ôi chao! Thầy nghiêng chặt hai hàm răng. Nước mắt thầy ào ra. Khốn nạn đến thế là cùng. Phó giám đốc Nha thể thao Bắc Kỳ nói: Ngài chánh mật thám yêu cầu, trong trận đấu này, kẻ thắng phải là Đờ Lanay! Không! Quyết không thể như thế được! Không thể như thế được!

Nhân đi đi lại lại, thỉnh thoảng lại dấm gió cho quen tay. Thời gian chờ đợi thật là nặng nề. Ngoài kia, cặp võ sĩ thứ hai đã lên đài. Võ sĩ Mâyrien đã ra xem.

Bỗng Nhân lui lại, ông Ruân đội cái mũ phớt, tay xách cặp da từ ngoài cửa nặng nề bước vào.

Nhân quay đi, tiếp tục công việc khởi động.

Góc phòng, ông Ruân lại ghé tai thì thào với thầy Vĩnh Nguyên. Nhân không nghe, không hiểu. Ngoài kia, cặp võ sĩ thứ ba đã lên đài. Sắp đến

lượt Nhân rồi.

— Nhân!

Thầy Vĩnh Nguyên bỗng cất tiếng gọi. Nhân bước tới, đứng giữa võ sư và ông Ruân.

— Em Nhân - Võ sư nhìn Nhân, giọng ông nghẹn lại- Ông phó giám đốc Nha bảo: do yêu cầu chính trị, đêm nay, em phải thua Đờ Lanay. Ý em thế nào, tôi chưa rõ. Còn ý tôi: Thể thao phụng sự chân lý, phụng sự cái đẹp, phụng sự dân tộc, Tổ quốc!

Võ sư hơi ngẩng lên, mắt nhìn thẳng ông Ruân:

— Vì phụng sự cái chân, cái thiện, cái mỹ mà chịu hoạn nạn, tôi xin sẵn sàng.

Người Nhân rung lên vì xúc động. Anh đã hiểu toàn bộ câu chuyện. Loa đã gọi: Võ sĩ Phạm Xuân Nhân!

Có cảm giác vừa già đi đến mười tuổi, Nhân bước ra ngoài nhà thi đấu.

Tiếng loa vang vang:

— Phạm Xuân Nhân, hạng gà, 51 kg 500 bôcxơ Hà Nội, mặc quần đỏ.

— Đờ Lanay, hạng gà 51 kg, lò Saphe, mặc quần xanh.

Đôi chân chàng nặng rậm rịch, hai con mắt sục sạo và ngóng ngóng, Đờ Lanay chờ Nhân mà không giấu nổi vẻ sốt ruột. Trong khi đó thì thật điềm tĩnh, từ một góc vũ đài, Nhân chậm chậm bước ra. Và khi nhìn thấy Đờ Lanay, mặt anh thoáng lộ chút ngập ngừng. Đờ Lanay là người này đây ư? Anh có cảm giác lâu lắm rồi mới gặp lại tên Tây lai này. Lâu lắm rồi, kể từ trận anh và y còn là học trò, bọn y đón đường gây sự, rồi theo phương thức một chọi một, anh đã đâm y ngã ở phố Quan Thánh buổi tan học năm nào. Lâu lắm rồi, nên giờ đây, Đờ Lanay với anh đã trở nên thật là xa lạ, có vẻ như y đã già gấp đôi tuổi mười chín của y. Lông lá lợp một lớp hung đỏ trên tay, đùi, bắp chân y. Khuôn mặt y, khuôn mặt của đứa hay gây gỗ, vốn đã dài như mặt ngựa nay lại càng dài thêm vì mảng tóc ở thóp đã rụng trụi. Phù hợp với khuôn mặt xác lác vừa nghênh ngáo vừa ngạo ngược ấy là cái

cổ gà chọi, hàm răng nhọn nhe nhe và hai con mắt màu nâu nhỏ như hai kê nứt, nhưng đỏ sặc như xuất tiết. Y không có dáng nét đàng hoàng đỉnh đạc của võ sĩ. Y không phải là con người của môn võ nghệ đẹp đẽ này. Là bởi vì, dầu sao thì Leng Kai Chếch cũng còn chút dáng dấp hào hoa, cao nhã. Và Phécđinăng tuy võ biên, nhưng phong độ cũng còn toát ra được cái chất đặc trưng hùng tráng mạnh mẽ của môn thể thao nghệ thuật này.

Nhưng mà thôi, công đã nổi và chẳng chút dò dè gì hết, Đờ Lanay đã sầm sập lao ngay tới, như muốn chỉ một chùy là giáng chết tươi Nhân. Và, áp dụng ngay chiến thuật làm tối tăm mặt mũi đối phương bằng kỹ thuật đòn tràng hai tay, hai nắm đấm trái phải của y phả phập bổ vào đôi găng chống đỡ của Nhân như chân máy khâu guồng. Cùng với tiếng reo, tiếng la hét, tiếng sáo huýt cổ vũ của bọn Tây đầm, Nhân có cảm tưởng, Đờ Lanay muốn huy động sức mạnh tổng lực theo kiểu lấy thịt đè người, từ thân hình tới đôi chân ghèu ngào cùng hai con mắt sục sặc cay cú của y vào cuộc uy hiếp, áp đảo Nhân và đánh gục Nhân sớm phút nào hay phút ấy. Bủa vây Nhân ngay lập tức là bầu nộ khí man rợ, hung cuồng. Chà, thì chẳng cả suốt mùa đông vừa rồi y đã vẽ một cái mặt người trên cái bao cát rồi để tên Nhân vào đó để tập đấm, để trả hận đó sao!

Tất nhiên, nhẹ nhàng tiến lui kịp thời trên đôi chân với cả thân mình mềm mại như làm bằng một chất dẻo, Nhân đã khôn ngoan né tránh được tất cả các cú đấm nhanh như máy của Đờ Lanay. Hơn nữa, điều Nhân thu hút được cảm tình của lớp khán giả chân chính còn ở chỗ này. Tay trái che mặt, tay phải đỡ bụng, anh hơi khom mình xuống, tạo nên trong tư thế phòng thủ vừa vô hiệu hóa được cơn thịnh nộ của đối phương vừa đẹp mắt, khiến khán giả không ít người phải xuýt xoa thán phục.

Hiển nhiên, cũng như Nhân, Đờ Lanay đã được chuẩn bị rất kỹ cho cuộc đấu quyết định này. Liên tiếp, không ngưng nghỉ y tung ra những cú đấm mạnh như quạt gió qua đầu Nhân. Và Nhân nhận ra điều hệ trọng này: hơn tất cả những kẻ đã từng là đối thủ của Nhân, y cũng có một ưu thế trội bật như Nhân: Tuổi trẻ! Y nhạy cảm, nhanh ý, tinh khôn, biết rõ chiến thuật của Nhân, nhất định không cho Nhân sát tới gần.

Còn ba mươi giây nữa hết hiệp một, Nhân tìm được cơ hội, lăn vào bắm. Nhưng anh lại bị bật lui trở ra. Đờ Lanay láu cá thừa cơ thực hiện ngay một quả đấm móc đồng thời thúc cùi chỏ vào ngực Nhân. Thằng đều! Nó đánh xấu. Có tiếng ai đó huýt sáo mồm tỏ ý bất bình. Nhưng tiếng cồng báo hết hiệp vừa nổi đã xí xóa tất cả và trọng tài cũng được cố đánh bài lờ.

Hai người về nghỉ ở hai góc võ đài. Loa oang oang công bố giải thưởng của các nhà ái mộ môn bốc. Không khí không có vẻ sôi nổi như trận Nhân đấu với Phécđinăng. Ít vỗ tay, reo hò, thúc hối. Mà trang nghiêm, lo lắng thế nào.

Nhân thấy điều đó cả ở ánh mắt bồn chồn của võ sư Vĩnh Nguyên. Mâyrien cầm tấm khăn quạt cho Nhân. Còn thầy thì ghé tai Nhân:

— Sức nó còn dai. Liệu xem có thể thì đánh dứt điểm đi! Hiệp hai quả thật trang nghiêm quá! Vẫn là con thú Đờ Lanay trong cơn căm hận hăm hè, nhưng đổi chiến thuật đánh xa và có cân nhắc. Hiển nhiên là cũng giống Nhân, y cũng muốn đánh dứt điểm. Hai ý nghĩ, hai quyết tâm gặp nhau và thế là đôi bên ngay từ đầu hiệp cứ quẩn lấy nhau; kẻ này xúc thì người kia múc, giữa những tiếng tây và ta cùng huýt sáo vỗ tay, dậm chân ồn ào hỗn loạn, đến nỗi cồng báo hết hiệp cũng không biết; trọng tài phải vào tách họ ra hai góc đài.

Ngồi giang hai tay níu dây rình ở góc võ đài, võ sĩ Tây lai mặt đỏ hăm hăm. Saphe to ục ịch ghé tai gà của mình, hí hửng: “Phần thưởng lên tới 5.000 đồng rồi”. Đờ Lanay gật đầu. Bỗng, giật thột mình, y vung tay. “đ. Mẹ mày! Mày quen đánh tù, hả?” Quả đấm của y rơi vào không khí. Kẻ nào vừa nói vào tai y hay chỉ là tưởng tượng của y?

Cồồng! Lần này thì Đờ Lanay nổi cơn điên thật rồi. Như mãnh thú, y chồm ngay tới trước Nhân, “Thằng Nhân! Tao phải đập nát mày! Tao phải nghiền mày thành tro bụi! Tao phải giầy đạp mày như bùn dưới chân tao. Ý nghĩ cháy bỏng trong đầu y ngay tắp lự biến thành những quả đấm vừa mạnh vừa ác hiểm liên tục nhắm vào mặt vào ngực Nhân.

Nhân giật lùi, chủ động giật lui và sau một giây tính toán, như một hơi gió, thành linh xô tới. Tiếc thay, chính là lúc này Nhân đã sơ hở. Và một cú

đấm tạt mạnh như búa bổ của tên Tây lai đã giáng trúng mặt Nhân. Mặt mày ê ẩm, Nhân lui hai bước nữa. Và quái quỷ chưa, không phải là Nhân khóc mà nước ở hai hốc mắt Nhân cứ trào ra, giàn giụa. “Sao lại có thể thua nó dễ dàng thế được nhỉ!” Nhân nghĩ cay uất, khi thấy Đờ Lanay lợi dụng cơ hội xăm xăm áp tới; và thật là họa vô đơn chí, đang bật lui, Nhân bỗng thấy mình như vừa dẫm phải một đồng dây rợ lằng nhằng, và chẳng sao có thể gượng lại được, thế là Nhân ngã đánh ịch một cái xuống mặt sàn. Đấu trường rầm lên một tiếng kêu kinh hoàng! May thay, chính là tiếng kêu ấy đã khiến Nhân như bừng tỉnh, vùng ngay dậy, và vô cùng mừng rỡ vì nhận ra, chính là một góc thảm lót sàn đấu bung rách đã vướng vào giày Nhân, gây nên sự cố bất thường vừa rồi; Nhân còn chưa hề hấn gì!

— Cố lên, Nhân! Chú ý hai mảng sườn nó. Cứ giáp lá cà mà phang thật lực vào!

— Nhớ nghe, Nhân: Tranh thủ thời cơ trườn tới, giáp thân vào đối phương!

Văng lên bên tai Nhân lời thầy Vĩnh Nguyên khi công nổi báo hiệu hiệp bốn bắt đầu. Và thực hiện ngay chỉ dẫn của thầy, Nhân liền nhẹ nhàng trườn tới. Tuy nhiên, như đã biết trước, Đờ Lanay, đã kịp thời đảo người tránh né. Với hai nắm tay to xù xương xấu, mỗi lần dính đòn của y là vô cùng tai hại. Chính đờ La nay cũng biết vậy, thành ra cứ mỗi lần Nhân tìm được đường vào gần, rúc được vào bụng y, cứ gan và lá lách y mà ra đòn, thì y cũng trả miếng ngay bằng những cú đấm lợi hại của mình. Tuy vậy thì, cũng có lúc y tỏ ra lúng túng. Và việc này xảy ra ở cuối hiệp bốn. Trời! Cơ hội hiếm hoi đến thật vô cùng bất ngờ. Vừa thấy cái cằm nhọn hoắt của Đờ Lanay lộ ra, Nhân liền vung nắm đấm. Nhưng đúng lúc tưởng có thể kết thúc trận đấu, thì Nhân bỗng thấy cả một mảng lưng đau nhói lên và tức nghẹt đến mất cả hơi thở! Thằng Tây lai lại chơi đều! Rõ ràng là thế rồi. Vì chính là khán giả đang la ó ầm ầm, rằng nó chơi cùi chỏ, mà không phải chỉ có một lần.

Lui về một góc võ đài, Nhân rơi ngay vào một trạng thái phân tâm. Trọng tài hiển nhiên là đã theo lệnh của chánh mặt thám Pháp nhắm mắt

làm ngơ trước sai phạm của Đờ Lanay. Thế thì còn gì là công bằng nữa! Nhưng, tiếc thay, Nhân đã sai lầm vì chính trạng thái phân tâm của mình. Lợi dụng tình thế, mặt đỏ gắt vì tức tối, võ sĩ Tây lai xốc ngay tới, và nhanh như chớp xúc ngay một quả vào giữa mặt Nhân. Đòn này là đòn hiểm. Thấy hai lỗ mũi ươn ướt, Nhân hiểu thế là mình đã bị chảy máu mũi. Kinh khủng chưa, vì lúc này anh thấy hình như mình đã có dấu hiệu của sự xuống sức. Thì vẫn là ra đòn đều đều đấy mà những cú đấm của anh xem ra đã rời rạc uế oải lắm rồi. Chúng chỉ mang tính cầm cự. Cầm cự cho hết hai phút, mà trời ạ, sao hai phút mà dài như cả một thế kỷ thế này! Hai cánh tay anh lúc này như chỉ còn bám lỏng lẻo vào thân mình anh thôi. Còn hai chân anh thì nặng như đeo đá, chúng như dính chặt vào mặt sàn, nhắc được lên còn khó nói chi đến chuyển động. Chưa kể, tệ hại hơn, có lúc hai con mắt anh lóa nhóa vì nước mắt; chỉ có một Đờ Lanay mà anh tưởng đó là hai thằng. Trong khi đó thì Đờ Lanay sau cú chơi xấu trót lọt, lại thừa thắng lấn tới. Khi thụp xuống, lúc nhô lên, y tỏ ra đang còn rất sung mãn; và tận dụng tầm vóc cao hơn mét bảy cùng đôi vai rộng, y vươn cánh tay trái ra đo đo ở tầm xa để tìm thời cơ cho Nhân ăn đòn. Mà vẻ như là y chưa thấm mệt thật, tuy là đã phung phí quá nhiều sức lực vì thói ngông nghênh và nôn nóng. Ngật ngà ngật ngưỡng cái cổ gà chọi, lều đà lều đều mà nhanh như cắt, y phối hợp đòn trên - dưới, dưới - trên thật mau lẹ và hài hòa, để rồi đột ngột cho ra một cú đấm khô nửa móc nửa xúc rất khó đoán trước, nhằm mạng sườn Nhân. Thậm chí, nghĩ rằng Nhân đã kiệt lực, đã có lúc chủ quan khinh thường đối thủ, y đã chơi trò đấm lẹ, nửa bắn nửa vẩy, vừa đánh vừa nhử đòn Nhân.

Nhân đã ở vào thế thua?

Không! Không đời nào!

Kỳ lạ thay, sau một lần bị Đờ Lanay dồn vào góc vũ đài, chạm lưng vào dây ring, thì Nhân bỗng tỉnh hẳn. Nhân đâu đã cạn hơi, kiệt lực! Mấy hiệp đấu vừa qua, những lúc rơi vào thế bất lợi chẳng qua là do Nhân chưa có được chiến thuật thích hợp thôi. Trong Nhân vẫn còn nguyên vẹn bầu năng lượng đã được tích đọng từ bao lâu nay. Nhân vẫn là bí hiểm với cả chính

mình. Trong Nhân còn có tất cả những gì đã tích tụ, đã nếm trải, đã kiểm nghiệm. Có cả nỗi cực khổ của gia đình Tùng. Có cả nỗi ân hận khổ đau của thầy. Niềm vui sống mạnh mẽ của ba, của bác Nhự. Niềm tin cậy, nhiệt tình khích lệ của Cường, của bạn gái, bạn trai. Trong Nhân có sức mạnh và ý chí quật cường bắt nguồn từ cội nguồn sâu thẳm... Trong Nhân có sức mạnh khởi nguồn từ lòng ưu ái của Mâyniên, của các võ sĩ đàn anh, võ sĩ đồng niên, đồng tuế...

“Ờ, chưa bao giờ mình được đánh nó công khai cả. Thằng mật thám! Tên đao phủ kia! Bốc của người nô lệ với kẻ thống trị không chỉ là trò thể thao đấu! Được rồi! Hãy chờ đấy! Chúng mày đừng có hòng? Tao sẽ rửa nỗi hận của thầy Vĩnh Nguyên”.

Những ý nghĩ ấy càng nung nấu, chín nục trong Nhân khi sang hiệp năm.

Thì vẫn là phong vẻ hung hăng ngay khi bước vào hiệp đấu này, tuy nhiên, Đờ Lanay đã bộc lộ ngay nhược điểm cố hữu của mình chỉ sau đó có vài giây thôi. Một lần lăn xả và trả đũa y, Nhận nhận ra tên tây lai này cũng chẳng vừa, nhưng y vừa có một động thái rất lạ lùng: đột ngột thực hiện động tác khóa tay Nhân, rồi y tựa hẳn người vào Nhân. Y tựa nào Nhân để làm gì vậy? à, y tựa vào Nhân để y nghĩ, để y thở; để y thở hào hển, thở hồng hộc. Gắng gỏi lắm Nhân mới đẩy được y ra xa. Nhưng lạ chưa kìa, sau đó mấy giây, sáp lại gần y thì lại thấy y vòng hai cánh tay dài như hai cái bơi chèo ôm choàng lấy Nhân. Đó là lúc y vừa đấm trượt mấy quả liên tiếp. Nhân đẩy y ra. Không được! Trọng tài can thiệp, thật khó khăn mới tách y ra xa. Và nhìn cái thân xác nghêu ngao của y đã không còn cái khí sắc hăm hở như trước, Nhân phấp phỏng nghĩ, rồi chột như bưng ngô trong bòng hoàng: chẳng lẽ là vậy ư? Chẳng lẽ là Đờ Lanay, tên địch thủ hung đồ của Nhân đã thấm mệt, đã bắt đầu xuống sức?

Vậy là ngay lập tức, hưng phấn bốc dậy bùng bùng, ngây ngất tràn ngập trong Nhân. Không còn nghi ngờ gì nữa, tên võ sĩ Tây lai này vốn sở hữu một thể lực hơn người, hơn cả Nhân, nhưng khổ nạn cho y, chính y đã tự làm hại mình; không biết tiết chế, không làm chủ được bản thân, để mặc cho tà niệm xấu xa dẫn dắt, y đã đánh mất cái ưu thế căn bản của cuộc đấu

đối kháng là sự bền bỉ và tinh thần nhẫn nại. Còn Nhân, thật tình là Nhân cũng đã bã bại lắm rồi. Chống chọi với con thú hoang dã này thật vô cùng tổn hao sức lực. Liên tục đảo người để né tránh, chuyển dịch để đổi hướng bất ngờ, luồn lách để trườn tới giáp thân vào hãn, mệt mỏi bã bời đã xuất hiện ở từng cơ bắp anh. Tuy vậy, lúc này anh thấy mình vẫn còn hơn Đờ Lanay, ở chỗ, anh biết dè giữ sức lực và thêm nữa trong anh chưa bao giờ thôi nấu nung một ý chí quyết đấu. Đã từng rơi vào những tình huống nghiệt ngã nhất, đã biết cắn răng chịu đựng để đứng dậy, vượt lên, anh còn hơn Đờ Lanay ở sự từng trải và vững tin ở bản thân mình. Ăn đòn, chịu đau mà có ích, chẳng sách vở nào bằng đâu; đó chẳng phải là lời thầy Vĩnh Nguyên dạy anh ở cái buổi đầu tiên được đấu với thầy sao? Và thế là đúng như quy luật: may mắn chỉ đến với những ai chịu dày công tích lũy các điều kiện, vận hội đã đến và mỉm cười với Nhân. Là bởi vì lúc này, còn rất cay uất và hung hãn, võ sĩ Tây lai- khảo tra viên tàn bạo của Sở Mật thám Pháp, đang âm mưu dồn nén những năng lượng cuối cùng để tạo ra một đòn sinh tử, đâm chết tươi Nhân trên sàn đấu - nhưng than ôi, ham ăn to và quá nôn nóng, bằng động tác hạ hai cánh tay xuống ngang tầm vai để cho quả đấm móc nhằm vào quai hàm Nhân thêm phần trọng lượng và có ý nghĩa quyết định, y đã phạm phải một sai lầm chết người. Vừa thấy vùng mặt trái của Đờ Lanay hở ra lồ lộ, vô cùng nhạy bén, Nhân liền phóng ngay ra một quả đấm bằng tay phải, thẳng như một đường kẻ và xoáy như một mũi khoan. Quả đấm dồn tích bao nhiêu là ý chí, tinh thần, cộng thêm cả trọng lượng bản thân anh đang ở trong tư thế nghiêng người thật thuận lợi, đã giáng trúng giữa mặt tên võ sĩ đao phủ.

Nhân chỉ nghe thấy một tiếng “khắc” và tiếp đó tiếng reo hò của khán giả bật lên rồi ào ào như sóng bể. Đờ Lanay ngã ngửa vào dây võ đài rồi gục mặt xuống sàn.

Trọng tài chạy tới, chẳng còn cách nào hơn, đành khuy chân, chém tay, cố tình đếm thật thông thả: Một... Hai... Ba... Đờ Lanay không thể vùng dậy ngay được. Đến nhịp đếm thứ tám của trọng tài, y mở mắt, chống tay, đẩy lưng lên được một chút, rồi lại dập ngực xuống sàn.

Việt Nam muôn năm! Vợ Việt Nam! Vợ Việt Nam! Việt Nam muôn năm! Muôn năm Việt Nam! Khắp đâu trường ran ran vọng lại tai Nhân những lời reo tiếng Việt lẫn tiếng Pháp, vang trầm như sóng biển.

CHƯƠNG 13

Chớm vào tiết hạ. Bọ xít bay vù vù từ những vòm nhãn quanh nhà vào cửa sổ, để những ổ trứng trắng như những vĩa khuy trai nhỏ xíu. Đóng cửa sổ lại, ông giáo Thiệu qua buồng vợ và con gái, dọn dò rồi đi. Ra tới cánh cửa sắt, nghĩ thế nào, ông lại quay vào. Bà vợ ông xịu mặt càu nhàu: “Thì anh ấy ở nhà mình đã cả mấy tháng nay, để chỉ có mình ông trông nom!” Ông giáo vội đặt ngón tay chỗ lên môi: xuyt! Và nhấp nháy hai mắt kính âu yếm nhìn bà. Tùm tùm cười làm lạnh, bà hất hai con mắt vào ông, ra hiệu bảo ông: ừ thì ông cứ đi đi!

Ra tới đường phố, ông giáo mới thở phào và lập tức ông nhập vào cái không khí đêm đầu hạ còn thoáng hơi sương. Sương chiều phủ mờ mấy phố nhỏ giờ này đã thừa người đi lại, gọi nổi niềm băng khuâng. Ông giáo Thiệu vốn người Tây học nhưng lại gắn bó thiết tha với những gì là quá vãng, cổ truyền của dân tộc.

Gốc người Hà Nội, tổ tiên xa xưa cũng người Thăng Long - Đông Đô. Ông cụ thân sinh ra ông đồ bảng Nhãn. Nhưng không ra làm quan, chỉ ngồi nhà dạy học. Ông giáo nhớ, thời ấy ngày tết, đàn ông mặc áo vóc mai thọ, đàn bà mặc áo vỏ lựu. Con gái, vấn khăn nhung đen, đuôi gà vắt trên mái tóc, mặc yếm hoa hiên, thắt lưng quan lục, quần lĩnh tía cạp điều, đi giày cườm. Ông giáo nhớ, thời ấy, chiều chiều các bậc trí giả khăn lượt, áo the La Cả nhuộm thâm, ngồi đối ẩm bình văn, có một chú bé tóc trái đào đứng hầu trà, chú bé ấy giờ là ông.

Ông Thiệu lớn lên đi học trường sư phạm của Tây. Ông mặc com lê. Bà vợ là gái tân thời, mặc áo dài, đi guốc cao gót. Ông Thiệu đi giày phai pho, đội mũ blu trắng, chơi tennis dùng vợt làm bằng ruột mèo của nhà hàng Tắc Ký nổi tiếng, giải khát bằng bia, nước chanh. Ông dậy tiếng Pháp. Ông nói tiếng Pháp giọng hệt dân Pari. Giao du rộng, nhưng gốc gác ông ông vẫn nguyên bản một người Việt từ trong cốt cách tâm hồn..

Ông giáo Thiệu không đi theo kháng chiến. Ông không chịu được kham khổ. Nhưng, ông ở lại Hà Nội mà lòng vẫn thuộc về chính nghĩa dân tộc. Giáo Tiết, giám thị Cần ăn phụ cấp lương của sở mật thám, cảm ông lắm. Bê hành bê tội ông, hoạnh hợ ông, nhưng họ chẳng làm gì được ông. Ông tài năng, đức độ. Công chức làm việc ở Văn phòng Quốc trưởng bù nhìn Bảo Đại cũng còn vì nể ông kia.

Ông giáo Thiệu quý Nhân lắm. Ông coi Nhân, và võ sư Vĩnh Nguyên, là những con người ông gửi gắm tin yêu.

Mấy tháng nay, ông giáo Thiệu làm một việc thật táo bạo mà cho đến tận tuần trước ông mới cho ông Thân biết. Ông nuôi giấu một chiến sĩ biệt động Việt Minh. Chiến sĩ ấy chính là người bị giặc bắt, nằm ở nhà thương Phủ Doãn, rồi vượt ngục tù - nhà thương một thời đã làm xôn xao cả báo chí và dư luận dân chúng hà thành.

Ông giáo Thiệu đã hoạt động cho kháng chiến một cách âm thầm. Nhưng cho đến tuần trước, ông mới gặp được tổ chức. Tổ chức nào có phải ai xa lạ. Đại diện tổ chức chính là ông Thân.

Đêm mờ hơi sương. Đèn đường chỗ tối chỗ sáng. Từ dạo công nhân nhà đèn phá tám cái biển thế để “đón chào “Quốc trưởng Bảo Đại và đặc sứ Mỹ Giétxốp đến Hà Nội, điện cứ lập lòe như vậy.

Ông giáo bước chậm rãi như người đi bách bộ.

Nhưng, tới đầu phố hàng bột thì ông phải đứng lại. Hai bóng đen từ vỉa hè vừa nhảy ra. Một là Tây culít Đờ Gátxơ. Một nữa là gã cai Bảo Chính dạo nào ăn đấm của ông Thân trên tàu điện. Đờ Gátxơ mới thăng đồn trưởng. Còn gã trai nọ đã chuyển sang ngạch an ninh.

— Đi đâu? Đứng lại!

Tây Gátxơ thộp ngực ông giáo Thiệu.

Ông giáo hơi lui lại. Túi áo vét của ông hiện có tài liệu kháng chiến ông định đem đến trả cho ông Thân.

Tây Gátxơ nắm chặt hai ve áo ông giáo. Bình tĩnh, đưa tay lên nhắc cổ tay hẳn, ông giáo chậm rãi đỉnh đạc nói bằng tiếng Pháp:

— Tôi nghĩ rằng, tôi đang đứng trước một người Pháp, một người văn tự hào rằng dân tộc mình là một dân tộc văn minh.

Tây Gátxơ buột tay vì chính cái giọng Pari của ông giáo. Hẳn lui lại, né người, cung kính:

— Ồ, xin lỗi ngài. Vậy mà tôi không nhận ra được ngài! Gã Bảo Chính đứng ngây, rồi lấp bắp:

— Đúng thế đấy, còn tôi, tôi cứ tưởng ông là dân An Nam cơ đấy!

Đúng là cái thẳng mắt giống! Ông giáo Thiệu lắc lắc đầu, bình thản bước đi, cố giữ để khỏi bật lên tiếng cười.

Chậm chậm như người tản bộ, lát sau, ông đã nhận ra bóng đen âm u của vườn cây bên khu Văn Miếu. Có một người đàn ông vóc dong dỏng cao đang chờ ông ở đó.

Hai người đi song song bên nhau.

— Anh lấy tiền đâu mà đưa tôi để mua thuốc bổ cho anh ấy.

— Tiền thưởng của cháu Nhân.

— Nó có biết không?

— Tôi đoán nó biết. Nó đưa tất cả số tiền thưởng còn thừa cho tôi. May, nhờ có số tiền đó mà tôi mua được một ít dụng cụ đồ nghề. Ngoài kháng chiến bây giờ đã có nhiều xe ô tô. Phải có nhiều thợ giỏi sửa chữa ra ngoài đó.

— Tôi lo cho cháu Nhân.

— Hình như nó có sao nhãng việc học hành?

— Không! Cháu vẫn chăm chỉ. Nhưng, lo nhất là cháu đã lớn... Mấy hôm nay tin tức từ Văn phòng Bảo Đại đưa ra cho hay: họ đang ráo riết thực hiện kế hoạch Nava. Cụ thể là sẽ tăng cường bắt lính người mình.

Như gặp nhau ở một cùng một nỗi lo, hai người chột dừng bước.

— Anh Thiệu ạ. Sự săn sóc của anh với cháu Nhân làm tôi rất cảm kích. Nay, có một việc... Tôi đang còn áy náy quá.

— Anh có tin tôi không?

— Thế này anh ạ. Tôi sắp ra với kháng chiến rồi. Tổ chức yêu cầu thế. Ngoài ấy cần thợ sửa chữa ô tô. Tôi đi, phần riêng thì yên một bề, lòng dạ cũng thỏa. Chỉ hiềm một nỗi...

— Tôi hiểu rồi! Anh để cháu Nhân và cháu Cường cho tôi trông nom. Chúng sẽ lên cả nhà tôi...

— Còn anh ấy giờ thế nào?

— Anh ấy đã khỏe, đang đòi đi.

Ông Thân hạ giọng:

— Có nhẽ thế này. Để tôi báo cáo tổ chức. Có thể cháu Cường nó sẽ đèo xe vespa đưa anh ấy đi. Hoặc là bác Nhựt sẽ đưa anh ấy bằng xích lô ra tới cơ sở ở ngoại thành.

Phía trước họ có một tốp quân cảnh đi tới. Ông giáo Thiệu liền khoác tay bạn, giọng hoạt bát hẳn lên:

— Ồ, anh phải hiểu thế này nhé: Thầy chết thì học trò phải gánh đồng môn. Trường tràng phải đứng ra lo việc tang lễ. Thợ tang thầy, trò phải khăn trắng, áo trắng. Là cái hồi tôi còn để trái đào đứng hầu trà, nghe các cụ dậy bảo thế!

CHƯƠNG 14

Cuối cùng thì con diều cánh ná của Cường chỉ còn là một chấm trắng, đứng im, tím mít trên thiên đình vòm trời chiều. Sợi dây gai nứ nó buộc vào hòn gạch ở trên sân thượng nhà ông Nhự. Vòm trời chiều mùa hạ xanh nôn nao. Diều cánh én. Diều cánh cốc. Diều vuông. Diều mặt trăng. Trong bao la, chỗ nào cũng thấy lấm chấm những cánh diều chấp chới...

Diều của Cường lên cao nhất. Cánh diều cong vênh ăn gió, thỉnh thoảng đảo khẽ, nháy một cái, Cường mời cho nó vài cái giạt, nó lại no gió, đứng im một chấm lặng giữa mênh mông.

Nhìn diều, Cường thấy như chính tâm hồn mình đang cất cánh lên cao xanh. Cường có cảm tưởng, từ trên cao xanh trong lành đó, nhìn xuống, Cường thấy những vùng cây xanh đang ran ran tiếng ve kêu ra rả. Thấy mùa hạ chói chang cho đến tận chiều tà. Thấy những gù hoa phượng đỏ nung nấu. Và những vòm cây bằng lăng nước buồn tẻ ngày nào ở phố Hàng Mạnh, giờ bỗng tung lên những vầng hoa tím nhạt, khiến cái phố nhỏ trở nên diêm dúa khác thường. Mùa hạ làm đẹp cho phố phường.

Cường chỉ chơi diều một lát cho đỡ nhớ chút tuổi thiếu niên còn vương lại chút ít thôi. Còn bây giờ toàn bộ đam mê của Cường là dành cho xe đạp xe máy, và gần đây là tấp tễnh bước vào môn bốc, theo chân anh Nhân rồi.

Ngồi trên sân thượng, nối hồn với cánh diều chiều nay là Nhân và Tùng. Hai người đang học thi. Tùng mấy hôm nay lên nhà Nhân cùng bạn ôn bài.

— Cường nó đi đâu?

— Cái thằng tính nết nó khác hẳn bọn mình.

— Nó trẻ hơn, linh hoạt hơn và có vẻ mạnh mẽ hơn.

— Tớ chỉ sợ nó ít tư duy hơn?

— Không! Nó suy nghĩ sâu sắc chẳng kém bọn mình đâu!

Tùng ngược lên, mắt vờ vợi, dăm đuối tìm chấm điều:

— Nhân ạ, mấy hôm nay mình thấy lòng dạ thế nào ấy, bồn chồn, rạo rức quá! Không phải là từ trước đến nay bọn mình ít nghĩ ngợi, sống hoàn toàn vô tư đâu. Nhưng, quả thật là ít lâu nay, không đêm nào mình ngủ yên được. Mình phấp phỏng, bồi hồi ghê quá. Sắp hết cái thời đèo xe đạp nhau, lê dép đứt quai trên vỉa hè rồi. Một thời điểm hệ trọng đã đến với chúng mình rồi, có phải không, Nhân?

Mắt Nhân theo cái nhìn của Tùng, soi lên cánh diều thăm thăm trên cao. Cánh diều, trò chơi của tuổi thiếu niên mà gợi mở những suy tưởng lớn lao. Vậy là mùa thi kết thúc những năm học phổ thông đã đến, đồng nghĩa với sự kết thúc của tuổi học trò! Chào nhé! Giã biệt nhé! Giã biệt tuổi trẻ cắp sách đến trường. Nhưng, sẽ chào đón một tuổi trẻ và một đoạn đời mới nào ở phía trước đây! Ôi! Phấp phỏng làm sao lần đầu tiên bước lên võ đài cuộc đời này!

Có tiếng xe máy nổ vang trong ngõ. Cả hai rời mắt khỏi cánh diều, nhìn xuống, nhận ra Cường đang dắt chiếc véspa đi vào.

— Anh Nhân, anh Tùng, - Cường leo lên sân thượng, mặt hăm hờ, nhưng cố giữ vẻ thản nhiên - các anh ngồi hóng mát à?

Nhân nhìn em:

— Cậu mượn xe của ai thế?

— Của thằng Tấn, em thằng Tắc.

— Chơi với nó à?

— Tương kế tựu kế chứ, anh!

— Vừa đi đâu về đấy?

— Em lên nhà thầy Thiệu. Thầy đi chấm thi ở Hải Phòng. Nhà chỉ có chị Thúy. Chị Thúy tự dưng bảo em: cậu và anh Nhân sắp đến ở đây rồi, vui

ghê.

— Vớ vẩn... - Nhân làu bàu - Thôi, xuống đi cho chúng tao học.

Miệng Tùng thoảng một ánh cười buồn buồn.

Cộp cộp cộp... Đế giầy của giám thị Cẩn thỏa sức ra oai. Mặt ông, oai vệ đã quá thừa rồi. Cái đầu húi bốc như đầu võ sĩ, rần, gồ ghề những cục, những u. Hai mắt ông thô lỗ như hai mắt sư tử giấy. Giọng ông càng oai nghiêm:

— Các anh phải nhớ rằng đây là kỳ thi hệ trọng của quốc gia. Trượt, đổ, quan hệ đến vận mệnh cuộc đời. Đỡ, cả một triển vọng tươi sáng ở trước mắt các anh.

— Thừa thầy...

— Không có hỏi. Hôm nay là kỳ thi.

Cộp cộp cộp... Đế giầy của ông giám thị y như tính ông. Thầy Thiệu phải đổi đi chấm thi nơi khác, thầy đi giầy đế kép, êm nhẹ, không gây một tiếng động nhỏ.

Ông giáo Tiết thì lê dép da lẹp kẹp, y như cái miệng lảm lời lèm bèm của ông.

Đôi giầy đế có cá sấu của ông giám thị quả là làm khiếp vía lũ học trò bướng bỉnh. Tất cả ba mươi đứa ở buồng thi số 4, từ vần N đến vần Y im thin thít. Cái phong bì gấn xi như mảnh nam châm hút hồn các cậu. Thầy giám thị tòm tòm đặc ý vì bọn học trò đã biết sợ, cầm cái kéo, cắt cạnh phong bì. Cắt rất đúng cách, vẫn để dính một tí giấy, nên cái thèo rìa phong bì rũ xuống chứ không rời ra. Rồi thầy thò tay vào lòng phong bì. Vận mệnh các chú mày ở trong này đây. Thầy nghĩ vậy, kéo mảnh giấy gấp tư ra, liếc mắt rồi cười tùm: hà! Vừa dễ vừa hắc búa đây!

Thầy xướng cái đề thi một lần, giọng như đọc văn tế. Học trò vẫn kháo nhau rằng: thầy học trường sư phạm cùng thầy Thiệu, nhưng dốt quá, lại ham đá bóng nên không đỗ. Có đứa lại còn bảo: hồi xưa thầy là anh cu mõ ở làng Thượng Đình. Anh cu mõ vớ được con gái phú ông nên mới được ăn, được học.

Có lẽ đúng thế nên giọng thầy đọc cái đề thi Quốc văn vừa oang oang vừa hết sức phớn phở:

— “Nhiệm vụ của người thanh niên học sinh Hà Nội trong lúc này?”.

Thầy đọc lần thứ hai, mắt liếc nhìn đám thí sinh để dò phản ứng của chúng. Tuy là kỳ thi hệ trọng nhưng thầy vẫn cứ thích được biết thái độ của chúng ngay tắp lự. Thì lập tức ở cuối phòng có tiếng một đứa:

— Nhiệm vụ là ăc ê ạ. Là đi lính quốc gia ạ!

Thầy toét miệng:

— Anh nào nói trúng ý câu hỏi đó!

Cả buồng thi rầm lên một tiếng cười. Bấy giờ thầy giám thị mới thấy mình ngu. Thầy vội cộp cộp cộp... Xi-lăng-xơ! Im lặng! Trật tự! Dờ hồn!

Buồng thi im phăng phắc.

Tắc ngồi cạnh Tùng. Nó đã để ria mép. Cái mũ bê rê nghiêng lệch chỉ che có nửa đầu. Nó liếc sang Tùng. Cái liếc thần tình của nghề chỉ điểm đã khiến nó biết ngay là Tùng đang rất băn khoăn.

Ôi chao! Có gì mà phải băn khoăn. Luận đề tưởng hỏi về cái nông của Cao Bá Quát, cái nhàn của Nguyễn Công Trứ, hay cái cười cợt nghịch ngợm ngoa ngoắt của nữ sĩ họ hồ thì nó mới sợ, chứ cái đề thi này thì dễ ợt. Không cần nháp, chỉ một mạch là xong. Cứ là thẳng tắp như con đường Gămbetta, Tràng Thi, Tràng Tiền. Quốc gia hữu sự, trai phải ra trận. Có bằng diplôm thì đi học sĩ quan tại trường võ bị Đà Lạt. Thế thôi. Còn nó, nó chẳng cần đi đâu sất. Xa Hà Nội, nhớ phở, nhớ cà phê, nhớ mái tóc huyền, tà áo dài, cặp mắt nhung các em lắm. Nó ở đây thôi, nhưng nó sẽ làm việc hữu ích. Tây culít Đờ Gátxơ, trường đồn đảm bảo tư cách trung thành với nhà nước đại Pháp cho nó trước Sở mật thám. Lại còn thẳng anh nó nữa.

Nó cúi xuống viết lia lịa. Được hơn một trang, nó dừng bút, vẩy tay, nghển lên phía trước! Nhân đang cầm cúi viết. A! Cái thẳng võ sĩ này xem ra viết cũng có vẻ trơn tru nhỉ?

— Thôi ngay! Có muốn tao thừa giám thị không?

Nhân gầm ghì. Nó vội thu mình lại.

Tùng vẫn cầm bút. Hai vệt lông mày chúi vào nhau như đang hội ý với nhau. Cuộc hội ý đã xong. Mỗi đứa lại về vị trí cũ, thật thành thoi. Và Tùng đã cúi xuống. Mực Oátécman xanh đen hằn từng nét mạnh mẽ, uyển chuyển trên trang giấy.

Con mắt chỉ điểm của thằng Tắc liếc sang Tùng. Toàn bộ những dòng mở đầu một bài văn chính luận sôi nổi của Tùng đã lọt vào con mắt cú vọ của nó

“Trai Hà Nội, trai nước Việt. Trai nước Việt như lửa, như hoa, như trà, như vẽ. Hiện tình đất nước là một cuộc phân cực. Một cực là anh hùng dũng sĩ, là toàn thể dân tộc mang anh khí của giống nòi Lạc Việt, con cháu của cụ Hồ Chí Minh, một cực là lũ đế quốc sài lang, bọn bán nước tay sai hôi tanh bẩn thỉu...”

CHƯƠNG 15

Nóng! Trong bóng râm mà nhiệt kế lên tới 41 độ. Cái quạt máy xua được cái nóng ở chỗ này thì cái nóng lại chạy sang chỗ khác. Nóng quá! Tay sờ vào cái quần áo đang mặc cũng muốn rụt lại. Nhìn ra ngoài đường, mắt chói nhức như sắp sững húp hết cả lên.

Mặt trời thánng sáu thả lửa. Mái ngói, tường gạch, vỉa hè nhân cái nóng thêm lên. Mặt đường nhựa bẹt dí in hằn từng nét khía trên lớp bánh xe.

Bà Nhự đi chợ về, vớt tạch đôi quang gánh ở cửa, tọt vào, nằm ệch trên nền nhà, giẫy đành đạch: “ôi, Nguyệt ơi, cho tao gáo nước mưa không tao chết ngay bây giờ đây”.

Cô bé Nguyệt áo phin gụ cổ quả tim, tóc thề ngang vai, đưa bà gáo nước, bà uống ừng ực, vừa uống vừa rên hừ hừ sung sướng.

— U ạ, mai anh Nhân anh ấy dọn sang nhà ông giáo Thiệu.

Bà Nhự vớt cạch cái gáo xuống đất:

— Cha tiên nhân cái nước mưa sao mà nó ngọt thế!

Cô Nguyệt phì cười.

Cô vội che mồm. Nhân mặc cái áo trắng cộc tay cô tặng hồi anh đấu thắng Leng Kai Chếch, vừa đi qua ngoái lại:

— Trông hộ anh nhà nhé, Nguyệt!

Cô nhìn theo Nhân đã tọt ra ngõ.

Hai cánh tay Cường cháy đen. Mới chớm hè mà cậu chàng đã đen nhẻm như thợ cuốc than, thợ lò. Chờ Nhân yên vị ở sau xe, Cường mới đề máy. Cái vespa vòng qua Văn Miếu, rẽ trái sang Hàng Bột.

— Anh Nhân à, nghe nói bài văn anh Tùng làm ghê lắm!

— Ghê là thế nào?

— Em không biết. Đến nhà thằng Tấn mượn xe, em thấy thằng Tấn nó nói thế.

— Thôi, đừng có loan truyền, nguy hiểm!

Xe tới Ô chợ Dừa, ngoặt vào đường Đê La Thành.

— Này, quan hệ với gia đình thằng Tấn vừa vừa thôi.

— Em biết chứ.

— Sau này khó ra đây.

— Em chỉ sử dụng phương tiện của nó thôi. Vèo cái lái lên chiến khu rồi!

Cường quay lại, cười tí.

Nhân cũng cười. Cường đã làm được khối việc có ích. Hôm họ đèo anh chiến sĩ biệt động ấy lên tận Nhõn. Cường sẽ là một tuổi trẻ say sưa, sinh động hơn Nhân. Nhìn nó, Nhân thấy mình như già đi.

— Thôi, chờ anh ở đây.

Nhân nhảy xuống xe. Anh qua một cái ngõ hẻm, đi tắt sang nhà Tùng. Nhưng, vừa thấy cái mái lá lụp xụp của căn nhà, Nhân liền rụt lại. Lát sau, anh dứt hai tay hai túi quần, huýt sáo, vờ như kẻ đi qua, không có quan hệ.

Trước nhà Tùng có ba bốn người đội mũ cát kết, mặc áo sơ mi ba túi, đeo kính râm mắt to. Trông điệu bộ biết ngay là bọn chuyên đi bắt người của Sở Cấm.

Một tên da đen cháy, to béo nhất đám, hất hàm hỏi người đàn bà ngồi xoa tóc ở ngưỡng cửa, đang sục sục:

— Tôi là người dân đầu hôm chí tối chỉ biết làm ăn, đầu gio mặt muội biết gì mà các ông lục vấn tôi!

Tên to béo dận chân xuống đất:

— Muốn kêu lên quan chánh cấm, lên ông Thủ hiến mà kêu.

Một tên gầy lép, từ phía sau, chen lên:

— Này, bà nói cho rõ cho nhà chức trách biết đi. Hiện giờ thằng Tùng nó đâu?

— Thì tôi đã nói rồi. Tôi biết được nó ở đâu mà bảo các ông bây giờ!

— Thế từ hôm thi đíp lôm xong, nó rúc vào xó nào?

— Nó đi hàng tháng nay rồi. BỐ nó bị các ông đuổi vì ốm yếu. Nó phải đi kiếm ăn độ nhật.

Tên béo hất tay:

— Vào khám, bay!

Bọn bắt người bước qua bà mẹ, xộc vào nhà.

Nhân đứng lại bên bụi tầm xuân sau căn nhà lá, Trời! Khéo chúng bắt được Tùng mất. Khổ! Tùng gầy gò, xanh xao, làm sao chịu nổi đòn của chúng. Nếu chúng chỉ có một hai đứa thôi, Nhân sẽ cho chúng đo ván ngay.

Bỗng Nhân thở phào. Bọn cảnh sát mặc thường phục đã quay ra.

— Đ. Mẹ, thế là cả thằng bố lẫn thằng con chuồn cả rồi - Tên to béo vùng vằng.

— Chúng mày đã đọc bài luận của nó chưa?

— Sếp đọc chưa?

— Nghe nói gang thép lắm.

— Nó là Việt Minh bí mật đấy, sếp ạ.

Tên béo đưa mắt một lượt xung quanh nhà, rồi hất hàm:

— Ra phục ở bờ đầm. Thằng Tắc bảo mọi khi nó vẫn mò bùn ở ngoài ấy.

Đi!

Nhân lén vào ngõ, chạy. Anh nhảy lên sau xe của Cường đã nổ máy:

— Đi! Anh Tùng ra ngoài kháng chiến rồi!

Hai bánh vespa lướt trên mặt đường, vượt qua những đoạn đường nhựa chảy lép nhép. Nó như mọc cánh bay qua một lò than đang cháy. Cường

tăng tốc độ. Gió nóng như tạt lửa, hun đốt từng tế bào da mặt. Hà Nội, những vẻ mặt khác nhau, vun vút qua hai bên cạnh xe.

Chiếc xe bốc ga. Tất cả đã ở lại phía sau. Đường như, bây giờ đối với nó tất cả là ở phía trước. Một đoạn đời mới hết sức hấp dẫn đã chào đón hai anh em. Ba đã ra vùng tự do rồi. Còn lại hai anh em. Đến nương nhờ nhà thầy Thiệu, phiền lắm, nhất là thầy có cô con gái rất kháu. Hai anh em sẽ sống tự lập. Nhân sẽ mở lò dạy võ nuôi Cường. Sẽ lại đấu quyền anh. Và sẽ tha hồ hoạt động.

Chiếc vespa lượn quanh Bờ Hồ, đông thẳng lên hàng đào. Giờ tan tầm, đường nườm nượp người, xe. Cường trở tài lấn lướt của cuarơ. Nhân thò tay xuống mở cốp xe. Bó truyền đơn ôm trước bụng. Mạo hiểm đây. Nhân ghé tai em:

— Phóng nhanh! Lấn vào các ngõ hẻm!

Xe vượt lên, khói xanh phụt ở đuôi xe và những tờ truyền đơn hô hào ủng hộ kháng chiến tung bay như bướm bướm.

— Nhanh nữa lên!

Tốc độ lớn quá. Chóng cả mặt.

Nhân bỗng kêu:

— Có xe đuổi!

— Anh cứ ngồi chắc nhé.

Xe phóng ra bến xe Kim Mã. Nhưng Cường đã ngoặt tay lái rẽ qua sân Xếp tô.

— Sao thế?

— Chúng đang chặn đường bắt lính!

Phía Yên Phụ lừ lừ những tảng mây đen. Lạ trời mưa xuống. Trời phù hộ hai anh em. Quả nhiên có sấm, chớp và gió nổi, giạt tung lá trên cây, cuộn bụi mù trên đường. Nhân quay về phía sau, thì thầm:

— Hình như vẫn có xe bám mình.

Mưa ập xuống bất ngờ. Đường nhựa tỏa hơi nóng ngọt. Chạy bây giờ càng lộ. Họ quay về phía Sinh Từ.

Cô bé Nguyệt đứng ở đầu ngõ kêu:

— Anh Nhân, đừng vào!

Nhưng mưa xối ràn rạt trên đầu, tai Nhân ù đặc.

Xe đâm thẳng vào ngõ. Xuống xe, hai anh em chưa kịp thở đã thấy ba bốn bóng người lạ mặt xô ra. Chính là bọn đến bắt Tùng khi trưa.

Chương 16

Bốp! Nhân xiêu về bên trái, nhưng anh lại choãng chân, giữ được thế đứng.

— Khá lắm! Mà mày quả là võ sĩ bậc thầy! Ngồi xuống đây, ông.

Nhân ngồi xuống cái ghế đầu. Thăng Đờ Lanay mặc quần đùi xanh, hét như cái hôm nó đấu với anh. Nó ngồi đối mặt với anh. Thăng Tắc đeo kính râm khoanh tay, mồm ngậm điếu cô táp, tựa lưng vào tường, nhếch mép cười mỉa. Tường phòng tra ám khói. Nhưng không có một dụng cụ tra tấn nào.

Đờ Lanay đập hai bàn tay vào đùi, cười đều:

— Thế là chúng mình lại gặp nhau, Nhân nhỉ?

Nhân ngừng lên, thản nhiên. Thăng Tây lai trở mắt:

— Mày không vui à? Mày sợ à! A, mày sợ là phải! Tội mày to lắm, Nhân à.

— Ăn nói cho tử tế nhé.

— A! Được! Thế thì mày khai hết ra đi, Nhân! Có phải là mày khi còn là một nhóc tí đã từng là liên lạc viên của Vệ quốc đoàn Liên khu một không, ông Việt Minh con?

— Tao chẳng có gì mà khai với mày cả.

— Được, tao hỏi. Học xong trung học mày định hướng nghiệp thế nào?

— Mở lò dạy bốc, kiếm ăn.

— A! Mày sẽ hưng quốc bằng con đường đó. Bài luận của mày tao đã đọc, mày lẩn ý tài lắm. Thanh niên khỏe cho quốc gia khỏe!

— Đó là ý của Quốc trưởng.

— Tiên sư mày. Đây không phải là nơi cãi lý. Chúng mày khôn lắm. Tương kế tựu kế mà. Liên đoàn quyền anh của thằng bố mày, lò võ của thằng thầy mày đều là nơi đào luyện bọn Việt Minh chống lại người Pháp! Tao biết hết cả rồi. Cả thằng thầy dậy tiếng Pháp đờ đầu mày nữa. Tao biết củ tí âm ti họ hàng hang hốc chúng mày. Thằng Tùng bạn mày làm lì xì ra khói, dám cả gan nguyên rủa chúng ta là bọn cướp nước, đã chuồn ra với Việt Minh rồi. Thằng bố mày cũng thoát khỏi tay tao rồi. Còn thằng Dư anh mày, giờ mày có biết nó làm gì không? Hà! Bộ đội Cụ Hồ ở Bưng Biền Đồng Tháp. Cả lò nhà mày là Việt Minh!

Khặc! Nhân đã đề phòng. Nhưng hai tay bị trói. Quả đấm móc của tên đao phủ làm người anh bật lên. Anh ngã ngửa trên đất.

— Đứng dậy mày! Mày là võ sĩ vô địch cơ mà! Mày chịu đòn giỏi lắm cơ mà!

Hự! Lần này là một quả đấm xúc vào giữa mỏ ác Nhân. Ngực Nhân tức nghệt. Anh ngừng thở đến một phút, mặt tím sẫm và lại ngã ngửa trên nền nhà.

— Hừ, nổi tiếng là gan góc, là chịu đòn giỏi cơ mà. Đo ván sớm thế, mày! Đứng lên!

Đờ Lanay kéo Nhân đứng lên, bất thành linh y thúc cùi chỏ vào ngực trái anh. Anh méo xệch mặt, ngực thắt nghệt, tưởng sắp bung vỡ. Anh dụi vào góc tường.

— Ha ha... Ở đây không có trọng tài nên tao không bị cảnh cáo là phạm luật. Nào đứng lên! Tiên sư ông! Sao cái hôm đấu với tôi, ông dai sức thế!

Nhân bị kéo đứng dậy lần thứ ba. Anh như một cái xác, các khớp xương rời rạc cả. Các bắp thịt rệu rã hết. Nhưng, lạ sao, lúc này cái vòng dây trói ở cổ tay anh như vừa được ai nới lỏng. Lỏng lẻo thật rồi. Thật khéo léo, anh khe khẽ rút bàn tay phải; và bất ngờ, như sức bật của một cái lò xo bị nén, nắm đấm từ vòng ngoài quặp vào trong của anh, bổ trúng hàm trái Đờ Lanay. Đó là trái đấm cuối cùng của anh, nó tích góp toàn bộ sức lực của anh. Suốt đêm qua anh đã bị bọn chúng đánh phủ đầu rồi.

Đờ Lanay ôm mặt, ngã nghiêng vào tường. Nhưng ngay lập tức, hắn lấy lại thế thăng bằng, hất hàm vào thằng Tắc:

— Tắc! Xỏ găng vào, mày!

Nhân biến thành cái bao cát. Anh bắn từ góc phòng này tới góc phòng kia. Anh rụi xuống, chúng lại kéo anh lên. Xúc. Móc. Thăng. Tạt. Vả. Chặt. Sử dụng tất cả các kiểu đấm, chúng nhè vào những chỗ hiểm trên mặt, ngực, bụng anh.

— Đứng lên, mới có hiệp một thôi mà, Nhân. Đừng quân tử Tàu thế, mày!

— Ở kìa! Tiên thưởng to lắm mà, mày. Đ. Mẹ mày. Mày đã làm nhục ông, thì ông phải trả thù mày.

— Nhân! Mày không đánh lại tao à? Đấu võ thì phải cả hai võ sĩ cùng công, cùng thủ mới khoái chứ!

Hự! Lần này quả đấm của Đờ Lanay xúc từ dưới lên. Người Nhân tung lên, cái xác toả của anh đập xuống nền nhà và nằm bất động.

— Khích khích... Nhân! Tao thua mày ở đường phố Quan Thánh hồi còn đi học. Mày hạ tao trên võ đài. Nhưng ở đây tao nốc ao mày. Đây mới là chỗ quan trọng! Chứ võ đài nước mẹ gì, mày!

Thằng Tắc tháo găng, nhổ nước bọt:

— Đ. Mẹ cái thằng nó chịu đòn Chúa thật. Nhưng, chuyện này có ra tù thì cũng rã hết xương cốt. Mà khéo nó chết, mày ạ.

Nhân chết ư? Nhân nằm sấp bất động. Trên sàn, loang một vũng máu tươi. Nhưng, Nhân không chết. Nhân chống tay đứng dậy. Đứng dậy như những lần gặp nguy biến ở các cuộc đấu tay đôi với Chéché, với Phécđinăng, với chính tên Tây lai hung dữ cuồng bạo này! Đúng là thế đấy, vì thằng Đờ Lanay đang cúi xuống mở mồm đếm 1, 2, 3... Và mới tới 5, Nhân đã chống tay dựng thẳng người dậy, rồi đưa tay phải quệt máu ở mép, giọng thều thào nặng nhọc, nhưng thật rõ ràng:

— Hai thằng cướp nước và bán nước, chớ vội mừng! Đờ là một cuộc chạy ma ra tông. Đây mới là nửa cây số đầu. Còn bốn mươi một cây số nữa

kia. Đây cũng mới là hiệp một. Còn tám, chín hiệp nữa kia mà! Đừng vội mừng! Tao nói thật!

Nói rồi, Nhân gục xuống nền sàn. Óc anh loang loáng ảnh hình, thanh âm, tiếng nói từ những ngày đã qua. Có rất nhiều tiếng reo, tiếng vỗ tay, tiếng gọi Nhân. Ở trận anh đấu với Leng Kai Chếch, với Phécđinăng hay đấu với Đờ Lanay? Anh nghe rất rõ. Rất rõ và ào ào vang trầm như tiếng sóng biển những nhịp ba đều đều: Phạm - Xuân - Nhân! Phạm - Xuân - Nhân! Rất rõ và tràn ra thật mãnh liệt mà âm vang là tiếng hô không dứt của một khối người đông đảo, khổng lồ: *Việt Nam muôn năm! Vợ Việt Nam! Vợ Việt Nam! Việt Nam! Muôn năm! Muôn năm!*

• Chú Thích •

^[1] Police (tiếng Pháp): Từ dùng để chỉ nhân viên cảnh sát thời Pháp thuộc
^[2] Coureur (tiếng Pháp): Người đua xe đạp ^[3] Tiếng Pháp: Bạn thân.
^[4] Présent: Có mặt. ^[5] Très bien: Rất tốt. ^[6] Bravo: Hoan hô. ^[7]
Boxeur: Võ sĩ. ^[8] Cân hạng võ sĩ lúc này có 12 hạng. Dưới 48kg: hạng
dưới ruồi. 48-51kg: hạng ruồi. 51-84kg: hạng gà. 54-57kg: hạng lông. 57-
60kg: hạng nhẹ. 60-63, 5kg: hạng trên nhẹ. 63, 5-87kg: hạng Welter (vừa).
67-71kg: hạng dưới trung. 71-75kg: hạng trung. 75- 81kg: hạng dưới nặng.
81-91kg: hạng nặng. Từ 91kg trở lên: hạng trên nặng... ^[9] Công chức
trong các công sở thời Pháp ^[10] SEPTO: viết tắt của các chữ: Société
d'éducation physique du Tonkin ^[11] Merde (tiếng Pháp): Tiếng chửi tục
tồi. ^[12] Arbitre (tiếng Pháp): Trọng tài ^[13] Merci (tiếng Pháp): cảm ơn.
^[14] Lối đánh này hiện đã bị cấm. ^[15] Silence (tiếng Pháp): Im mồm!
^[16] Fermez la gueul (tiếng Pháp): câm mồm! Dờ hồn! ^[17] ...Vive Việt
Nam: Việt Nam muôn năm ^[18] Vas-y! Tue le! (tiếng Pháp): Vào đi! Giết
nó đi!

Table of Contents

[Lời Dẫn](#)

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[• Chú thích •](#)